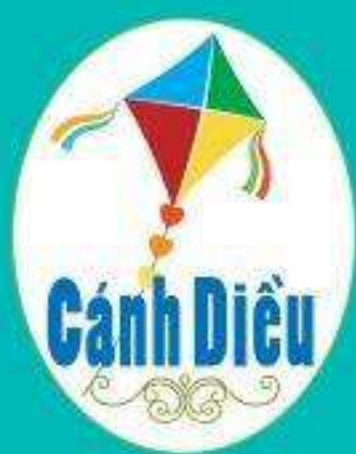




NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
HOÀNG HOÀ BÌNH – VŨ TRỌNG ĐÔNG – ĐẶNG KIM NGÀ
NGUYỄN THỊ TỔ NINH – ĐẶNG THỊ YẾN

Tiếng Việt

4

TẬP HAI

BẢN MẪU



**NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH**

Đọc bản mới nhất trên hoc10.vn



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM**
Bản sách mẫu

NGUYỄN MINH THUYẾT (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
HOÀNG HOÀ BÌNH – VŨ TRỌNG ĐÔNG – ĐẶNG KIM NGÀ
NGUYỄN THỊ TỔ NINH – ĐẶNG THỊ YẾN

Tiếng Việt

4

TẬP HAI

(Sách đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông
tại Quyết định số 45/QĐ-BGDĐT ngày 09/01/2023)



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
XUẤT BẢN - THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH

	CHIA SẺ		CHÚ THÍCH VÀ GIẢI NGHĨA
	ĐỌC		CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP
	VIẾT		MẪU VÀ VÍ DỤ
	NÓI VÀ NGHE		GÓC SÁNG TẠO
	LUYỆN TỪ VÀ CÂU		TỰ ĐÁNH GIÁ

Bài 11

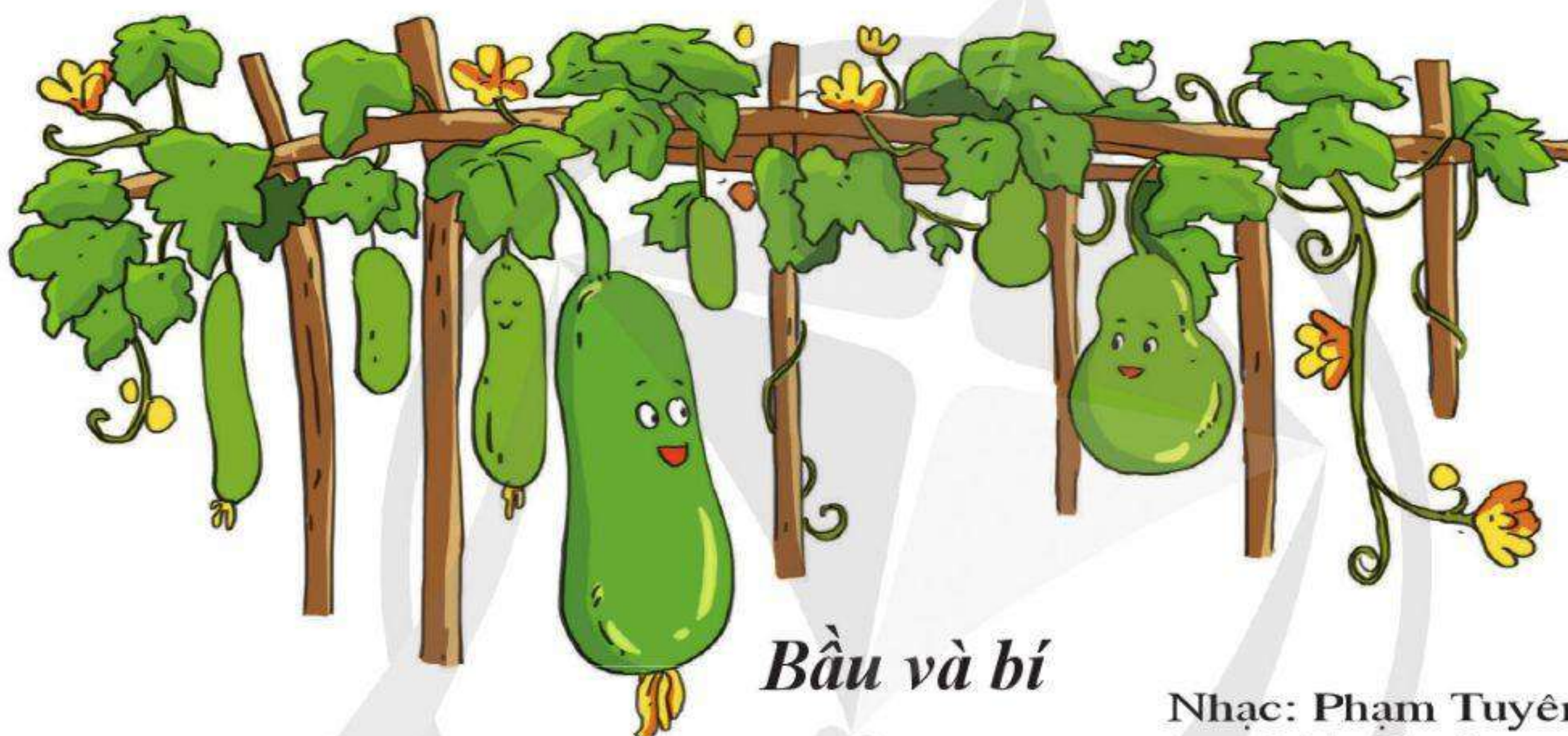
TRÁI TIM YÊU THƯƠNG

CHIA SẺ



Em hãy nghe (hoặc đọc lời) bài hát sau đây và cho biết:

1. Hình ảnh quả bầu, quả bí trong bài hát gọi cho em nghĩ đến ai?
2. Em hiểu từ “giàn” trong bài hát có nghĩa là gì?
3. Bài hát khuyên ta điều gì?



Bầu và bí

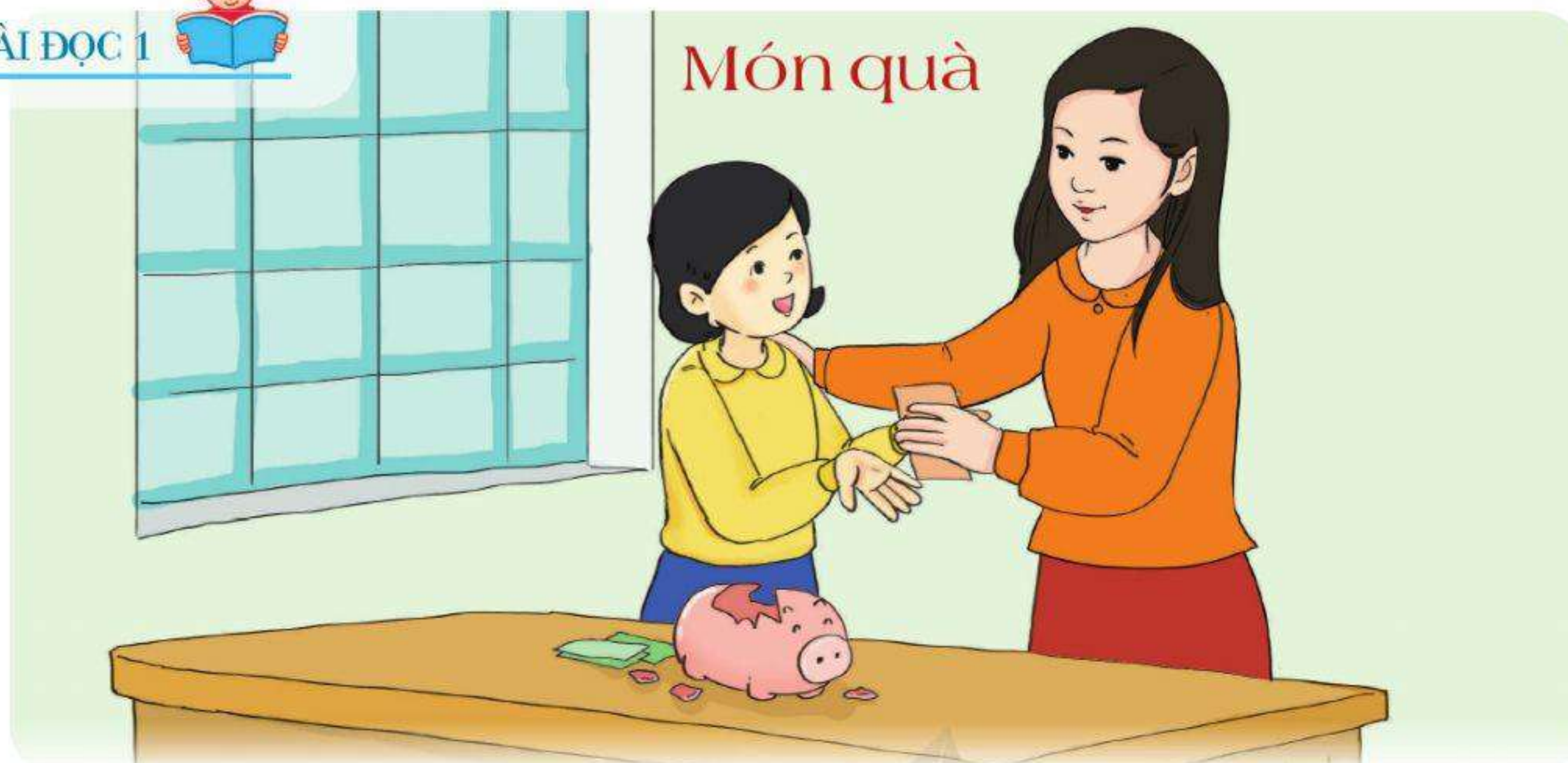
Nhạc: Phạm Tuyên
Lời: Ca dao cổ

Hơi nhanh

Trái bầu xanh, trái bí xanh, theo gió trong
lành cát tiếng hát vui chung. Bầu ơi, thương
lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng
chung một giàn. Bầu ơi, thương lấy bí
cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn!



Món quà



Mấy hôm nay, Chi đang rất bối rối. Tuần sau là đến sinh nhật Vy – nhỏ bạn rất thân của Chi rồi. Chi nghĩ mãi mà chẳng biết tặng Vy cái gì. Chợt nhớ hôm trước, trong giờ học tiếng Anh, Chi có nghe Vy tâm sự với Thư: “Vy thích lật từng trang từ điển hơn là tra nghĩa trên máy tính.”.

Tan học, Chi ra nhà sách, nhưng khi nhìn bảng giá thì em lè lưỡi: “Eo ôi, hơn trăm ngàn!”. Nhưng tặng Vy món quà gì khác thì em cũng không biết. Em xin phép má cho mỗ con heo đất. Nhưng mỗ heo ra, vẫn còn thiếu mười ngàn. Má đưa cho Chi mười ngàn, cười: “Má cho vay nhé!”. Chi thích quá. Vậy là em đã có đủ tiền mua quyển từ điển tặng Vy rồi.

Vậy mà dùng một cái, có tin Thư phải mổ ruột thừa. Nhà Thư nghèo nên khi Thư bị bệnh bất ngờ thế này chắc ba má bạn không xoay xở kịp. Cô chủ nhiệm và cả lớp quyết định mở đợt quyên góp nhanh để đỡ dần một phần viện phí cho Thư. Tự nhiên lúc đó, Chi nhớ tới sinh nhật Vy, nhớ tới quyển từ điển vẫn còn nằm trong nhà sách.

Nhưng Chi lại nghĩ tới Thư đang nằm thêm thiếp trong bệnh viện. Thế là không một chút đắn đo, Chi đem góp số tiền tiết kiệm, trong đó có mười ngàn đồng sáng nay má vừa cho vay.

Vậy là sinh nhật Vy, Chi không có quyển từ điển để tặng bạn như dự kiến. Nhưng mà không sao, Chi sẽ làm cho bạn cái móc khoá thật đặc biệt, một cái móc khoá có hình quyển từ điển nhỏ xíu thật dễ thương.

Theo TRẦN TÙNG CHINH



- **Bối rối:** lúng túng, mất bình tĩnh, không biết nên xử trí thế nào.
- **Xoay xở:** làm hết cách này đến cách khác để giải quyết cho được khó khăn hoặc để có được thứ mình cần.
- **Đắn đo:** chưa biết nên hay không nên làm việc nào đó.

- ?** 1. Chi định tặng Vy món quà gì trong dịp sinh nhật? Vì sao?
2. Chi đã làm thế nào để có đủ tiền mua món quà Vy yêu thích?
3. Vì sao Chi không thực hiện được dự định tặng Vy món quà đó?
4. Nếu là Vy, khi biết việc làm của Chi và nhận chiếc móc khoá do Chi tặng, em sẽ nói gì với bạn?
5. Nếu được đề nghị nói một câu về Chi, em sẽ nói gì?

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về lòng nhân ái.
- 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về nội dung trên.

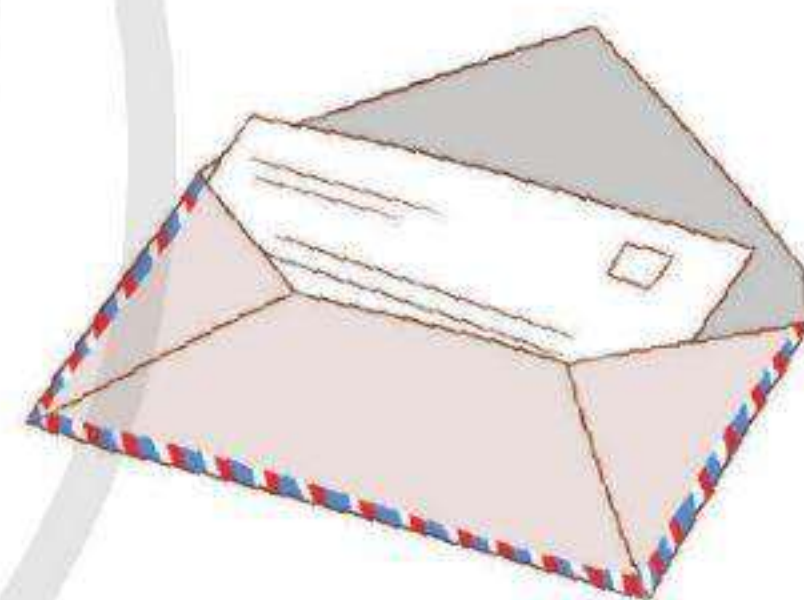
2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật hoặc sự việc, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.

BÀI VIẾT 1



Luyện tập viết thư thăm hỏi (Mở đầu và kết thúc bức thư)



Dựa theo dàn ý bức thư mà em đã lập ở Bài 9, hãy viết:

1. Lời chào và đoạn văn mở đầu bức thư thăm hỏi người thân (thầy cô, bạn bè hoặc người khác).
2. Lời chúc ở phần cuối bức thư thăm hỏi người thân (thầy cô, bạn bè hoặc người khác).

Gợi ý

a) Em xưng hô và chào thế nào cho phù hợp với mối quan hệ và tình cảm của mình?

b) Ở đoạn văn mở đầu, em cần viết gì:

- Nếu người nhận thư là người thân (hoặc thầy cô, bạn bè)?
- Nếu người nhận thư là người em muốn làm quen (một vận động viên hoặc một bạn nhỏ vừa đạt thành tích xuất sắc, một bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn,...)?

c) Em viết lời chúc thế nào cho phù hợp với mối quan hệ và tình cảm của mình?



Giếng nước của Rai-ân

Theo báo Tuổi Trẻ

1. Nghe và kể lại câu chuyện:

Gợi ý

Vì sao Rai-ân quyết tâm tặng các bạn nhỏ châu Phi một giếng nước?

Đoạn 1

Đoạn 2

Rai-ân dành dụm tiền bằng cách nào?

Hành động của Rai-ân đã cuốn hút mọi người tham gia như thế nào?

Đoạn 4

Đoạn 3

Chi tiết nào cho thấy Rai-ân quyết tâm thực hiện mong muốn của mình?

2. Trao đổi:

- Hành động của cậu bé Rai-ân có ý nghĩa như thế nào?
- Em thích điều gì ở tính cách của Rai-ân?

BÀI ĐỌC 2



Buổi học cuối cùng



Buổi học cuối cùng, mai cô giáo về hưu
Cả lớp em bỗng trang nghiêm hơn trước
Bàn con trai không nghịch đùa, gõ thước
Bàn con gái lặng yên, bím tóc cũng nơ hồng.

Cô vẫn là cô, mái tóc hoa râm
Bàn tay xương gầy, bầm đầy phần trắng
Giọng nói êm êm, nụ cười như giọt nắng
Sao buổi học này, chúng em mới nhận ra.

Buổi học cuối cùng, mai cô giáo đã xa
Cả lớp em bỗng trang nghiêm hơn trước
Ai cũng cố ngoan hơn mà không bù đắp được
Những phút giây lười, nghịch để cô buồn.

NGUYỄN THỊ MAI

-  – *Về hưu*: nghỉ làm việc do lớn tuổi hoặc do sức khỏe kém và đã làm việc đủ số năm theo quy định.
– *Hoa râm*: (tóc) điểm trắng lốm đốm.

-  1. Vì sao lớp học bỗng trở nên trang nghiêm hơn trước?
2. Điều gì ở cô giáo khiến các bạn học sinh xúc động?
3. Em hiểu dòng cuối khổ thơ 2 là một lời tự hỏi hay tự trách?
4. Hai dòng thơ cuối bài muốn nói với em điều gì?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Tra từ điển

1. Quan sát một quyển từ điển tiếng Việt và cho biết:
Quyển sách đó được dùng để làm gì?



2. Đọc quy ước sau đây của một quyển từ điển và cho biết: Các từ trong quyển sách được sắp xếp theo thứ tự nào?

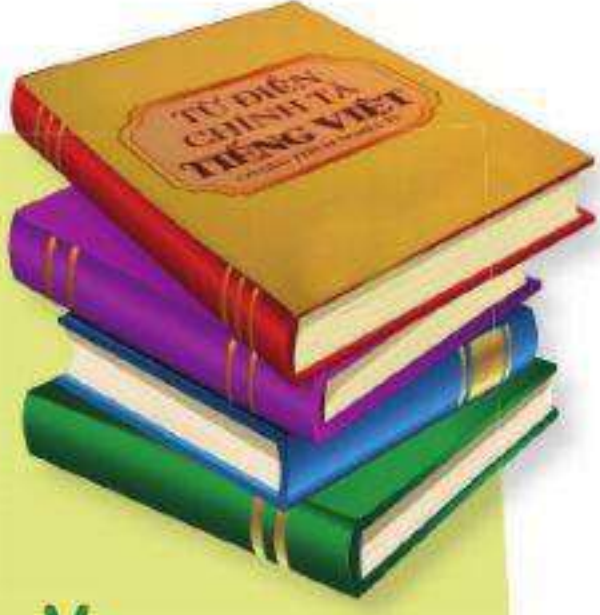
Quy ước

Các mục từ được xếp theo thứ tự chữ cái:

a ã â b c d đ e ê g h i k l
m n o ô ơ p q r s t u u v x y

Các từ cùng vần trong một mục từ được xếp theo thứ tự dấu thanh:

không dấu	dấu hỏi	dấu sắc
dấu huyền	dấu ngã	dấu nặng



3. Tìm các từ sau trong từ điển:



4. Nêu nghĩa của một trong những từ em vừa tìm được ở bài tập 3.

BÀI VIẾT 2



Luyện tập viết thư thăm hỏi (Viết nội dung chính)

Dựa theo dàn ý bức thư mà em đã lập ở Bài 9, hãy viết:

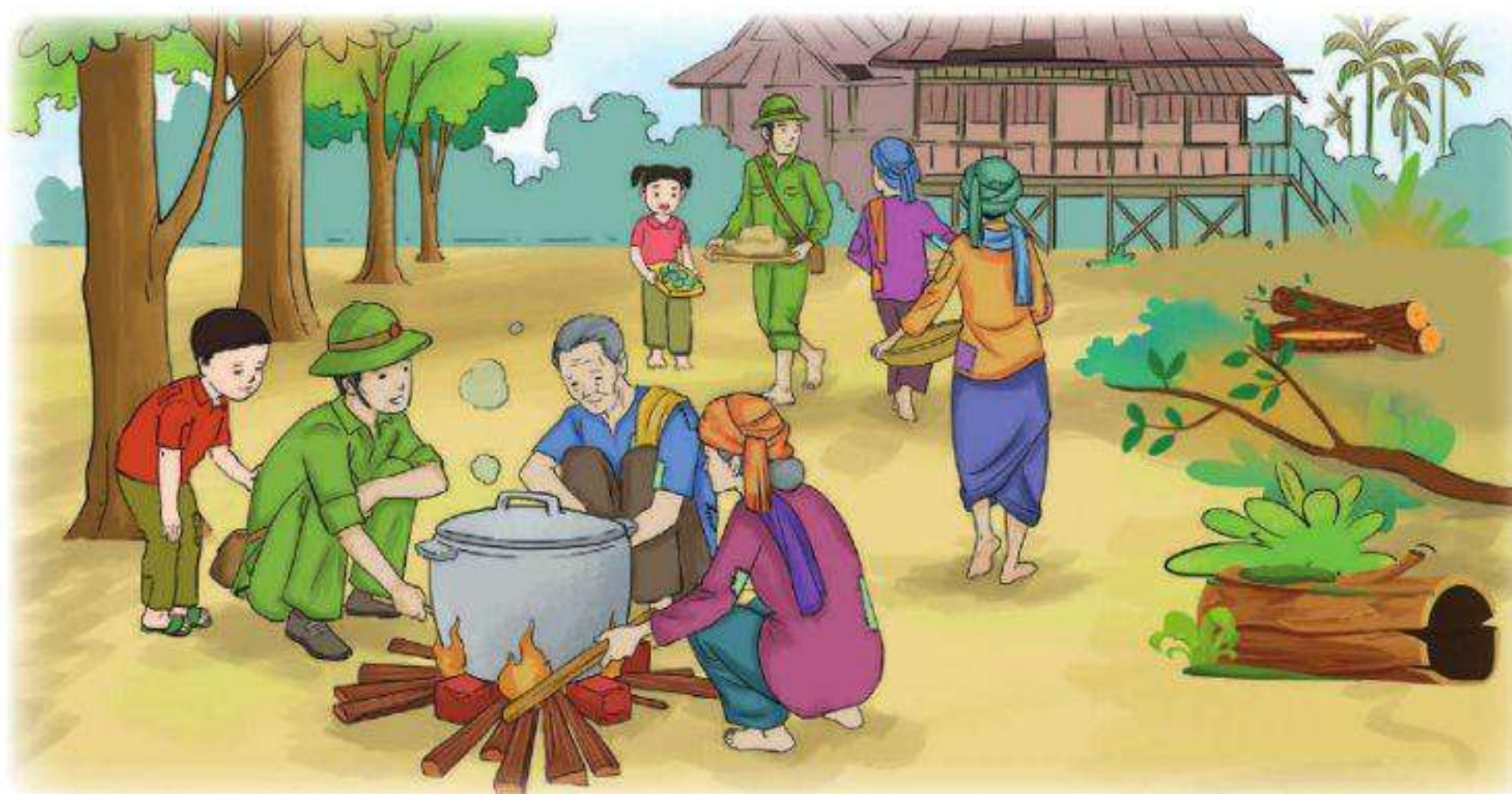
- Lời thăm hỏi người nhận thư.
- Một số thông tin vắn tắt về bản thân em.

Gợi ý

Em viết gì?	Tình huống
a) Em cần viết nội dung thăm hỏi thế nào?	1) Nếu người nhận thư vừa có tin vui, em viết thư để chia vui.
b) Em cần viết những gì về tình hình của bản thân?	2) Nếu người nhận thư vừa có tin buồn, em viết thư để chia buồn.
	3) Nếu em viết thư hỏi thăm tình hình người nhận thư vì đã lâu không gặp.



Những hạt gạo ân tình



Đơn vị của ông Hai Trí hành quân sang Cam-pu-chia giúp nhân dân nước bạn thoát khỏi chế độ diệt chủng Pôn Pốt. Suốt từ biên giới vào nước bạn, đi tới đâu, bộ đội cũng bắt gặp những làng mạc bị đốt phá tiêu điều, không một bóng người. Người dân đầu tiên họ gặp là một ông lão gầy da bọc xương nằm thoi thóp ven đường. Ông lão kể mình đã bỏ chạy khi quân Pôn Pốt đuổi, nhưng đói quá nên gục lại đây. Ngồi ăn ngon lành thanh lương khô mà một anh bộ đội đưa, ông nói: “Mấy năm rồi, tôi mới được ăn ngon như thế này.”

Có lần, đơn vị tìm được một bản hiếm hoi còn có người ở lại. Thấy bộ đội Việt Nam, hơn 200 người cả già, trẻ, gái, trai chạy ra đón. Tất cả đều xơ xác, rách rưới. Họ vừa khóc vừa níu tay các anh, nói: “Bộ đội đừng về! Pôn Pốt sẽ giết hết dân mất. Bộ đội có đi, cho dân đi cùng với!”. Bữa ấy, dân làng gom góp được ba chén gạo để nấu cơm đãi cả đơn vị. Nhìn những hạt gạo đã ngả màu, mốc thối, ông Hai Trí không sao cầm được nước mắt. Ngay lập tức, ban chỉ huy đơn vị cho lấy gạo và thực phẩm bộ đội mang theo để nấu một bữa no cho dân. Gạo những người lính mang theo từ Việt Nam được đổ vào một cái nồi lớn bắc trên bếp giữa sân. Lửa nổi lên. Cơm sùng sục sôi trong ánh mắt mong chờ của bao nhiêu trẻ nhỏ, cụ già,... Sau đó, bộ đội còn pha trà, chia lương khô và bánh kẹo cho mọi người. Ngôi làng đìu hiu và xơ xác trong phút chốc như trở thành ngày hội.

Theo báo Vietnam+



- Hai Trí: Đại tá Huỳnh Trí, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.
- Chế độ diệt chủng Pôn Pốt: chế độ đã giết hại hàng triệu người dân Cam-pu-chia và cho quân tràn qua biên giới giết hại đồng bào ta.
- Tiêu điều: (quang cảnh) xác xơ, hoang vắng.
- Chén: bát.
- Đìu hiu: vắng vẻ, buồn bã.
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: hiếm hoi, xơ xác, gom góp.

- ?** 1. Đơn vị của ông Hai Trí hành quân sang nước bạn để làm gì?
2. Đơn vị chứng kiến cảnh người dân nước bạn sống như thế nào?
3. Bộ đội Việt Nam đã làm gì để giúp những người dân mà họ gặp?
4. Tìm những chi tiết cho thấy người dân Cam-pu-chia rất tin tưởng và yêu quý bộ đội Việt Nam.
5. Những chi tiết, hình ảnh nào trong bài khiến em xúc động? Vì sao?

BÀI VIẾT 3



Luyện tập viết thư thăm hỏi

(Thực hành viết)

Dựa vào dàn ý đã lập ở những tiết học trước, hãy viết một bức thư theo đề bài em đã chọn:

- Thư gửi người thân.
- Thư gửi thầy cô.
- Thư gửi bạn.
- Thư gửi một người khác.

Lưu ý

- Bức thư cần có đủ các phần cần thiết.
- Bức thư cần thể hiện tình cảm chân thành của em.
- Viết bức thư đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.

TRAO ĐỔI



Lòng nhân ái

Chọn 1 trong 2 đề sau:

1. Trình bày ý kiến về lòng nhân ái của nhân vật trong một câu chuyện đã học ở Bài 11.

Gợi ý về nội dung trao đổi

- a) Giới thiệu tên câu chuyện và các nhân vật trong câu chuyện

M

– Tên câu chuyện: *Món quà*.

– Các nhân vật: Chi, má của Chi và những nhân vật khác.

- b) Tính cách của các nhân vật

M

– Chi biết quan tâm, yêu thương, chia sẻ với những người xung quanh.

– Má của Chi yêu thương con, ủng hộ và tạo điều kiện cho con làm việc tốt.

– Cô giáo và các bạn trong lớp sẵn sàng giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn.

2. Trình bày ý kiến về biểu hiện của lòng nhân ái trong đời sống.

Gợi ý về
nội dung
trao đổi

a) Giới thiệu nội dung sẽ trình bày (theo đề bài)

b) Nêu biểu hiện của lòng nhân ái trong đời sống



- Nêu tình huống.
- Cách ứng xử nhân ái.
- Cách ứng xử không nhân ái.



Gợi ý về cách trao đổi

Trao đổi trong nhóm, lớp

Người nói

Trình bày nội dung đã chuẩn bị
(có thể dùng tranh ảnh, sơ đồ,...).

Trả lời câu hỏi của các bạn.

Người nghe

Lắng nghe, ghi chép, chuẩn bị câu hỏi.

– Đặt câu hỏi với bạn.

– Nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn.



Con sông lan xa



Ngày từ sáng sớm, khi cô bé còn ở trong giường ấm, đàn vịt trời đi ăn đêm đã bay về bập bênh trên hồ nước. Lúc cô bé dạo chơi thơ thẩn ven hồ, nắng bắt đầu lên, sương mù tan dần, đứng trong bờ đã nhìn rõ đàn vịt đang bơi lại gần nơi người ở.

Cô bé chạy thoát về nhà gọi anh:

– Anh ra mà xem, nhanh lên! Hôm nay, vịt bắt đầu về nhiều lắm, rất là đẹp nhá!

Cậu bé nhảy phốc từ trên giường xuống. Cả hai cùng phóng như bay xuống ven hồ nước. Cô bé thầm thì:

– Chúng ta không được nói to, để đàn vịt vào sát tận bờ thì thích lắm.

Cậu bé buột reo:

– Chúng nó đang bơi vào đây!

Cô bé lừ mắt:

– Nói khe khẽ chứ!

– Em có thấy cái súng cao su của anh, bố giấu chỗ nào không?

Cô bé lắc đầu:

– Có biết, em cũng không bảo anh đâu.

– À, nhớ ra rồi!

Cậu bé chạy vù về nhà, chỉ một loáng đã bỏ nhào xuống, trên tay lăm lăm khẩu súng cao su:

– Bây giờ cấm nói to nhá. Để dụ chúng vào sát bờ.

Cô bé không đáp lời, nhìn ra mặt hồ xa xa. Mặt hồ lặn tẩn gọn nước,

óng ánh màu nắng. Những cơn gió lạnh nhẹ nhàng đưa sóng đánh vào bờ. Đàn vịt vẫn nhởn nhơ trôi. Chúng không ngờ một tai hoạ đang rình rập chúng.

Cậu bé cầm súng, giương lên.

– Em kêu to lên đây này!

Cô bé bắc loa tay lên miệng:

– Vịt trời... Vịt trời...

Cô bé cất tiếng cười giòn tan. Chuỗi cười lan lan theo sóng nước, vang đi thật xa.

Theo LÊ MINH

 **Phốc:** từ gợi tả động tác nhanh, gọn, mạnh và đột ngột (thường là của chân).

-  1. Tìm những hình ảnh miêu tả vẻ đẹp và sự yên bình trên hồ nước.
2. Hai anh em đều muốn giữ yên lặng cho đàn vịt bơi vào gần bờ nhưng mục đích khác nhau thế nào?
3. Hãy tưởng tượng cậu bé sẽ nghĩ gì, làm gì sau những lời nói và hành động của em gái.
4. Câu chuyện giúp em hiểu thêm điều gì về lòng nhân ái?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Vị ngữ

I. Nhận xét

1. Bộ phận in đậm trong mỗi câu sau được dùng để làm gì?

a) Hôm nay, Chi **đang rất bối rối**.

Theo TRẦN TÙNG CHINH

b) Rai-ân **là một cậu bé người Ca-na-đa**.

Theo báo Tuổi Trẻ

c) Cô bé **chạy thoát về nhà gọi anh**.

Theo LÊ MINH

Giới thiệu, nhận xét về sự vật được nêu ở chủ ngữ.

Kể hoạt động của sự vật được nêu ở chủ ngữ.

Miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật được nêu ở chủ ngữ.

2. Mỗi bộ phận in đậm nói trên trả lời cho câu hỏi nào?

Là gì?

Làm gì?

Thế nào?

II. Bài học

Vị ngữ là một trong hai thành phần chính của câu, dùng để:

- Giới thiệu, nhận xét về sự vật được nêu ở chủ ngữ (trả lời câu hỏi *Là gì?*).
- Kể hoạt động của sự vật được nêu ở chủ ngữ (trả lời câu hỏi *Làm gì?*).
- Miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật được nêu ở chủ ngữ (trả lời câu hỏi *Thế nào?*).

III. Luyện tập

1. Tìm vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Chàng trai lên xe buýt và ngồi cạnh bà cụ đi chân đất. Cậu nhìn từ chân bà cụ sang chân mình. Đôi giày của cậu mới tinh. Cậu đã tiết kiệm tiền tiêu vặt khá lâu mới mua được. Nhưng rồi cậu cúi xuống, cởi giày và ngồi xuống sàn xe. Cậu nhấc bàn chân lạnh cóng của bà cụ lên, xỏ tất và giày vào chân bà. Bà cụ sững người, khẽ nói lời cảm ơn.

Theo sách *Truyện kể về những trái tim nhân hậu*

2. Đặt một câu nói về lòng nhân ái. Xác định vị ngữ của câu đó.

GÓC SÁNG TẠO



Dự án “Trái tim yêu thương”

1. Mỗi nhóm viết một dự án từ thiện



a) Thảo luận về dự án:

- Tên dự án là gì?
- Dự án nhằm giúp đỡ ai?
- Cần làm những gì?
- Thời gian thực hiện dự án.

b) Phân công mỗi học sinh trong nhóm viết một nội dung trên.

2. Giới thiệu, bình chọn dự án có ý nghĩa thiết thực, nội dung phù hợp.

A. Đọc và làm bài tập

Tiếng hát buổi sớm mai

Bên bờ rừng có một bông hoa lạ, năm cánh mịn như nhung. Bông hoa tỏa hương thơm ngát. Quanh nó, thấp thoáng những cánh bướm dập dờn.

Mặt Trời mỉm cười với hoa. Thế là bông hoa cất tiếng hát. Nó hát mãi, hát mãi. Cuối cùng, nó hỏi gió xem có thích bài hát đó không.

Gió ngạc nhiên:

– Ơ, chính tôi hát đấy chứ? Tôi đã làm những cánh hoa của bạn đung đưa, tạo thành tiếng lao xao nên bạn cứ tưởng mình hát.

Hoa lại hỏi sương. Những hạt sương long lanh trả lời:

– Bạn nhầm rồi! Đó chính là tiếng ngân nga thánh thót của chúng tôi.

Tranh cãi mãi, chẳng ai chịu ai. Hoa, gió và sương quyết định hỏi bác gác rừng. Bác gác rừng ôn tồn giải thích:

– Mỗi buổi sớm mai, khi Mặt Trời bắt đầu sưởi ấm vạn vật, muôn loài đều hân hoan hát ca. Nhưng mỗi loài có tiếng hát của riêng mình. Có biết lắng nghe nhau mới hiểu được tiếng hát của nhau, các cháu ạ.

QUỲNH ANH kể





1. Nội dung chính của cuộc tranh luận giữa hoa, gió và sương là gì? Tìm ý đúng:

- a) Bài hát có hay không?
- b) Các bạn có thích bài hát không?
- c) Bài hát ấy là của hoa, gió hay sương?
- d) Các bạn có biết lắng nghe nhau không?

2. Vì sao gió và sương đều nói là mình hát? Tìm ý đúng:

- a) Vì gió và sương hiểu lầm hoa.
- b) Vì gió và sương muốn trêu đùa hoa.
- c) Vì gió và sương muốn tranh công với hoa.
- d) Vì gió và sương chưa biết lắng nghe tiếng hát của hoa.

3. Dòng nào dưới đây thể hiện chủ đề của câu chuyện? Tìm ý đúng:

- a) Khi Mặt Trời bắt đầu sưởi ấm vạn vật, muôn loài đều hân hoan hát ca.
- b) Có biết lắng nghe nhau mới hiểu được tiếng hát của nhau.
- c) Mỗi loài có tiếng hát của riêng mình.
- d) Tranh cãi mãi, chẳng ai chịu ai.

4. Xác định vị ngữ của mỗi câu sau:

- a) Bông hoa tỏa hương thơm ngát.
- b) Mặt Trời mỉm cười với hoa.

5. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- a) Viết một đoạn văn ngắn chúc mừng bạn vừa đạt được kết quả tốt trong học tập (hoặc hoạt động văn nghệ, thể thao).
- b) Tưởng tượng em là một bạn nhỏ trong bài thơ *Buổi học cuối cùng*, hãy viết một đoạn thư tạm biệt cô giáo.

B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?

2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?



1. Quan sát tranh và đọc tên các bài thơ, câu chuyện dưới đây. Hãy đoán xem bài thơ, câu chuyện ấy nói về hành động dũng cảm nào:

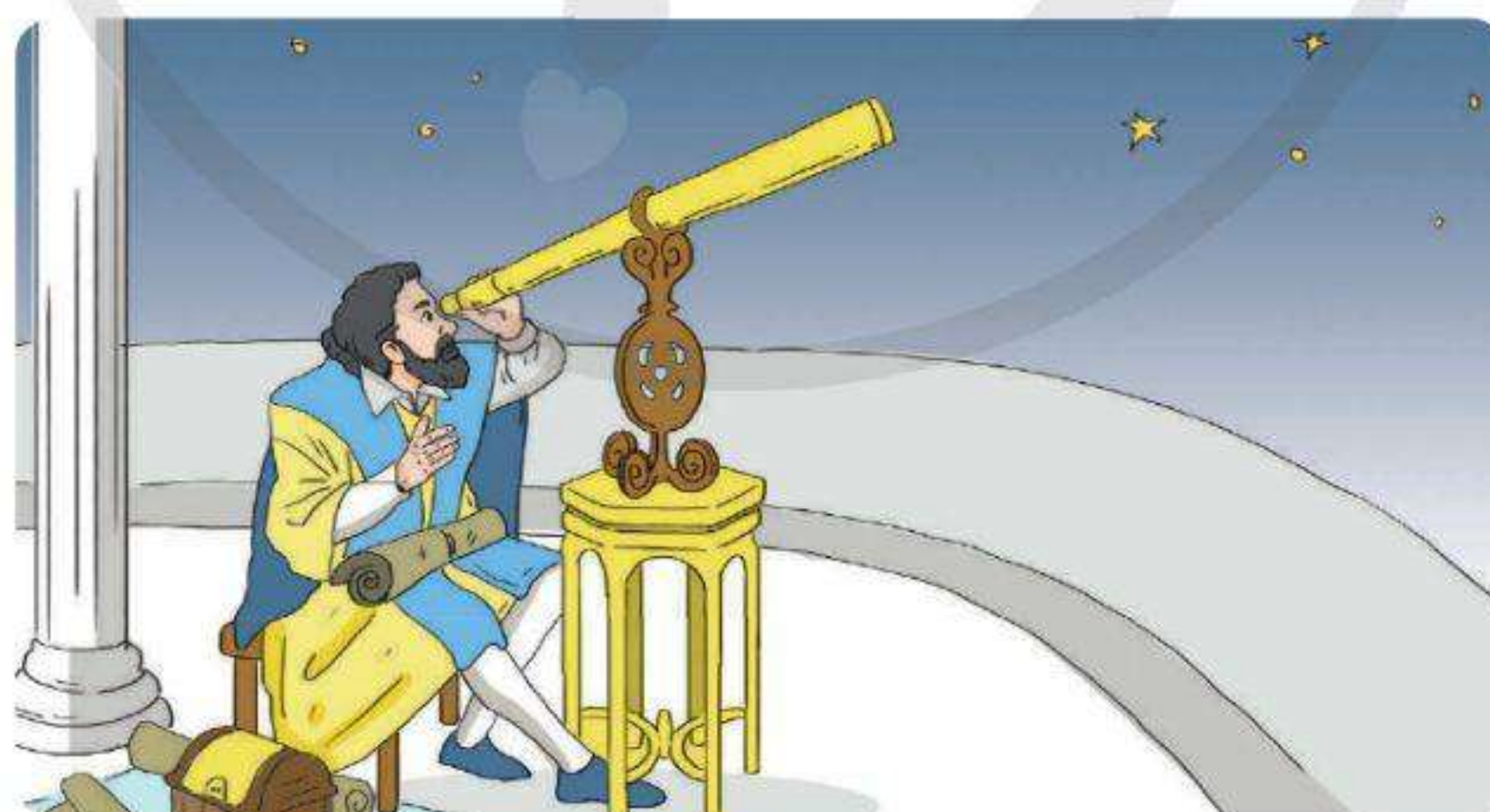
- a) Dũng cảm trong lao động.
- b) Dũng cảm trong chiến đấu.
- c) Dũng cảm trong bảo vệ lẽ phải.



Bài thơ về tiểu đội xe không kính



Xả thân cứu đoàn tàu



Sự thật là thước đo chân lí

2. Trao đổi về một số biểu hiện của lòng dũng cảm ở học sinh:

- a) Khi thấy bản thân mình mắc lỗi.
- b) Khi thấy bạn làm điều sai trái.
- c) Khi thấy cần bảo vệ lẽ phải.



Bài thơ về tiểu đội xe không kính

(Trích)

Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giạt, bom rung, kính vỡ đi rồi
Ung dung buồng lái ta ngồi,
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.

Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim
Như sa, như ùa vào buồng lái...

Không có kính, ừ thì ướt áo
Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời
Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa
Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.

Những chiếc xe từ trong bom rơi
Đã về đây họp thành tiểu đội
Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới
Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.

PHẠM TIẾN DUẬT

- ☹ – *Tiểu đội*: đơn vị nhỏ nhất trong quân đội, thường gồm từ 6 đến 12 người.
- *Ung dung*: có dáng điệu, cử chỉ tỏ ra bình tĩnh, không vội vàng hoặc lo lắng.
- *Sa*: bay vào, rơi vào (nghĩa trong bài).

- ❓ 1. Các chiến sĩ trong bài thơ làm nhiệm vụ gì?
2. Những chiếc xe của họ có gì khác thường? Vì sao?
3. Tìm những hình ảnh, từ ngữ nói lên khó khăn, nguy hiểm mà các chiến sĩ phải trải qua.
4. Thái độ của các chiến sĩ trước khó khăn, nguy hiểm được miêu tả ở mỗi khổ thơ nói lên điều gì?
5. Chủ đề của bài thơ là gì?

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 bài thơ, 1 câu chuyện) về lòng dũng cảm.
- 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về con vật.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật hoặc sự việc, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.

BÀI VIẾT 1



Tả con vật

(Cấu tạo của bài văn)

I. Nhận xét

1. Bài văn sau có mấy đoạn? Nêu tóm tắt nội dung của từng đoạn.

Con thỏ trắng

Mấy hôm nay, trường em mới mua về một con thỏ trắng nuôi cùng với mấy con thỏ nâu, thỏ đốm trong khu chăn nuôi.

Chú thỏ có bộ lông trắng nõn như bông, toàn thân không có một đốm lông màu nào khác. Cái mõm



nhòn nhòn, động đậy luôn. Cái mũi đo đở lúc nào cũng ươn ướt, luôn luôn hít hít, thở thở. Bộ ria mọc hai bên mép cũng trắng như cước. Đôi mắt đỏ hồng, tròn xoe như hai hòn bi, trông rất hiền. Hai tai nó như hai cái lá roi, lúc nào cũng vểnh lên. Thầy giáo em bảo: “Thỏ là giống vật nghe rất tinh.”.

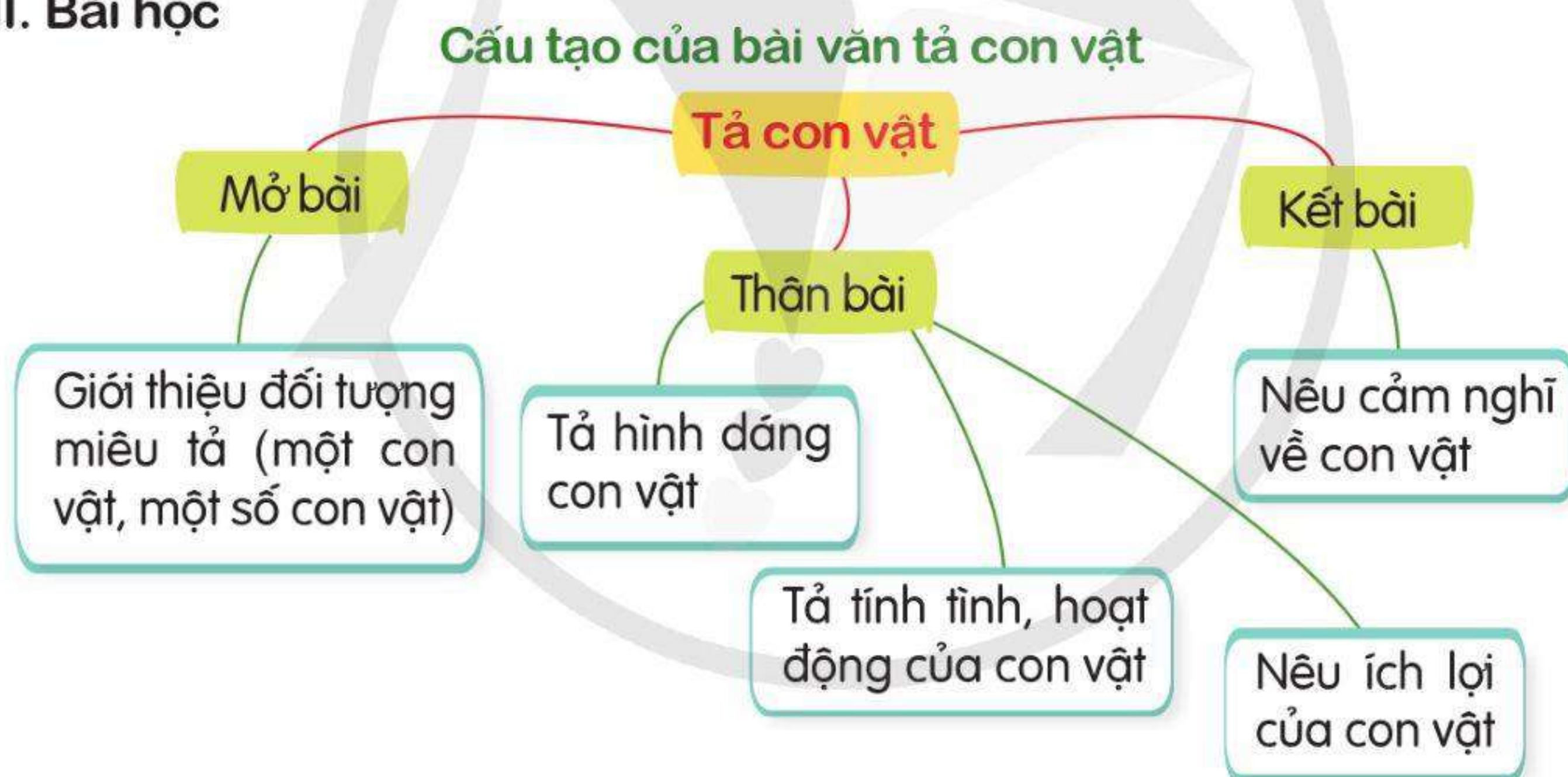
Con thỏ trắng này có vẻ bạo dạn lắm. Được thả vào chuồng là nó sà ngay vào đồng lá rau, vừa ăn vừa tròn xoe hai mắt mà nhìn chúng em. Những sợi ria mép vểnh lên, cụp xuống theo nhịp thỏ ăn, trông rất nghịch. Hai tai động đậy như lắng nghe những tiếng động ở mọi nơi. Một cái đuôi ngắn tí tẹo luôn ngo nguẩy. Mấy con thỏ khác ăn no rồi nằm thu mình ở góc chuồng, liếc nhìn anh bạn mới. Đáng chùng các cậu cũng thích vì được thêm một đứa bạn nhanh nhẹn, láu táu.

Còn em, em cứ thích đứng bên chuồng thỏ mà ngắm nhìn những con thỏ nhanh nhẹn và tinh khôn. Hôm nào đến phiên trực nhật, em sẽ đem nhiều lá sắn dây tươi cho thỏ ăn một bữa thật ngon.

Theo NGUYỄN VĂN BÌNH

2. Từ bài tập trên, em có nhận xét gì về cấu tạo của bài văn tả con vật?

II. Bài học



III. Luyện tập

Trình tự miêu tả của bài văn sau có gì khác bài *Con thỏ trắng*?

Điệu múa trên đồng cỏ

Cánh đồng cỏ của cao nguyên Gia Lai, Đắk Lắk vào mùa mưa có rất nhiều hồ nước... Một loài chim mới từ phương bắc bay theo các triền núi cao Trường Sơn về đây, tụ tập quanh các hồ nước kiếm ăn, tắm mát và ca hát. Loài chim này trắng phau, mỏ đỏ, chân cao, có cặp mắt đen huyền viền vàng và mang trên đầu một lớp lông tơ mịn xanh nhạt như màu xanh da trời: thiên nga.

Thiên nga ít khi bay lẻ, mà từng đôi, từng đôi một dẫn nhau bay trên các triền núi. Khi một cặp vợ chồng sắp sửa có con, chim vợ được chim chồng kiếm cho một hốc cây cao, làm ổ lót hân hoi. Chim chồng đặt trứng vào ổ, lấy đất bùn về vít cửa sổ lại, chỉ chừa một lỗ nhỏ để tiếp tế cho vợ hằng ngày.



Con chim chồng thời gian này làm việc hối hả, tất bật. Nó đi kiếm các loài tôm cá ở ven các hồ, suối hoặc ven sông, dành phần ngon cho vợ. Đêm đến, nó đậu ngoài tổ, dùng sải cánh của mình che cửa tổ, canh gác cho vợ ở bên trong.

Khi chim non đã có thể dùng mỏ mổ đất phá tổ là lúc chim bố vui nhất. Mọi nỗi cực nhọc dường như tan biến, nó vừa dùng mỏ cạy đất vừa cất tiếng gọi trong lúc bấy con cũng riu rít co chân đạp tổ chui ra. Vốn là loài biết bay nên chỉ sau một tuần lễ luyện tập là thiên nga con đã có thể bay theo bố mẹ đi kiếm ăn. Những buổi sáng trên mặt hồ đầy nước, bấy thiên nga con hò hát ầm ĩ. Chúng mãi chơi hơn là kiếm ăn. Cho đến tận lúc mẹ gọi về tập múa mới hết cãi nhau...

Lũ thiên nga con vừa múa vừa hát. Cặp chân vàng tạo nên những đường nét khoẻ khoắn. Đôi cánh xoè trên mặt cỏ xanh xoay tròn, giống như một bông hoa đẹp tuyệt vời, đến chim anh vũ bay qua cũng phải nghiêng đầu tìm chỗ đậu để thưởng thức.

Theo THIÊN LƯƠNG

🐣 Chim anh vũ: vệt.

KỂ CHUYỆN



Chiếc tàu

CA-TƠ-RIN OE-BƠ (Phạm Việt Chương dịch)

1. Nghe và kể lại câu chuyện:



Gợi ý

1. Gioi-xơ đã lấy chiếc tàu như thế nào?

2. Cậu bé có cảm nghĩ gì khi nhận ra mình đã lấy chiếc tàu?

4. Cậu bé trả chiếc tàu cho ông Đan như thế nào?

3. Gioi-xơ nghĩ đến câu nói nào mẹ thường nói với cậu?

2. Trao đổi:

a) Vì sao Gioi-xơ có cảm giác “hình như vai cậu đang rộng hơn và khoẻ hơn lên”?

b) Theo em, Gioi-xơ có điểm nào đáng quý?

BÀI ĐỌC 2



Xả thân cứu đoàn tàu

2 giờ 30 sáng 6-8-2010, đoàn tàu Thống Nhất rời ga Vinh chạy về Hà Nội. Lái tàu là ông Trương Xuân Thức. Đến một khúc quanh có đường bộ cắt ngang, ông Thức kéo còi liên tục để cảnh báo.

Bỗng phía trước có một chiếc xe ben tiến lại gần đường sắt. Ngay lập tức, ông Thức kéo còi và khoá máy để tàu dừng lại từ từ. Thấy chiếc xe ben lùi, ông tưởng lái xe đã nghe thấy còi tàu. Nhưng khi tàu chỉ còn cách vài chục mét, chiếc xe ben đột nhiên rồ máy lao qua đường.

Bất chấp nguy hiểm cho bản thân, ông Thức vội ghì chặt chiếc cần hãm khẩn cấp. Đoàn tàu trườn thêm một đoạn, đâm vào chiếc xe ben. Cú va đập khiến đầu tàu bẹp rúm, lật nghiêng. Người ta phải cắt khoang đầu máy mới kéo được ông Thức ra. Nhờ ông Thức liều mình ghì chặt cần hãm mà hơn 300 hành khách được bình an.

Ông đã được Chủ tịch Nước tặng Huân chương Dũng cảm.



Xe ben: xe tải có thùng tự nâng để đổ vật liệu xuống.

Theo HOÀNG THUY





1. Tìm trong bài đọc trên các phần sau: mở đầu, nội dung chính, kết thúc.
2. Tìm những chi tiết cho thấy ông Thức đã chủ động đề phòng tai nạn.
3. Ông Thức đã chấp nhận hi sinh để cứu đoàn tàu như thế nào?
4. Tấm Huân chương Dũng cảm thể hiện sự đánh giá như thế nào của Nhà nước và Nhân dân về người lái tàu Trương Xuân Thức?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Luyện tập về vị ngữ

1. Tìm vị ngữ trong các câu sau:

a) Lương Định Của là một nhà nông học xuất sắc và là cha đẻ của nhiều giống cây trồng mới... Ông là người đầu tiên ứng dụng một cách sáng tạo các kĩ thuật canh tác của nước ngoài vào việc trồng lúa ở Việt Nam.

Theo MINH CHUYỀN

b) Mặt hồ lăn tăn gợn nước, óng ánh màu nắng. Những cơn gió lạnh nhẹ nhàng đưa sóng đánh vào bờ. Đàn vịt vẫn nhởn nhơ trôi... Cô bé cất tiếng cười giòn tan. Chuỗi cười lan lan theo sóng nước, vang đi thật xa.

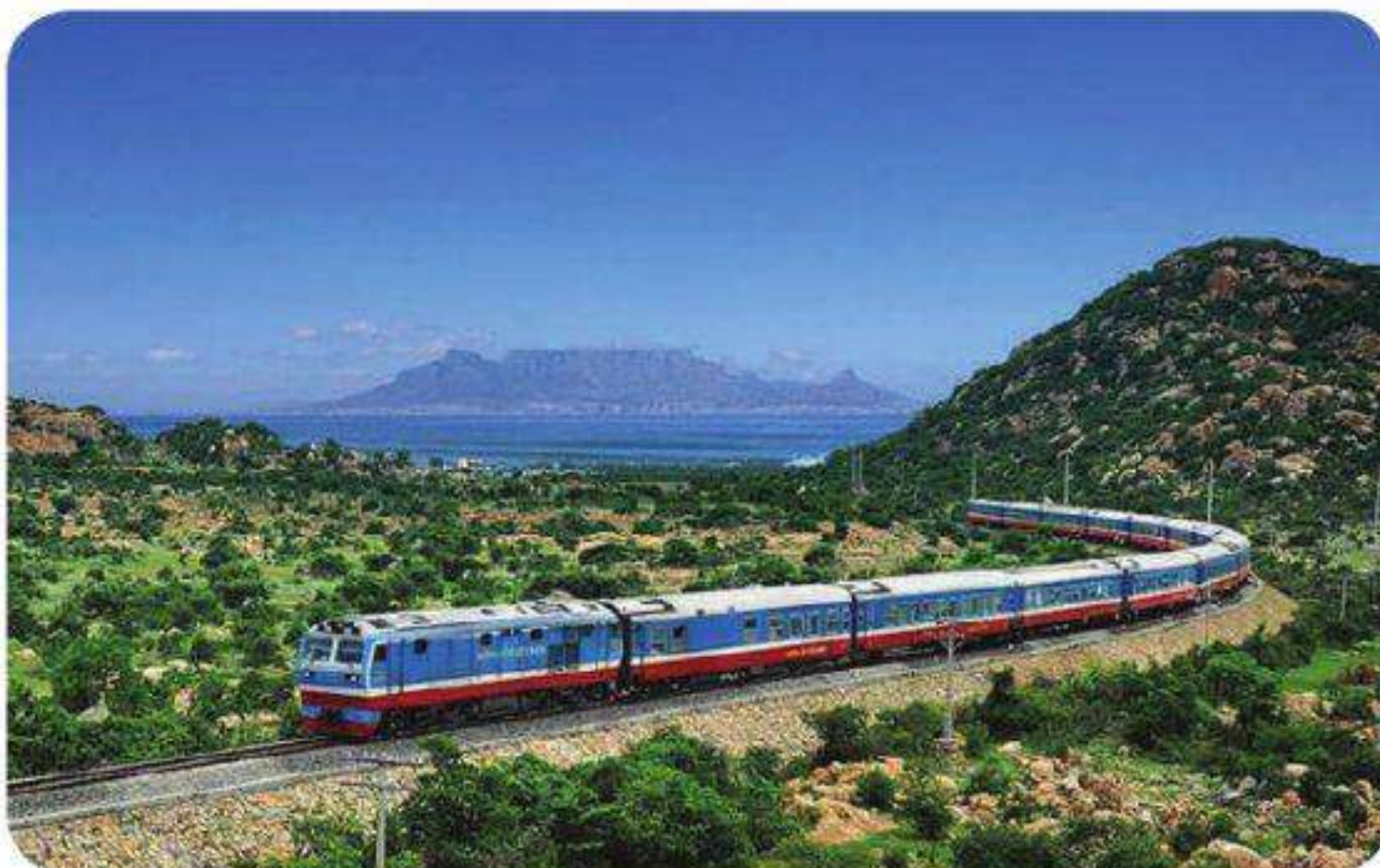
Theo LÊ MINH

2. Xếp các vị ngữ mà em tìm được ở bài tập 1 vào nhóm thích hợp:

- a) Vị ngữ giới thiệu, nhận xét về sự vật được nêu ở chủ ngữ.
- b) Vị ngữ kể hoạt động của sự vật được nêu ở chủ ngữ.
- c) Vị ngữ miêu tả đặc điểm, trạng thái của sự vật được nêu ở chủ ngữ.

3. Quan sát hai bức ảnh đoàn tàu Thống Nhất dưới đây và viết ba câu:

- Một câu giới thiệu đoàn tàu.
- Một câu kể hoạt động của người soát vé hoặc hành khách đi tàu.
- Một câu miêu tả đặc điểm của đoàn tàu hoặc cảnh đẹp bên đường tàu.





Trả bài viết thư thăm hỏi

- 1 Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài làm của cả lớp.
- 2 Tham gia sửa bài cùng cả lớp: sửa các lỗi chung về cấu tạo và nội dung của bức thư, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...

Lưu ý về các lỗi thường gặp khi viết thư thăm hỏi:

a) Lỗi về cấu tạo

- Bức thư không có đủ ba phần: mở đầu, nội dung chính, kết thúc.
- Phần mở đầu thiếu địa điểm, ngày, tháng, năm viết thư hoặc thiếu lời chào, lời tự giới thiệu (nếu cần), lí do viết thư.
- Phần nội dung chính thiếu lời thăm hỏi người nhận thư.
- Phần kết thúc thiếu lời chúc hoặc chữ kí, tên người viết thư.

b) Lỗi về nội dung

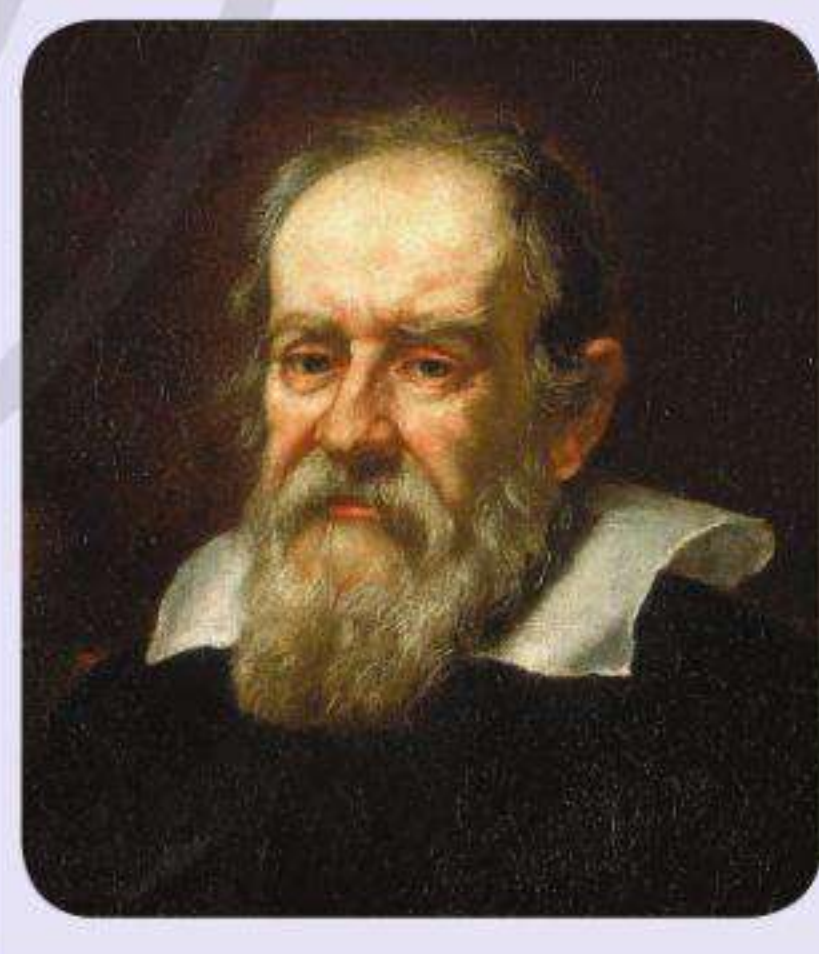
- Có những nội dung thăm hỏi hoặc thông tin về bản thân không phù hợp.
- Không thể hiện được tình cảm với người nhận thư.

- 3 Tự sửa bài làm của em.
- 4 Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi.



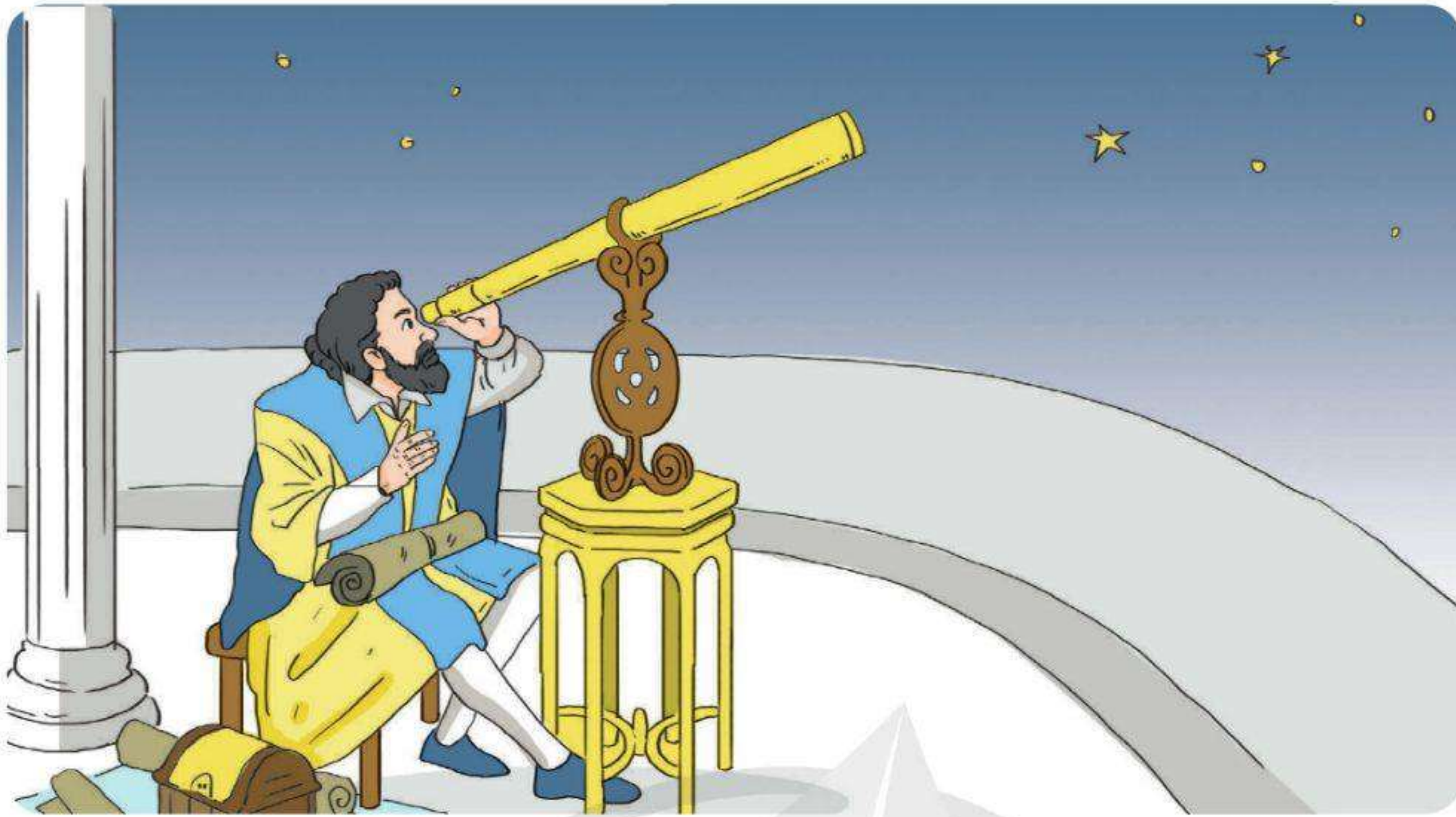
Sự thật là thước đo chân lí

Năm 25 tuổi, Ga-li-lê trở thành giáo sư đại học. Một lần, đọc tác phẩm của A-ri-xtốt, ông chợt thấy nghi ngờ: Nhà bác học vĩ đại này cho rằng vật nặng rơi nhanh hơn vật nhẹ. Ông quyết định đến tháp nghiêng Pi-sa làm thí nghiệm. Từ trên tháp, ông thả xuống hai hòn đá. Lẽ ra, hai hòn đá phải rơi cùng một lúc, song do sức cản của không khí, hòn nặng rơi xuống trước hòn nhẹ khoảng ba, bốn xăng-ti-mét.



Ga-li-lê (1564 – 1642)

Thất bại ấy không làm Ga-li-lê nản lòng. Ông làm đi làm lại thí nghiệm. Kết quả, ông phát hiện ra rằng không khí có sức cản. Nếu thả rơi các vật trong ống đã rút hết không khí, tốc độ rơi của các vật sẽ như nhau. Thế là nhờ thí nghiệm,



Ga-li-lê không những chứng minh được lập luận của mình mà còn phát hiện ra định luật về sức cản của không khí.

Do bấy giờ người ta rất tôn sùng A-ri-xtốt, Ga-li-lê bị buộc phải từ chức và chuyển đến một trường đại học khác. Ông miệt mài thiết kế một chiếc kính viễn vọng. Nhờ có kính viễn vọng, ông nhận ra rằng Trái Đất không đứng yên một chỗ mà quay quanh Mặt Trời. Đây chính là điều mà Cô-péc-ních phát hiện ra từ gần 100 năm trước. Ga-li-lê đã từng phản đối Cô-péc-ních. Nhưng bây giờ, ông viết sách ủng hộ phát hiện này.

Ga-li-lê bị đưa ra toà xét xử, buộc phải từ bỏ ý kiến của mình. Nhưng vừa bước chân ra cửa toà án, ông đã bực tức nói to:

– Dù sao thì Trái Đất vẫn quay!

Ga-li-lê phải trải qua những năm tháng cuối đời trong cảnh tù đầy. Nhưng cuối cùng, lẽ phải đã thắng. Tư tưởng của hai nhà bác học dũng cảm Cô-péc-ních và Ga-li-lê đã trở thành chân lí giản dị trong đời sống ngày nay.

Theo sách *Kể chuyện danh nhân thế giới*



– *Chân lí*: lẽ phải, cái đúng.

– *Ga-li-lê*: nhà bác học người I-ta-li-a.

– *A-ri-xtốt* (384 – 322 trước Công nguyên): nhà bác học Hy Lạp cổ đại.

– *Pi-sa*: tháp nghiêng nổi tiếng ở thành phố Pi-sa, I-ta-li-a.

– *Cô-péc-ních* (1473 – 1543): nhà bác học người Ba Lan.

• Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *lập luận*, *kính viễn vọng*, *ủng hộ*.

- ?** 1. Vì sao Ga-li-lê quyết định làm thí nghiệm về tốc độ rơi của các vật?
2. Nhờ đâu mà ông đã đạt được kết quả nghiên cứu sau lần thất bại đầu tiên?
3. Thí nghiệm của Ga-li-lê về tốc độ rơi của các vật cho thấy ông là người như thế nào?
4. Vì sao từ chỗ phản đối lí thuyết của Cô-péc-ních, Ga-li-lê lại tán thành ý kiến của nhà bác học này?
5. Việc Ga-li-lê thừa nhận sai lầm của mình và kiên quyết bảo vệ lí thuyết của Cô-péc-ních nói lên điều gì về ông?

BÀI VIẾT 3



Luyện tập tả con vật

(Quan sát)

1. Đọc và trả lời câu hỏi:

Đàn chim gáy



Tôi vẫn nhớ ông tôi thường bảo:

– Cháu để ý mà xem, cứ mùa tháng Mười thì có chim gáy ra ăn đồng ta.

Con chim gáy hiền lành, béo nục. Đôi mắt nâu trầm ngâm ngo ngác nhìn xa, cái bụng mìn mướt, cổ yếm quàng chiếc tạp dề công nhân đầy hạt cườm lấp lánh biêng biếc. Chàng chim gáy nào giọng càng trong, càng dài thì quanh cổ càng được đeo nhiều vòng cườm đẹp.

Khi ngoài đồng đã đông người gặt thì có chim gáy về, bay vùn quanh vòng trên các ngọn tre. Sớm sớm, từng đàn chim gáy sà xuống những thửa ruộng vừa gặt quang.

Chim mái xuống trước, cái đuôi lái lượn xoè như múa. Con đực còn nán lại trong bờ tre, đứng đỉnh cất tiếng gáy thêm một hồi dài. Xong rồi, anh chàng mới thủng thỉnh bước ra, uốn cái ngực lung linh cườm biếc, lượn nhẹ xuống với cả đàn đang ăn trên khoảng ruộng vắng, khuất, gần chân tre.

Chim gáy nhặt thóc rụng. Chim gáy tha thẩn, nhặt nhanh cặm cụi sau người mót lúa.

Tôi rất thích con chim gáy. Con chim phúc hậu và chăm chỉ, con chim mỡ màng, no ấm của mùa gặt hái tháng Mười.

Theo TÔ HOÀI

- 🕒 – *Tạp dề*: tấm vải có dây buộc, đeo trước người để giữ cho quần áo khỏi bẩn khi làm một số việc.
– *Vấn quanh*: quần quanh.

a) Tác giả miêu tả những đặc điểm nổi bật nào về hình dáng con chim gáy? Để miêu tả được đúng, tác giả đã quan sát bằng cách nào?

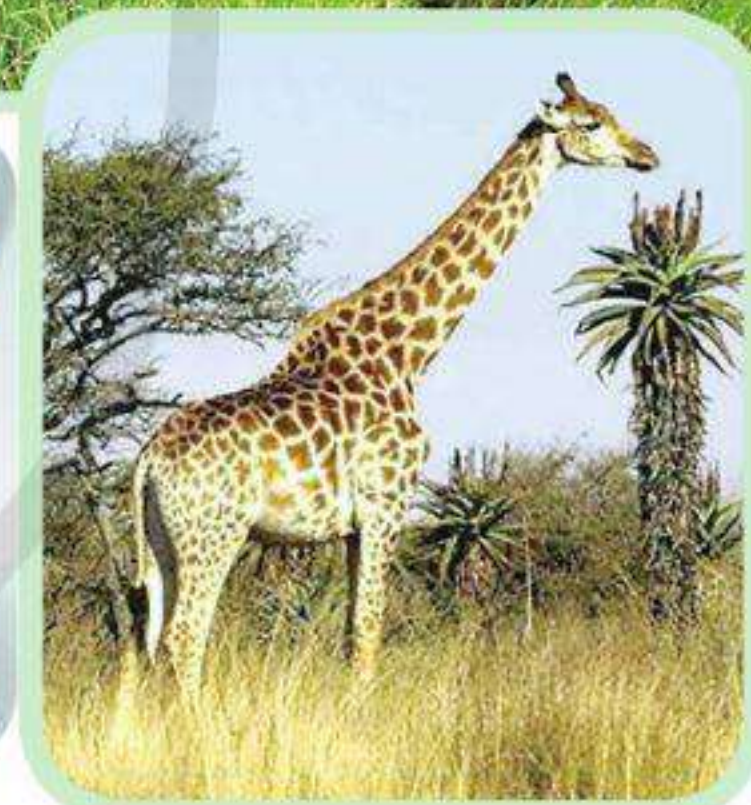
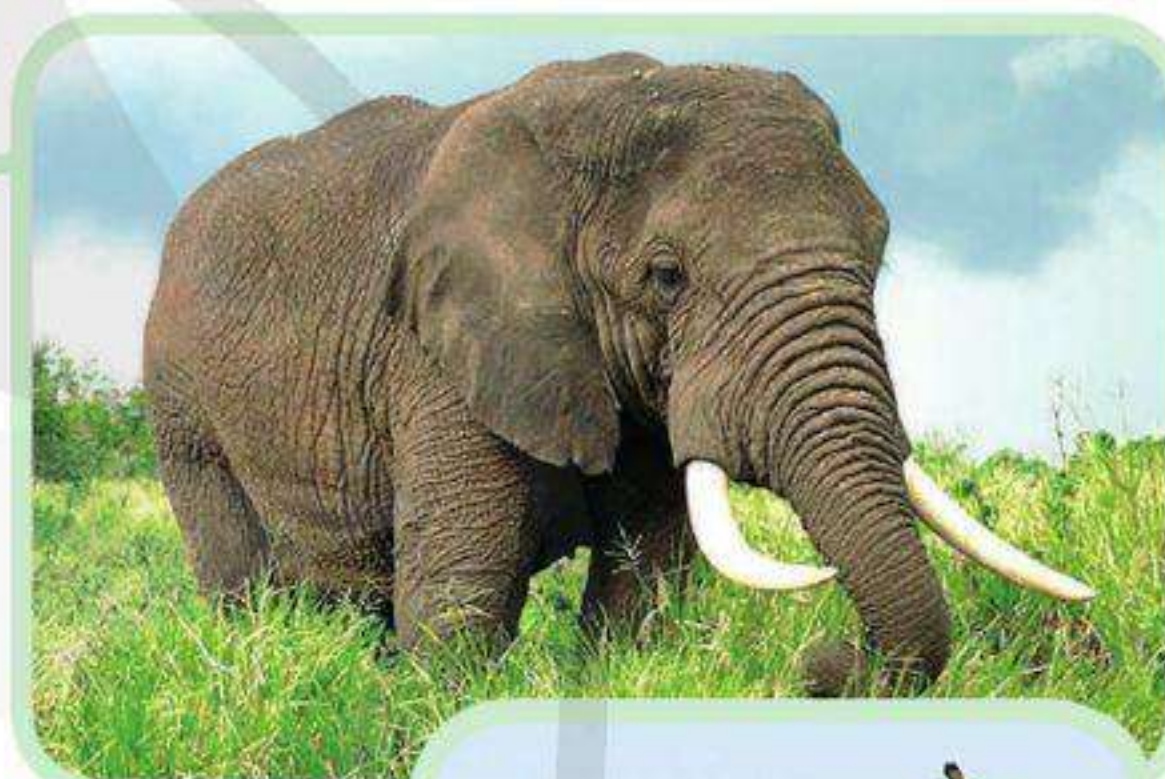
b) Tác giả miêu tả những đặc điểm nổi bật nào về thói quen và hoạt động của con chim gáy? Để miêu tả được đúng, tác giả đã quan sát bằng những cách nào?

c) Tác giả đã sử dụng các biện pháp so sánh, nhân hoá như thế nào?

2. Ghi lại kết quả quan sát một con vật em thích.

Gợi ý

- a) Em định tả con vật nào?
b) Em quan sát bằng những cách nào?
– Quan sát hình dáng, hoạt động của con vật bằng mắt; cảm nhận bằng tay, nếu có thể.
– Cảm nhận tiếng kêu của con vật bằng tai.
c) Ghi lại vắn tắt kết quả quan sát.



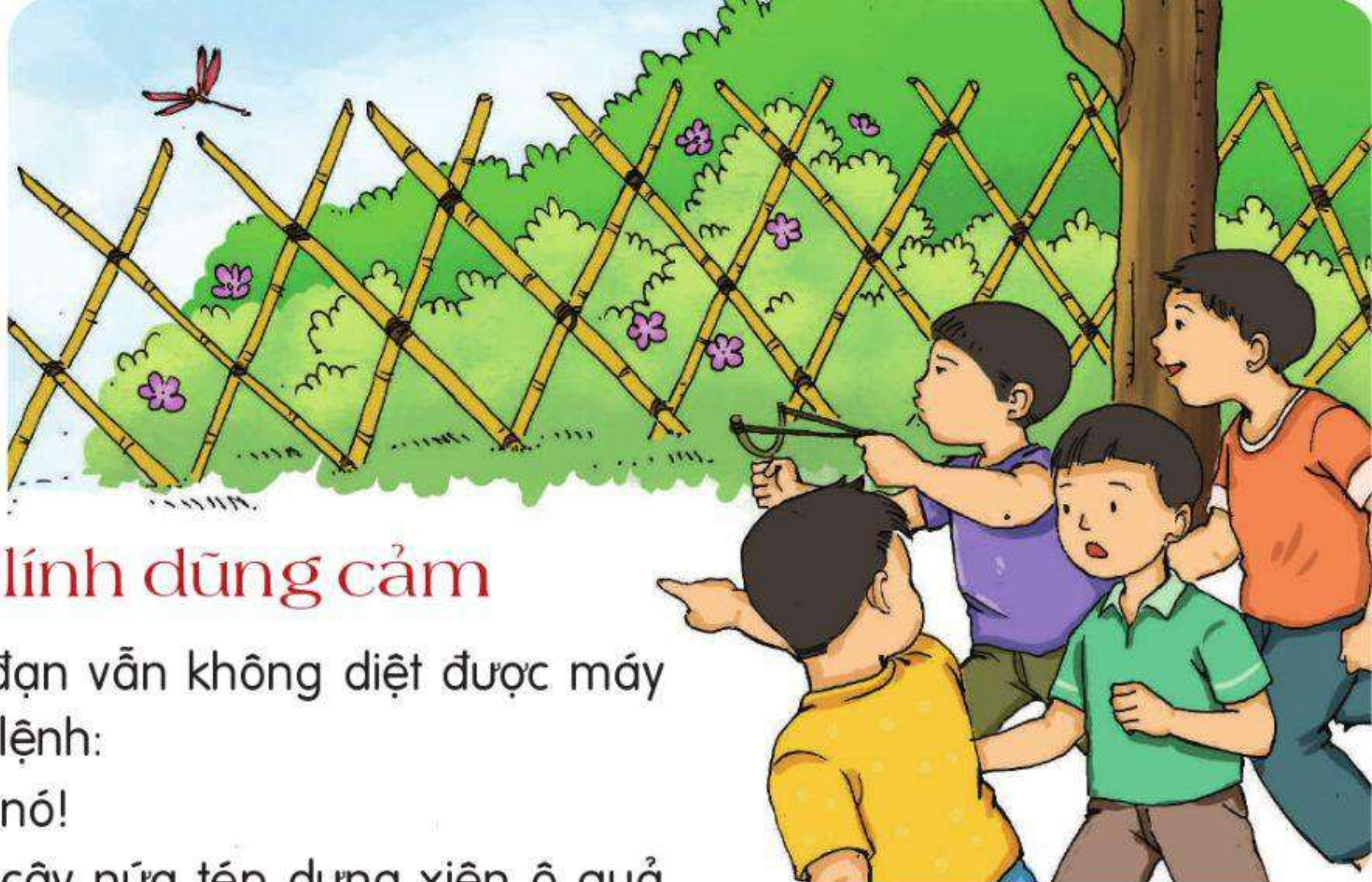
TRAO ĐỔI



Em đọc sách báo

1. Giới thiệu một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về lòng dũng cảm.
2. Trao đổi về nội dung câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu:
 - a) Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào? Vì sao?
 - b) Qua câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đó, em hiểu thế nào là dũng cảm?

Cách giới thiệu, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở những bài học trước.



Người lính dũng cảm

Bắn thêm một loạt đạn vẫn không diệt được máy bay địch, viên tướng hạ lệnh:

– Vượt rào, bắt sống nó!

Hàng rào là những cây nửa tép dựng xiên ô quả trám. Chú lính bé nhất nhìn thủ lĩnh, ngập ngừng:

– Chui vào à?

Nghe tiếng “chui”, viên tướng thấy chối tai:

– Chỉ những thằng hèn mới chui.

Cả tốp leo lên hàng rào, trừ chú lính nhỏ. Chú nhìn cái lỗ hổng dưới chân hàng rào rồi quyết định chui qua đó. Nhưng chú mới chui được nửa người thì hàng rào đổ. Tướng sĩ ngã đè lên luống hoa mười giờ. Còn hàng rào thì đè lên chú lính.

Chiếc máy bay là một chú chuồn chuồn ngô, giật mình cất cánh. Quân tướng hoảng sợ lao ra khỏi vườn.

Giờ học hôm sau, thầy giáo nghiêm giọng hỏi:

– Hôm qua, em nào phá đổ hàng rào, làm giập hoa trong vườn trường?

Thầy nhìn một lượt những gương mặt học trò, chờ đợi sự can đảm nhận lỗi. Chú lính nhỏ run lên. Chú sắp phun ra bí mật thì một cú véo nhắc chú ngồi yên.

Thầy giáo lắc đầu buồn bã:

– Thầy mong em nào phạm lỗi sẽ sửa lại hàng rào và luống hoa.

Khi tất cả túa ra khỏi lớp, chú lính nhỏ đợi viên tướng ở cửa, nói khẽ: “Ra vườn đi!”.

Viên tướng khoát tay:

– Về thôi!

– Nhưng như vậy là hèn.

Nói rồi, chú lính quả quyết bước về phía vườn trường.

Những người lính và viên tướng đứng sững lại, nhìn chú lính nhỏ.

Rồi, cả đội bước nhanh theo chú, như là bước theo một người chỉ huy dũng cảm.

Theo ĐẶNG ÁI



– *Thủ lĩnh*: người đứng đầu.

– *Nửa tép*: loại nửa nhỏ, thân mỏng.

- ?** 1. Em hiểu “viên tướng” và “những người lính” trong câu chuyện là ai?
2. Vì sao “viên tướng” không đồng ý chui qua lỗ hồng dưới chân hàng rào?
3. Quyết định leo lên hàng rào đã gây ra hậu quả gì?
4. Khi thầy giáo hỏi, “chú lính nhỏ” và các bạn trong “đội quân” thể hiện thái độ khác nhau như thế nào?
5. Vì sao tác giả gọi “chú lính nhỏ” là “người chỉ huy dũng cảm”?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Mở rộng vốn từ: Dũng cảm

1. Xếp các từ dưới đây vào nhóm thích hợp:

gan dạ, anh hùng, anh dũng, hèn, hèn nhát, can đảm, nhát gan, can trường, nhút nhát, gan góc, bạo gan, quả cảm

Từ có nghĩa
giống với *dũng cảm*

Từ có nghĩa trái ngược
với *dũng cảm*

2. Thêm từ *dũng cảm* vào vị trí thích hợp (trước hoặc sau) mỗi từ ngữ dưới đây:
tinh thần, hành động, xông lên, chiến sĩ, nhận khuyết điểm, cứu bạn,
bảo vệ bạn, nói lên sự thật

3. Tìm nghĩa của mỗi thành ngữ dưới đây:

Thành ngữ

a) Gan vàng dạ sắt

b) To gan lớn mật

c) Dám nghĩ dám làm

d) Dám ăn dám nói

Nghĩa

1) nói năng bạo dạn, thẳng thắn, không kiêng nể

2) gan dạ, kiên cường, không nao núng trước khó khăn, nguy hiểm

3) mạnh bạo, có phần ương bướng, liều lĩnh

4) có cách nghĩ, cách làm sáng tạo, mạnh dạn

4. Chọn 1 trong 2 nhiệm vụ sau:

- a) Đặt câu với một từ ngữ thể hiện lòng dũng cảm ở bài tập 1 hoặc bài tập 2.
b) Đặt câu với một thành ngữ ở bài tập 3.

Giờ đồng cảm

1. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật dũng cảm trong các câu chuyện em đã học ở Bài 12. Trang trí cho bài làm của em.
- Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về hành động dũng cảm của một bạn nhỏ mà em biết. Trang trí cho bài làm của em.

2. Giới thiệu và thảo luận (trao đổi ý kiến) về các đoạn văn đã viết.

3. Bình chọn:



Người có đoạn văn hay



Người có cách trình bày tốt



Người có ý kiến hay
trong thảo luận

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. Đọc và làm bài tập



Anh hùng Đinh Thị Vân
(1916 – 1995)

Bông hồng thép

Đinh Thị Vân sinh ra trong một gia đình yêu nước ở tỉnh Nam Định. Ngay từ nhỏ, bà đã được hai anh trai hướng dẫn tham gia hoạt động cách mạng.

Tháng 10-1954, bà nhận lệnh vào miền Nam hoạt động bí mật. Lúc đóng vai người bán hàng thuê ở Huế, lúc trĩu nặng trên đôi vai gầy gánh hàng rong đi khắp ngõ phố Sài Gòn, bà đã xây dựng và điều hành cả một mạng lưới tình báo trong vùng địch.

Cuối năm 1959, bà bị địch bắt. Chúng tra tấn dã man nhưng vẫn không khuất phục được bà.

Ra tù, đường dây liên lạc với cấp trên bị đứt, bà đã sáng tạo, tìm cách liên lạc qua ngã Cam-pu-chia. Nhờ vậy, mạng lưới tình báo do bà chỉ huy vẫn tiếp tục phát triển. Những tin tức do bà cung cấp đã góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Người phụ nữ mảnh khảnh, răng đen, ăn trầu, quanh năm mặc áo bà ba, không qua trường lớp nào về tình báo đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Năm 1970, bà được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Theo MỸ DUYÊN

 **Tình báo:** điều tra, thu thập bí mật của địch (nghĩa trong bài).



1. Bà Đinh Thị Vân làm nhiệm vụ gì? Tìm các ý đúng:

- a) Hoạt động bí mật trong vùng địch.
- b) Hoạt động tình báo trong vùng địch.
- c) Làm người bán hàng thêu ở Huế.
- d) Làm người bán hàng rong ở Sài Gòn.

2. Bà Đinh Thị Vân đã lập được những chiến công gì? Tìm các ý đúng:

- a) Bà tham gia hoạt động cách mạng từ nhỏ.
- b) Bà nhận lệnh vào miền Nam hoạt động bí mật.
- c) Bà đã xây dựng và điều hành cả một mạng lưới tình báo.
- d) Bà đã thu thập, cung cấp những tin tình báo có giá trị cao.

3. Em hiểu “bông hồng thép” trong bài đọc này có nghĩa là gì? Tìm ý đúng:

- a) Chiến sĩ tình báo dũng cảm.
- b) Người phụ nữ dũng cảm.
- c) Chiến sĩ tình báo tài giỏi.
- d) Người phụ nữ tài giỏi.

4. Bộ phận nào dưới đây là vị ngữ của câu “Những tin tức do bà cung cấp đã góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.”? Tìm ý đúng:

- a) đã góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước
- b) thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước
- c) những tin tức do bà cung cấp
- d) cung cấp

5. Viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về Anh hùng Đinh Thị Vân.

B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?

2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?

ĐẤT NƯỚC





Trò chơi: Đặt tên cho ảnh

1. Tìm từ ngữ phù hợp với mỗi bức ảnh dưới đây:

khai thác than

giao thông

khai thác dầu khí

sản xuất nông nghiệp

đánh bắt cá

xây dựng



1



2



3



4



5

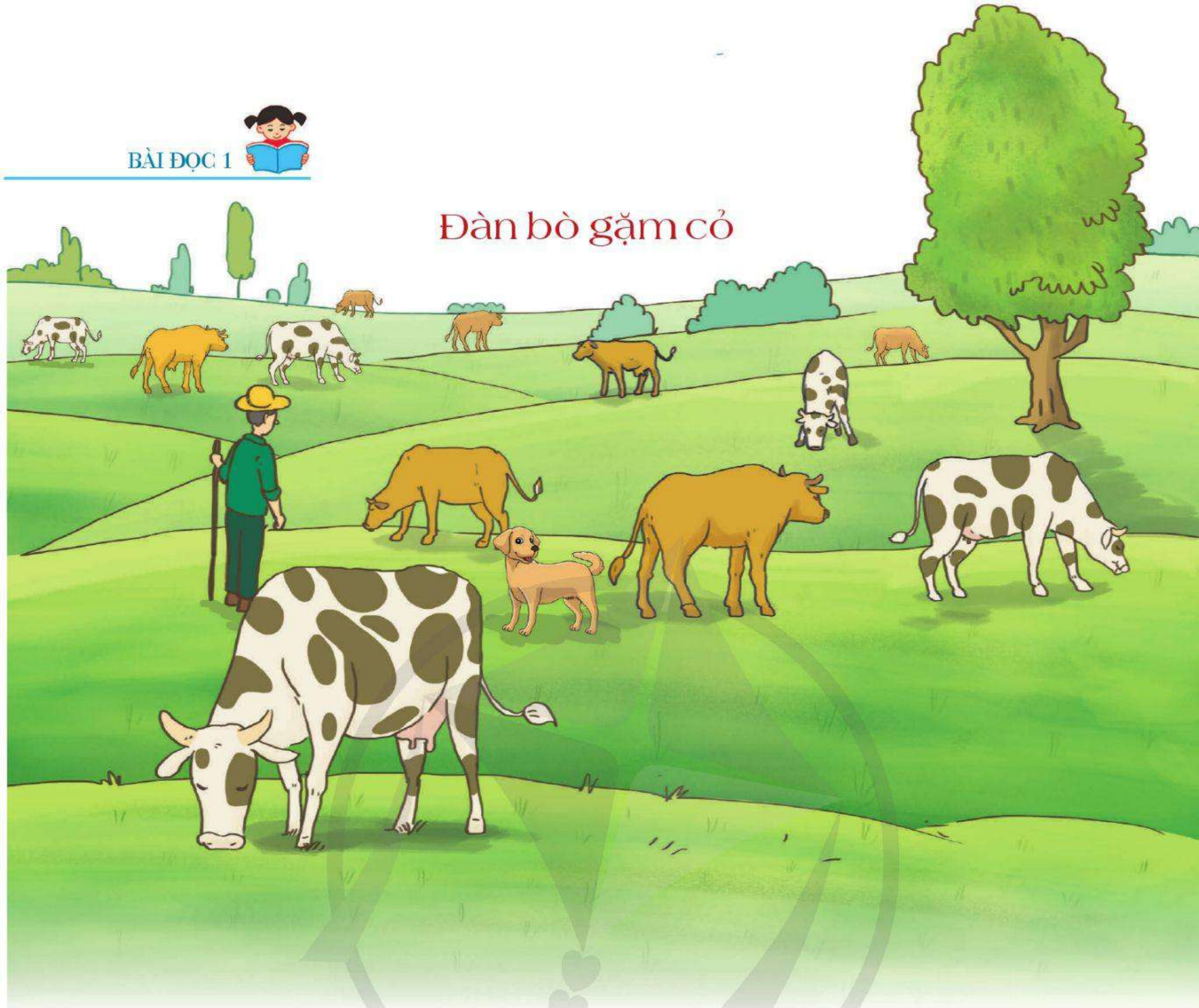


6

2. Trao đổi: Em thích bức ảnh nào? Vì sao?



Đàn bò gặm cỏ



Ngày hôm đó, mầm cỏ đã lấm tấm xanh khắp các ngọn đồi. Đêm ấy, trời lại mưa phùn. Đêm hôm sau nữa, lại mưa tiếp. Sáng ngày thứ ba, Nhấn lừa đàn bò ra đi.

Cả đàn bò rống lên sung sướng. Nhấn cũng phải đứng dừng lại một bước, hai mắt sáng rực lên. Qua có mấy đêm mưa phùn mà cả khu đồi đã thay đổi hẳn bộ mặt. Một màu xanh non ngọt ngào, thơm ngát, trải ra mênh mông trên khắp các sườn đồi.

“Ồ... ồ...”, đàn bò nhảy cẫng lên, xô nhau chạy. Con Tô cũng mừng lây, rít lên ăng ẳng, sữa đông sữa tây, hai chân trước chồm lên chồm xuống.

– Dừng lại! Gặm cỏ... gặm!

Nhấn kẹp chiếc hèo vào nách, bắc loa miệng, tiếng hô vang động cả núi rừng.

Con Nâu đứng lại. Cả đàn dừng theo. Tiếng gặm cỏ bắt đầu trào lên như một nong tầm ăn rồi khổng lồ. Con Ba Bóp vẫn phàm ăn tục uống nhất,

cứ thúc mãi mồm xuống, ùi cả đất lên mà gặm. Bọt mép nó trào ra, nom nó ăn đến là ngon lành. Con Hoa ở gần đó cũng hùng hục ăn không kém.

Mẹ con chị Vàng ăn riêng một chỗ. Cu Tũn chốc chốc lại chạy tới ăn tranh cỏ của mẹ. Chị Vàng lại dịu dàng nhường cho nó và đi kiếm một búi khác.

Nhăn đứng ngây người nhìn đàn bò. Những tiếng nhai cỏ rào rào ngon lành, liên tiếp dội vào lòng anh những tiếng reo náo nức. Anh tưởng như nom thấy đàn bò đang từ từ béo ra, lớn lên và đang sinh sôi nảy nở đàn đàn lũ lũ ở ngay trước mặt anh.

Theo HỒ PHƯƠNG

-  – *Sủa đông sủa tây*: sủa khắp các phía, khắp nơi.
– *Gậy hèo*: gậy làm bằng cây hèo (loại cây thẳng, có nhiều đốt).
– *Ăn rổi*: (tằm) ăn nhiều và khoẻ.

-  1. Sau những cơn mưa phùn mùa xuân, đôi cỏ thay đổi nhanh chóng như thế nào?
2. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy đàn bò vô cùng mừng rỡ khi được ra đồi cỏ?
3. Hình ảnh đàn bò gặm cỏ được miêu tả sinh động như thế nào?
4. Anh Nhăn có cảm xúc gì khi ngắm nhìn đàn bò ăn cỏ?
5. Tìm đoạn mở đầu, đoạn kết thúc bài văn và cho biết mỗi đoạn nêu nội dung gì.

TỰ ĐỌC SÁCH BẢO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về người lao động hoặc các kết quả trong sự nghiệp xây dựng đất nước ta.
- 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về con vật.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật, địa danh hoặc sự kiện, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.



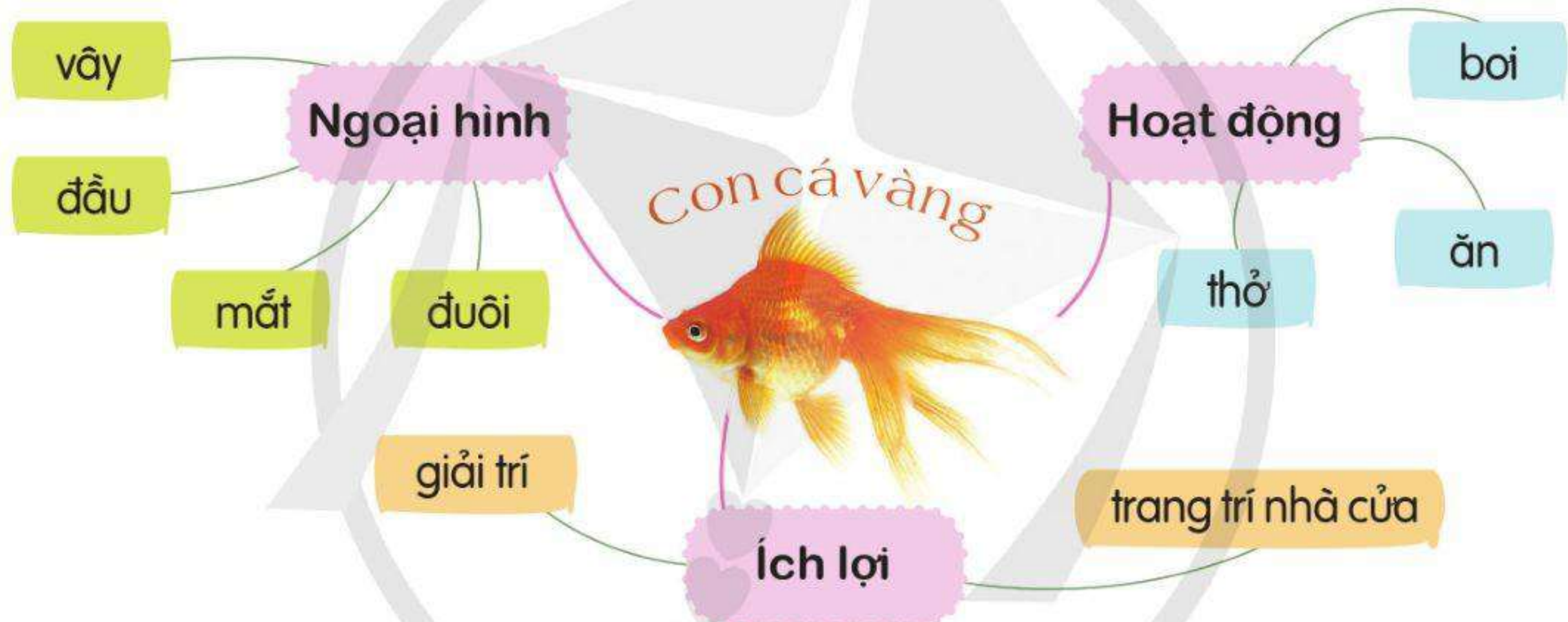
Luyện tập tả con vật

(Tìm ý, lập dàn ý)

Dựa vào kết quả quan sát ở Bài 12, hãy tìm ý và lập dàn ý cho bài văn tả một con vật mà em yêu thích.

Gợi ý

- Viết về gì?: Tả một con vật mà em yêu thích.
- Sử dụng sơ đồ tư duy:
 - Viết ra giấy bất kì từ nào thể hiện suy nghĩ hoặc kết quả quan sát của em (từ khoá).
 - Lập dàn ý (sắp xếp ý):
 - Nối các từ khoá có quan hệ gần nhất với nhau.
 - Bỏ bớt những từ không phù hợp hoặc không cần thiết.
 - Sắp xếp lại các từ khoá theo thứ bậc từ ý lớn đến ý nhỏ.



- Lập dàn ý dựa theo cấu tạo của bài văn tả con vật đã học ở Bài 12.



Chuyện của loài chim

VỖ QUẢNG

- Nghe và kể lại câu chuyện:



Gợi ý

a) Ca hát xong,
các loài chim...

b) Bồ chao liến
thoảng...

c) Nghe bồ chao
kể, chích choè...

e) Bồ chao kể tiếp...

d) Bồ các...

2. Trao đổi:

- a) Vì sao bồ chao tưởng rằng mình đã thấy hai cái trụ chống trời?
- b) Vì sao các loài chim ngạc nhiên trước những điều mắt thấy, tai nghe?
- c) Nếu là một nhân vật trong câu chuyện, em sẽ nói gì để bày tỏ cảm nghĩ của mình trước những điều mắt thấy, tai nghe?

BÀI ĐỌC 2



Người giàn khoan

(Trích)

Ở nơi này thăm thẳm biển khơi xa
Nhưng giàn khoan vẫn nở hoa trên sóng nước
Giữa chớp bể – mưa nguồn, giữa dòng xuôi – luồng ngược
Lửa vẫn bùng lên một sức sống diệu kì.
Nhưng chàng trai vội vã từ bước đi
Vội vã cả cái bắt tay lúc giao ca gặp mặt...
Nhưng nụ cười cứ ngời lên trong ánh mắt
Gắn bó bên nhau gần trọn nửa cuộc đời...
Nhưng con người mang dòng máu cuộn sôi
Của cha Lạc Long Quân từ nghìn xưa cuối sóng
Đại dương mệnh mông trở nên bé bỏng
Trước con tim chỉ biết nhịp kiêu hùng!

VŨ VIỆT HOA



- ! – *Giàn khoan*: công trình bằng thép, bê tông dùng để khoan, hút dầu, khí trên biển, đồng thời có thể bố trí nơi làm việc, nơi ở của cán bộ, nhân viên.
- *Giao ca*: bàn giao công việc giữa hai ca làm việc.
- *Kiêu hùng*: kiêu hãnh, hùng dũng.

- ? 1. Qua khổ thơ 1, hình ảnh minh họa và chú thích về giàn khoan, em hiểu những người lao động trên giàn khoan làm công việc gì, ở đâu?

2. Những từ ngữ, hình ảnh nào giúp em hình dung được khó khăn, thách thức đối với người làm việc trên giàn khoan?
 3. Em cảm nhận như thế nào về “người giàn khoan” qua các từ ngữ, hình ảnh ở khổ thơ 2?
 4. Qua khổ thơ 3, tác giả muốn nói điều gì về “người giàn khoan”?
- Học thuộc những khổ thơ em thích.



Dấu gạch ngang

I. Nhận xét

Dấu gạch ngang trong mỗi câu dưới đây được dùng làm gì? Tìm ý đúng.

- a) Việt – Lào hai nước chúng ta
Tinh sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long.

HỒ CHÍ MINH

1) Để nối tên thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc của một vụ trồng trọt.

- b) Sau khi hoà bình được lập lại, hệ thống đường sắt miền Bắc đã được khôi phục và xây dựng mới với những tuyến đường chính là Hà Nội – Lào Cai, Hà Nội – Hải Phòng, Hà Nội – Lạng Sơn.

2) Để nối tên hai nước có quan hệ với nhau.

- c) Vụ Đông – Xuân năm nay diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi.

3) Để nối tên điểm đầu và điểm cuối của một tuyến đường.

- d) Tuyến xe buýt số 72 (từ bến xe Yên Nghĩa đi Xuân Mai) di chuyển theo lộ trình sau: Bến xe Yên Nghĩa – Quốc lộ 6 – Cầu Mai Lĩnh – Biên Giang – Chúc Sơn – Phú Nghĩa – Xuân Mai.

4) Để nối tên các điểm dừng trên một tuyến đường.

II. Bài học

Dấu gạch ngang được dùng để nối các từ ngữ trong một liên danh.

III. Luyện tập

1. Tìm và nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong các câu dưới đây:

- a) Cầu truyền hình đặc biệt “Hạ Long thần tiên” nhằm tôn vinh giá trị của Vịnh Hạ Long được truyền hình trực tiếp từ 20 giờ đến 22 giờ ngày 29-10-2011 với bốn điểm cầu: Hà Nội – Hạ Long – Huế – Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo QUANG THỌ

b) Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tổ chức thêm một số chuyến tàu vào dịp lễ Quốc khánh năm 2022. Sau đây là các tuyến đường có chuyến tàu tăng thêm:

- + Tuyến Thành phố Hồ Chí Minh – Hà Nội.
- + Tuyến Thành phố Hồ Chí Minh – Quy Nhơn.
- + Tuyến Thành phố Hồ Chí Minh – Nha Trang.
- + Tuyến Thành phố Hồ Chí Minh – Phan Thiết.

Theo báo *hanoimoi.com.vn*

2. Cần bổ sung dấu gạch ngang vào những vị trí nào trong các câu dưới đây? Mỗi dấu gạch ngang đó được dùng để làm gì?

a) Ngày 24-10-2018, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng đã tổ chức họp báo thông tin về Chương trình Giao lưu hữu nghị biên giới Việt Nam Lào Cam-pu-chia lần thứ nhất, năm 2018.

Theo báo *daidoanket.vn*

b) Trong kho tàng truyện cổ các dân tộc thiểu số miền núi Quảng Ngãi có không ít những câu chuyện về tình ruột thịt anh em Kinh Thượng.

Theo sách *Các dân tộc thiểu số Việt Nam thế kỉ XX*

c) Vùng quê Trà My Trà Bồng (Quảng Nam Quảng Ngãi) là một trong bốn vùng trồng quế có diện tích lớn và lâu đời ở Việt Nam.

Theo báo *Quảng Ngãi*

BÀI VIẾT 2



Luyện tập tả con vật

(Mở bài)

1. Xếp các đoạn mở bài dưới đây vào nhóm thích hợp:

a) “Meo, meo!”. Đấy, chú bạn mới của tôi lại đến chơi với tôi đấy.

HOÀNG ĐỨC HẢI, *Con mèo Hung*

b) Chiều nào cũng vậy, con hoạ mi ấy không biết tự phương nào bay đến đậu trong bụi tầm xuân ở vườn nhà tôi mà hát.

NGỌC GIAO, *Chim hoạ mi*

c) Mấy hôm nay, trường em mới mua về một con thỏ trắng nuôi cùng với mấy con thỏ nâu, thỏ đốm trong khu chăn nuôi.

Theo NGUYỄN VĂN BÌNH, *Con thỏ trắng*

d) Hồi mười một tuổi, tôi gầy và ẻo lả như một cọng cỏ mảnh. Một hôm, mẹ mang về cho tôi một con mèo nhỏ. Nó cũng mảnh dẻ không khác gì tôi.

Theo BẠCH NGUYỄN, *Người thầy tuổi thơ*

1. Mở bài trực tiếp

Giới thiệu đối tượng miêu tả của bài văn ngay ở câu mở đầu.

2. Mở bài gián tiếp

Nêu các sự vật, hiện tượng khác để dẫn dắt người đọc đến đối tượng miêu tả của bài văn.

2. Viết mở bài cho bài văn tả con vật mà em đã lập dàn ý:

- a) Một đoạn mở bài trực tiếp.
- b) Một đoạn mở bài gián tiếp.

BÀI ĐỌC 3



Đoàn thuyền đánh cá

(Trích)



Mặt Trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then, đêm sập cửa
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.

Hát rằng: cá bạc Biển Đông lặng
Cá thu Biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dật biển muôn luồng sáng
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!

Ta hát bài ca gọi cá vào
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao
Biển cho ta cá như lòng mẹ
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng
Vảy bạc đuôi vàng loé rạng đông
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.

Câu hát căng buồm với gió khơi
Đoàn thuyền chạy đua cùng Mặt Trời
Mặt Trời đội biển nhô màu mới,
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

HUY CẬN

- ⚠ – *Thoi*: bộ phận của khung cửi hay máy dệt để luồn sợi trong khi dệt vải.
– *Gõ thuyền*: (động tác của người đánh cá) gõ mạnh vào mạn thuyền, tạo nên tiếng động để lừa cá bơi về một hướng.
• Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *khơi, xoăn, rạng đông*.

- ❓ 1. Qua khổ thơ 1, em hiểu đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào lúc nào?
2. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho biết những người đánh cá đã làm việc suốt đêm?
3. Tiếng hát vang lên suốt quá trình lao động nói lên điều gì?
4. Nêu một hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá mà em thích. Vì sao em thích hình ảnh đó?
5. Tìm những từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm nhận của người lao động về vẻ đẹp huy hoàng, thơ mộng của thiên nhiên.
6. Cảm nhận của người lao động về vẻ đẹp của thiên nhiên nói lên điều gì về họ?
• Học thuộc lòng ba khổ thơ cuối.

BÀI VIẾT 3



Luyện tập tả con vật

(Kết bài)

1. Nội dung và số câu trong đoạn kết của bài văn dưới đây có gì khác đoạn kết của bài văn *Con thỏ trắng* (trang 19 – 20)?

Chiền chiện bay lên

Đã vào mùa thu... Những đám cỏ may đã hết cái thời hoa giăng một dải tím ngắt mặt đê, cỏ đã vào quả để lại những chấm bạc có đuôi nhọn như kim, găm vào đầy hai ống quần, mỗi khi ai sơ ý đi qua lổ cỏ.

Chim chiền chiện vẫn lang thang kiếm ăn trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hoà. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp. Trông dáng vẻ của chiền chiện như thể một kị sĩ đồng xưa bị tội ở trên trời nên Thượng Đế đã hoá phép ẩn mình trong kiếp chim bé nhỏ.

Chiều thu buông xuống dần. Đó là lúc chim cũng kiếm ăn no nê trên bãi, trên đồng. Từ một bờ sông, bỗng một cánh chiền chiện bay lên. Thoạt đầu như một viên đá ném vút lên trời, nhưng viên đá ấy như có một sức thần không rơi xuống, nó cứ lao vút, lao vút mãi lên chín tầng mây...

Theo với tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống một tiếng hót trong sáng diệu kì, giọng riu ran đở hời, âm điệu hài hoà đến tinh tế. Giọng hót vừa đượm vẻ hồn nhiên vừa thơ thới, thanh thản... Chim gieo niềm yêu đời vô tư cho những người lam lũ trên mặt đất. Lúc ấy, trên cánh đồng, vẫn người nào việc ấy. Người làm cỏ vẫn làm cỏ, người xới xáo vẫn xới xáo, người cày cuốc vẫn cày cuốc... Nhưng tiếng chim hồn hậu đang nhập lạng lẽ vào tâm hồn họ.

Đến như tôi, một cậu bé chăn trâu bầy, tám tuổi đầu cũng mê đi trong tiếng hót chiến chiến giữa chiều mà bầu trời, mặt đất, hồn người đều trong sáng... Tiếng chim là tiếng hót của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

Chiến chiến đã bay lên và đang hót.

Theo NGÔ VĂN PHÚ



- *Chiến chiến*: nhiều nơi còn gọi là sơn ca.
- *Đở hời*: (âm thanh) phát ra từng hồi liên tục và dồn dập.
- *Thơ thới (thư thái)*: tâm trạng nhẹ nhàng, dễ chịu, không có điều gì phải bận tâm.
- *Thiên sứ*: sứ giả của nhà trời, theo tưởng tượng của người xưa.

1. Kết bài mở rộng

Kết thúc bài viết bằng một số câu nêu lên tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ, liên tưởng,... của người viết (hoặc của nhân vật) về đối tượng miêu tả.

2. Kết bài không mở rộng

Kết thúc bài viết bằng một câu nêu lên cảm nghĩ của người viết (hoặc của nhân vật) về đối tượng miêu tả.

2. Viết kết bài cho bài văn tả con vật mà em đã lập dàn ý:

- Một đoạn kết bài mở rộng.
- Một đoạn kết bài không mở rộng.

TRAO ĐỔI



Em đọc sách báo

- Giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) về đề tài xây dựng đất nước mà em đã đọc ở nhà.
- Trao đổi về nội dung câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu:
 - Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào? Vì sao?
 - Câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó nói lên điều gì?

Cách giới thiệu, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở các bài học trước.



Có thể bạn đã biết

Quan sát những cây cầu hiện đại xuất hiện ngày càng nhiều, bạn có thể hình dung được một phần sự phát triển của đất nước ta.



Cầu Cần Thơ

Cầu Rồng bắc qua sông Hàn (Đà Nẵng) là cây cầu thép độc đáo với những màn trình diễn phun lửa, phun nước, đổi màu hết sức ấn tượng. Cây cầu này đã nhận được nhiều giải thưởng danh giá về kĩ thuật.



Cầu Rồng



Cầu Vĩnh Tuy

Cầu Vĩnh Tuy là một trong nhiều cây cầu bắc qua sông Hồng (trên địa bàn Hà Nội). Vào thời điểm hoàn thành (năm 2010), đây là cây cầu lớn và hiện đại nhất được người Việt Nam thực hiện ở tất cả các khâu trong xây dựng.

Bạn còn biết cây cầu nào khác trên đất nước Việt Nam thân yêu?

PHAN ANH tổng hợp



1. Mỗi thông tin dưới đây nói về cây cầu nào?

- Cây cầu nhận được nhiều giải thưởng danh giá về kĩ thuật.
- Cây cầu tạo cơ hội cho nhiều tỉnh miền Tây Nam Bộ nước ta phát triển mạnh mẽ.
- Cây cầu được thực hiện hoàn toàn bằng trí tuệ và sức lực của người Việt Nam.

2. Bài đọc giới thiệu những cây cầu trên theo trình tự nào?
3. Kể tên một số cây cầu khác trên đất nước ta mà em biết.
4. Theo em, sự xuất hiện của những cây cầu hiện đại có ý nghĩa như thế nào?



Dấu ngoặc đơn

I. Nhận xét

1. Đọc các câu dưới đây và trả lời câu hỏi:

Cầu Vĩnh Tuy là một trong nhiều cây cầu bắc qua sông Hồng (trên địa bàn Hà Nội). Vào thời điểm hoàn thành (năm 2010), đây là cây cầu lớn và hiện đại nhất được người Việt Nam thực hiện ở tất cả các khâu trong xây dựng.

PHAN ANH

a) Cầu Vĩnh Tuy thuộc địa bàn thành phố nào?

b) Cầu Vĩnh Tuy được hoàn thành khi nào?

2. Em biết mỗi thông tin trên là nhờ những từ ngữ nào?
3. Những từ ngữ nói trên được đánh dấu bằng dấu câu nào?

II. Bài học

Dấu ngoặc đơn được dùng để đánh dấu phần chú thích trong câu.

III. Luyện tập

1. Tìm các phần chú thích trong câu dưới đây:

Đoạn trích *Chuyện của loài chim* (trích từ truyện ngắn *Những câu chuyện* của nhà văn Võ Quảng) tuy không dài (chỉ gần 300 chữ) nhưng đã khắc hoạ sinh động những thay đổi nhanh chóng trong công cuộc xây dựng đất nước ta.

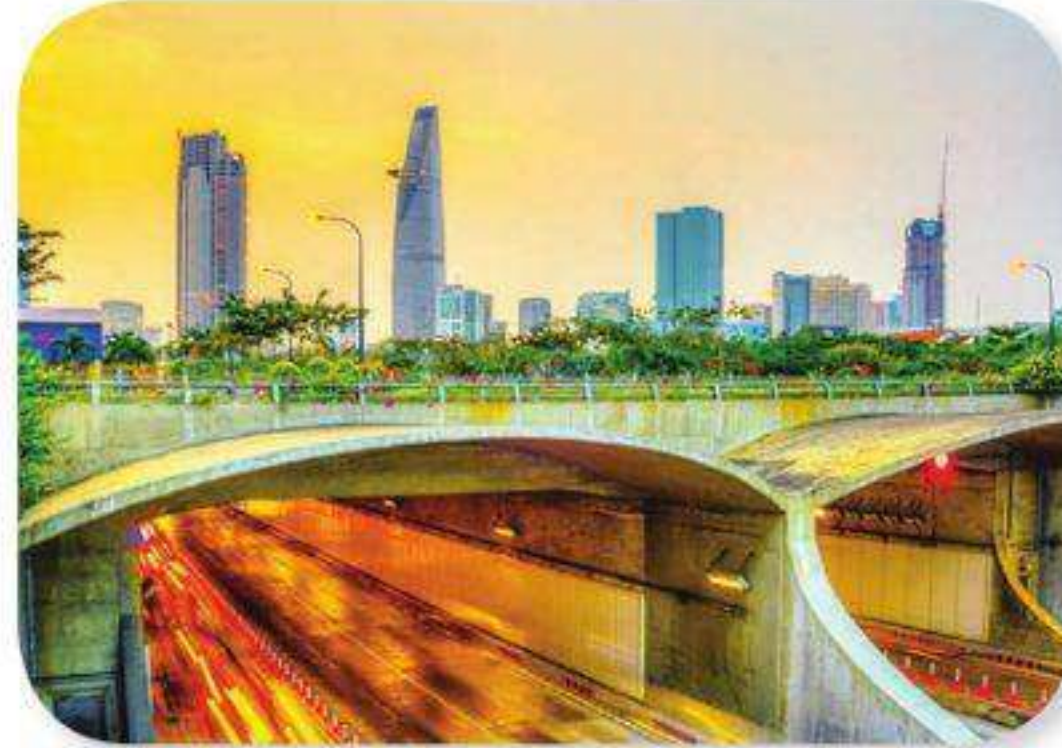
2. Cần đặt dấu ngoặc đơn vào những vị trí nào trong câu sau?

Sau hơn 30 năm đổi mới, kể từ năm 1986, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu về kinh tế, trong đó có những công trình xây dựng ghi dấu ấn đậm nét: Nhà Quốc hội (Hà Nội), cầu quay sông Hàn cây cầu đầu tiên do kĩ sư và công nhân



Việt Nam tự thiết kế và thi công, đường hầm sông Sài Gòn còn gọi là hầm Thủ Thiêm,...

Theo báo vov.vn



3. Dựa vào ghi chú dưới ảnh, viết vào vở một câu giới thiệu hầm Hải Vân, trong câu có sử dụng dấu ngoặc đơn để đánh dấu phần chú thích.



Hầm Hải Vân: Hầm đường bộ dài nhất Đông Nam Á xuyên qua đèo Hải Vân.

GÓC SÁNG TẠO

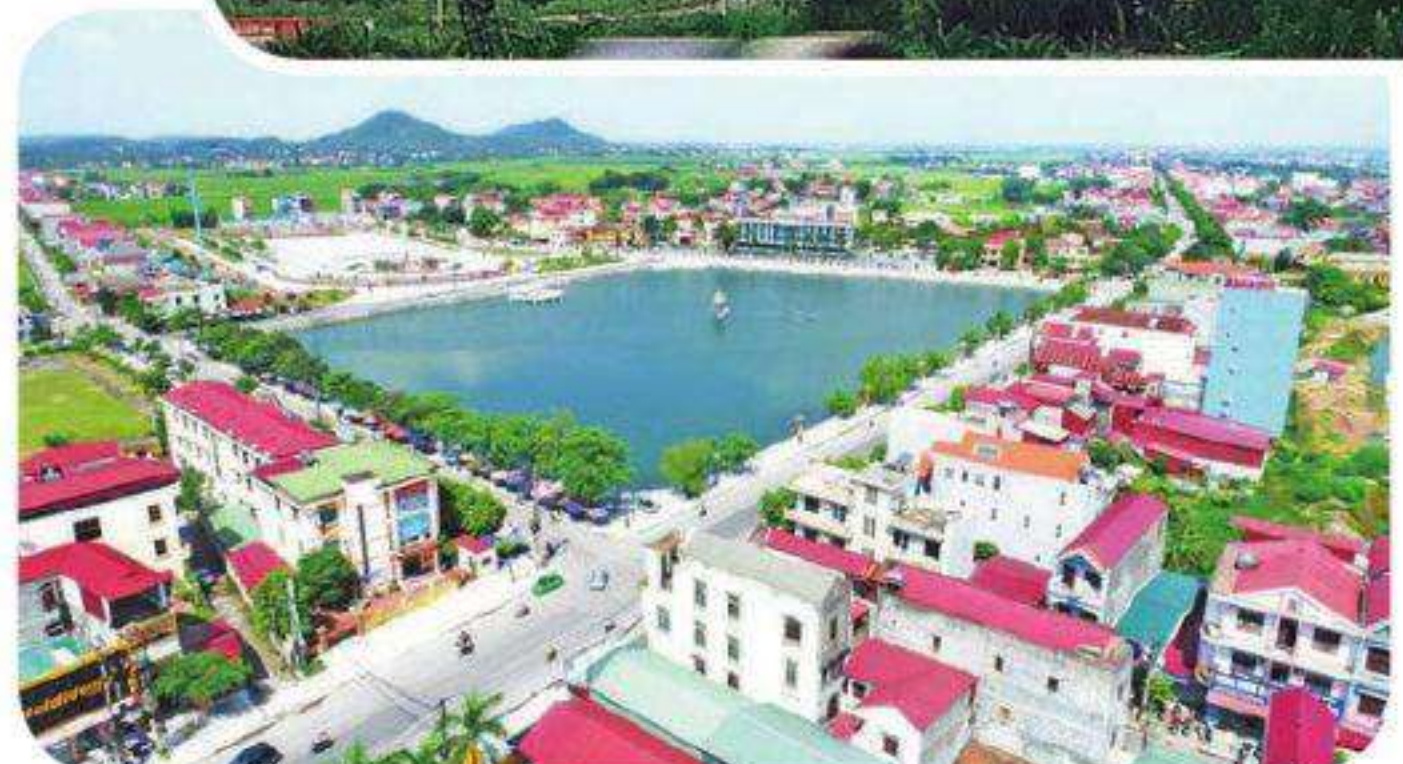


Cuộc sống quanh em

1. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- a) Đóng vai một nhân vật trong *Chuyện của loài chim*, viết đoạn văn kể về một công trình xây dựng mà nhân vật ấy được chứng kiến.
- b) Viết một đoạn văn kể về những đổi mới ở quê hương em hoặc nơi gia đình em ở.

2. Giới thiệu và bình chọn bài viết hay.
3. Cùng các bạn trưng bày sản phẩm.



A. Đọc và làm bài tập

Diện mạo mới của Ea Lâm



Trường học ở xã Ea Lâm

Xã Ea Lâm (huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên) từng được biết đến là xã không có điện, đường, trường, trạm y tế, nước sạch, công trình công cộng. Nhưng gần đây, Ea Lâm đã thay đổi nhiều.

Trước kia, người dân đi từ quốc lộ vào bản trên lối mòn tự mở. Nay, họ có thể chạy xe trên đường nhựa và những cây cầu kiên cố.

Ngày mới thành lập, xã không có trụ sở. Bây giờ, người dân có thể tới Ủy ban xã để giải quyết công việc. Trẻ em có trường trong xã để học. Người ốm có thầy thuốc ở trạm y tế xã tận tình chăm sóc.

Đã từ lâu, đất ruộng Ea Lâm bị bỏ hoang vì khô cằn, nhiều nhà phải lo ăn từng bữa. Từ ngày có công trình thủy lợi, nước về tận ruộng, nhà nhà đầy lúa. Ở Ea Lâm bây giờ, nhà nào cũng có ti vi, xe máy, nhà cửa khang trang, nước sạch đến tận nhà.

Ea Lâm giờ đây đã trở thành vùng quê no ấm.

Theo HOÀNG HÀ THẾ – NGỌC ÁNH



Diện mạo: bộ mặt.



1. Trước kia, đời sống của người dân Ea Lâm khó khăn như thế nào? Tìm các ý đúng:

- a) Trụ sở xã và trường học được xây dựng sơ sài, đơn giản.
- b) Người dân phải đi từ quốc lộ vào bản trên lối mòn tự mở.
- c) Đất ruộng bị bỏ hoang vì thiếu nước, nhiều gia đình không đủ ăn.
- d) Không có trụ sở, điện, đường, trường, trạm y tế, nước sạch, công trình công cộng.

2. Ngày nay, xã Ea Lâm đã thay đổi như thế nào? Tìm các ý đúng:

- a) Xã đã có trụ sở, điện, đường, trường, trạm y tế, nước sạch, công trình công cộng.
- b) Người dân sống ấm no hơn, đời sống tinh thần phong phú hơn trước rất nhiều.
- c) Đời sống vật chất và tinh thần của người dân có đôi chút tiến bộ.
- d) Xã có công trình thủy lợi, nước về tận ruộng, nhà nhà đầy lúa.

3. Dấu ngoặc đơn trong câu đầu tiên của bài đọc có tác dụng gì? Tìm ý đúng:

- a) Đánh dấu các ý trong đoạn văn liệt kê.
- b) Đánh dấu lời nói của nhân vật trong đối thoại.
- c) Đánh dấu bộ phận cần chú ý trong câu.
- d) Đánh dấu phần chú thích trong câu.

4. Tìm các phần mở đầu, nội dung chính và kết thúc của bài đọc.

5. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- a) Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về những thay đổi của xã Ea Lâm (trong bài đọc trên).
- b) Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một câu chuyện (bài báo, bài thơ) mà em đã học ở Bài 13.

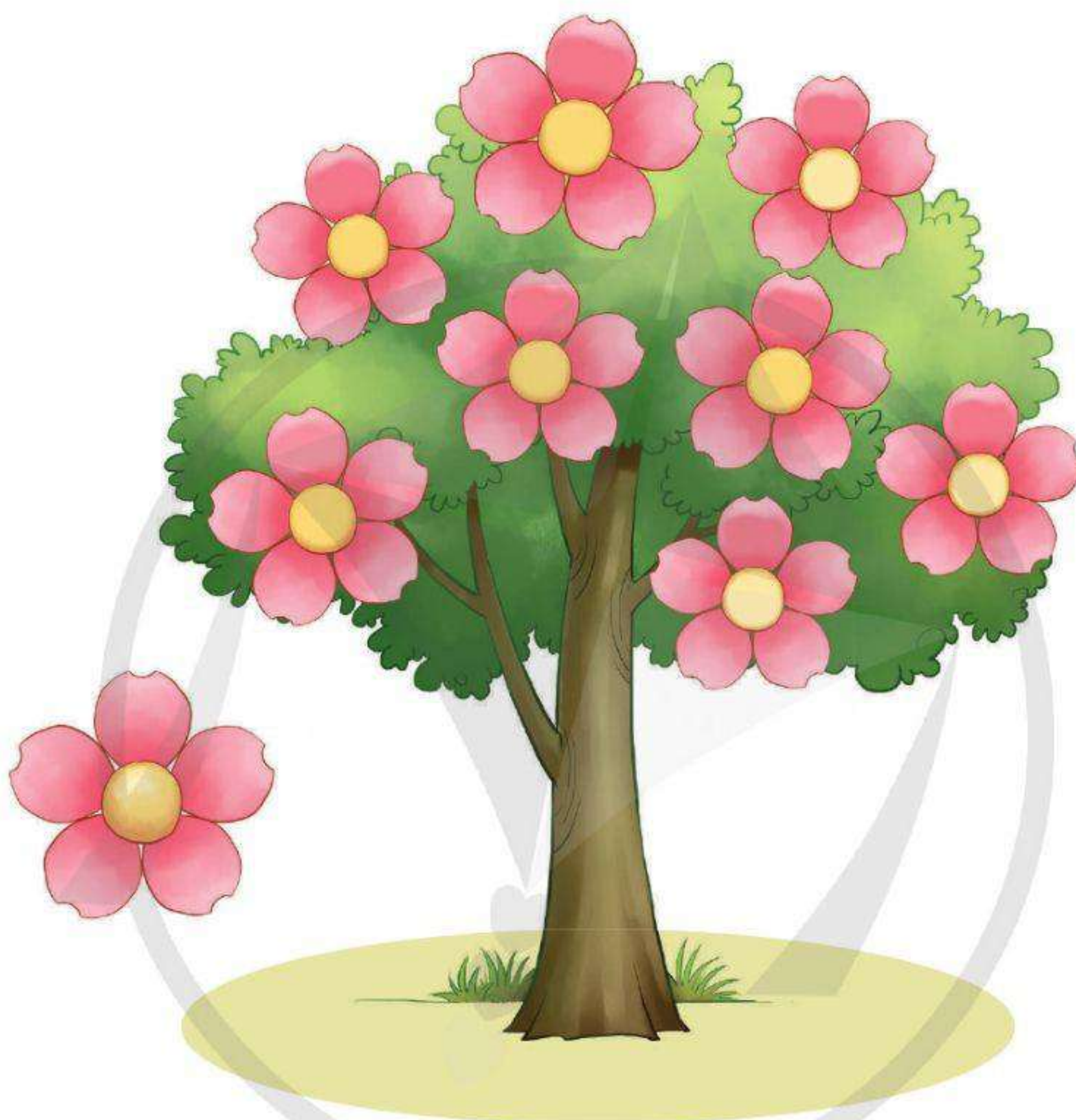
B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?

2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?



Trò chơi: Hái hoa lịch sử



Cách chơi:

1. Chuẩn bị một số bông hoa giấy ghi yêu cầu cho người chơi.



- Bạn hãy nói tên người thiếu niên yêu nước trong câu chuyện *Bóp nát quả cam* (đã học ở lớp 2).
- Bạn hãy nói tên một câu chuyện hoặc bài thơ về chủ điểm bảo vệ Tổ quốc.
- Hãy đọc một bài thơ về các chiến sĩ bảo vệ Tổ quốc.
- Hãy hát một bài hát ca ngợi quê hương, đất nước.

2. Mỗi học sinh hái một bông hoa và tiếp nối nhau thực hiện yêu cầu viết trên bông hoa đó.



Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán



Ngô Quyền là một vị tướng nổi tiếng mưu lược, võ nghệ tinh thông. Ông được Dương Đình Nghệ giao quyền cai quản Ái Châu (thuộc Thanh Hoá ngày nay).

Năm 937, Dương Đình Nghệ bị con nuôi là Kiều Công Tiễn giết hại. Ngô Quyền kéo quân ra hỏi tội Công Tiễn. Công Tiễn run sợ, cho người sang cầu cứu vua Nam Hán. Vua Nam Hán muốn nhân nước ta có loạn mà đánh chiếm, liền sai thái tử Hoằng Tháo đem chiến thuyền, theo sông Bạch Đằng tiến vào nước ta. Bấy giờ, được sự ủng hộ của mọi người, Ngô Quyền đã diệt được Kiều Công Tiễn.

Nghe tin Hoằng Tháo sắp đến, Ngô Quyền nói với các tướng:

– Bọn địch từ xa mỗi mội, lại nghe tin Công Tiễn bị giết, mất kẻ nội ứng thì hồn vía chẳng còn. Quân ta sức đang khoẻ, ắt phá được chúng. Nhưng chúng nhiều chiến thuyền, ta phải có kế.

Ông sai người lấy gỗ tốt vạt nhọn đầu, bịt sắt rồi ngăm đóng xuống hai bên cửa sông. Thủy triều lên, quân ta chèo thuyền nhẹ ra khiêu chiến rồi giả thua, dụ địch đuổi theo. Hoằng Tháo trúng kế. Khi chiến thuyền của giặc lọt sâu vào

vùng cấm cọc cũng là lúc thủy triều xuống, cọc nhô dần lên. Ngô Quyền tung quân ra đánh. Quân giặc rối loạn, nước rút quá nhanh, thuyền vướng cọc, bị lật úp, vỡ và đắm rất nhiều, quân sĩ chết quá nửa. Tướng giặc Hoàng Tháo bị giết trên sông Bạch Đằng. Bọn tàn quân chạy tháo thân về nước.

Chiến thắng Bạch Đằng đã chấm dứt mộng xâm lăng của giặc phương Bắc, mở ra thời kì độc lập lâu dài trong lịch sử nước ta.

Theo NGUYỄN KHẮC THUẦN

-  – *Mưu lược*: mưu trí, có tầm nhìn xa.
- *Tinh thông*: có hiểu biết sâu sắc, vận dụng thành thạo.
- *Nội ứng*: người trong nội bộ phối hợp hoạt động với lực lượng bên ngoài để đánh phá.
- *Thủy triều*: hiện tượng nước biển dâng lên, rút xuống một, hai lần trong ngày.
- *Khiêu chiến*: cố tình gây sự để dụ đối phương ra đánh.

-  **1.** Vua Nam Hán mượn cớ gì để xâm lược nước ta?
- 2.** Trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng diễn ra như thế nào?
- 3.** Những chi tiết nào cho thấy Ngô Quyền là một vị chỉ huy rất mưu lược?
- 4.** Chiến thắng Bạch Đằng có ý nghĩa như thế nào đối với lịch sử nước ta?
- 5.** Chủ đề của câu chuyện này là gì?

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.
- 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về các nội dung trên.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật hoặc sự việc, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.



Luyện tập tả con vật

(Tả ngoại hình con vật)

1. Nhận xét về cách tả ngoại hình của con vật ở các đoạn văn in nghiêng dưới đây:

a) “Meo, meo!”. Đây, chú bạn mới của tôi lại đến chơi với tôi đây.

Chà, nó có bộ lông mới đẹp làm sao! Màu lông hung hung có sắc vằn đo đỏ, rất đúng với cái tên mà tôi đã đặt cho nó. Mèo Hung có cái đầu tròn tròn, hai tai dong dỏng dựng đứng rất thính nhạy. Đôi mắt mèo Hung hiền lành nhưng ban đêm, đôi mắt ấy sáng lên giúp mèo nhìn rõ mọi vật. Bộ ria mép vểnh lên có vẻ oai lắm. Bốn chân thì thon thon, bước đi một cách nhẹ nhàng như lướt trên mặt đất. Cái đuôi dài trông thuót tha duyên dáng. Mèo Hung trông thật đáng yêu!

HOÀNG ĐỨC HẢI, Con mèo Hung



b) Những con ngan nhỏ mới nở được ba hôm chỉ to hơn cái trứng một tí.

Chúng có bộ lông vàng óng. Một màu vàng đáng yêu như màu của những con tơ nồn mới guồng. Nhưng đẹp nhất là đôi mắt với cái mỏ. Đôi mắt chỉ bằng hạt cườm, đen nhánh hạt huyền, lúc nào cũng long lanh đưa đi đưa lại như có nước, làm hoạt động hai con ngươi bóng mỡ. Một cái mỏ màu nhung hươu, vừa bằng ngón tay đứa bé mới đẻ và có lẽ cũng mềm như thế, mọc ngắn ngắn đằng trước. Cái đầu xinh xinh, vàng nuột và ở dưới bụng, lún chún hai cái chân bé tí màu đỏ hồng.

TÔ HOÀI, Đàn ngan mới nở



Gợi ý

- Tác giả tả những gì về ngoại hình con vật?
- Các chi tiết nói trên được miêu tả theo trình tự như thế nào?
- Tìm những từ ngữ, chi tiết thể hiện sự quan sát chính xác của tác giả.
- Tìm các hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá trong mỗi đoạn văn.
- Tác giả mỗi đoạn văn thể hiện tình cảm đối với con vật được tả bằng cách nào?

2. Dựa theo dàn ý đã lập ở Bài 13, hãy viết đoạn văn tả ngoại hình của con vật mà em yêu thích.



Danh tướng Lý Thường Kiệt

Theo sách *Lịch sử Việt Nam bằng tranh*

1. Nghe và kể lại câu chuyện dựa theo các câu hỏi:



a) Lý Thường Kiệt đã làm gì để chủ động phá âm mưu xâm lược của địch?

b) Lần thứ nhất vượt sông, quân địch bị đánh bại như thế nào?

c) Quân địch tiếp tục thảm bại như thế nào trong lần thứ hai vượt sông?

e) Lý Thường Kiệt đã làm gì để sớm kết thúc chiến tranh?

d) “Bài thơ thần” đã khích lệ quân sĩ như thế nào?

2. Trao đổi:

- Câu chuyện trên cho thấy điều gì về tài năng của Lý Thường Kiệt?
- Chi tiết nào trong câu chuyện gây ấn tượng mạnh nhất đối với em? Vì sao?



Mít tinh mừng độc lập



– Ra coi, mau lên!

Chị tôi vừa gọi vừa kéo tôi chạy ra cửa. Chị chỉ tay về phía bót cò:

– Thấy gì chưa?

Tôi thấy rồi. Cò! Cò đỏ sao vàng trên cột cò trước bót bay phấp phới. Tôi lặng đi trước màu đỏ rực rỡ với ngôi sao vàng năm cánh trên nền trời xanh mênh mông của buổi sáng.

Như mùa hoa đến ngày nở rộ, cò đỏ sao vàng mọc dần lên trước cửa mỗi ngôi nhà. Rồi mỗi người trên tay một lá cò, lần lượt đổ ra sân chợ. Trên dòng sông mênh mông, những chiếc xuống với lá cò mỗi lúc mỗi gần nhau, đổ về bến chợ. Xuống nối nhau, san sát, kết thành một chiếc bè đầy cò, bập bênh trên mặt sông.

Chiều hôm ấy, người từ các nơi đổ về đứng chật cả sân chợ. Đó là buổi mít tinh đầu tiên của toàn dân trong làng mừng ngày Cách mạng tháng Tám thành công.

Tiếng hô từ trên khán đài vang lên:

– Cách mạng tháng Tám thành công!

– Chấm dứt một trăm năm nô lệ!

– Việt Nam Độc lập, Tự do, Hạnh phúc muôn năm!

Mọi người như dậy lên. Ai cũng muốn cất tiếng hát, nhưng không biết hát bài gì. Bấy giờ, không có một bài hát nào đủ cho con người được hả hê mừng

ngày chấm dứt đời nô lệ. Thế là mạnh ai nấy hết, vừa hết vừa giờ cao tay vẩy cờ. Rồi tất cả cùng cất tiếng hoà theo. Đó là một bài hát không được soạn trước, một bài hát không lời, phát ra từ sức mạnh trong lồng ngực của mỗi người. Một bài hát không thể hát lại lần thứ hai mà vang mãi với đời người.

Theo NGUYỄN QUANG SÁNG

-  – *Mít tinh*: cuộc tập hợp đông người để biểu thị thái độ đối với những việc quan trọng.
- *Bót cờ*: đồn cảnh sát của giặc (nghĩa trong bài).
- *San sát*: rất nhiều và như liên vào nhau, không còn khe hở.
- *Cách mạng tháng Tám*: cuộc cách mạng diễn ra vào tháng Tám năm 1945, giành độc lập cho nước ta.
- *Dậy lên*: bùng bùng khí thế (nghĩa trong bài).

-  1. Hình ảnh cờ đỏ sao vàng bay trước bát cờ nói lên điều gì?
2. Tìm những hình ảnh người dân nô nức về dự cuộc mít tinh.
3. Những chi tiết nào thể hiện niềm vui vô bờ bến của người dân mừng nước nhà độc lập?
4. Tiếng hét vang của mọi người được so sánh với gì?
5. Theo em, vì sao “bài hát” ấy chỉ cất lên một lần mà “vang mãi với đời người”?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Trạng ngữ

I. Nhận xét

1. Bộ phận in đậm trong mỗi câu sau bổ sung cho câu những thông tin gì? Tìm ý đúng:

a) **Ở Ea Lâm**, nhà nào cũng có cuộc sống đầy đủ, dễ chịu.

b) **Bây giờ**, nhà nào cũng có cuộc sống đầy đủ, dễ chịu.

c) **Vì chịu khó lao động**, nhà nào cũng có cuộc sống đầy đủ, dễ chịu.

d) **Bằng hai bàn tay lao động**, người dân Ea Lâm đã thay đổi cuộc sống của mình.

e) **Để có cuộc sống đầy đủ, dễ chịu**, nhà nào cũng chịu khó lao động.

1) Thời gian diễn ra sự việc

2) Địa điểm diễn ra sự việc

3) Mục đích của hoạt động

4) Nguyên nhân của sự việc

5) Phương tiện thực hiện hoạt động

2. Mỗi bộ phận nói trên trả lời cho câu hỏi nào?

Ở đâu?

Bao giờ?

Vì sao?

Để làm gì?

Bằng gì?

II. Bài học

Trạng ngữ là một thành phần phụ của câu, bổ sung cho câu những thông tin sau:

- a) Thời gian diễn ra sự việc (trả lời câu hỏi *Khi nào?*, *Bao giờ?*).
- b) Địa điểm diễn ra sự việc (trả lời câu hỏi *Ở đâu?*).
- c) Nguyên nhân của sự việc (trả lời câu hỏi *Vì sao?*).
- d) Mục đích của hoạt động (trả lời câu hỏi *Để làm gì?*).
- e) Phương tiện thực hiện hoạt động (trả lời câu hỏi *Bằng gì?*).

III. Luyện tập

1. Tìm trạng ngữ trong các câu sau:

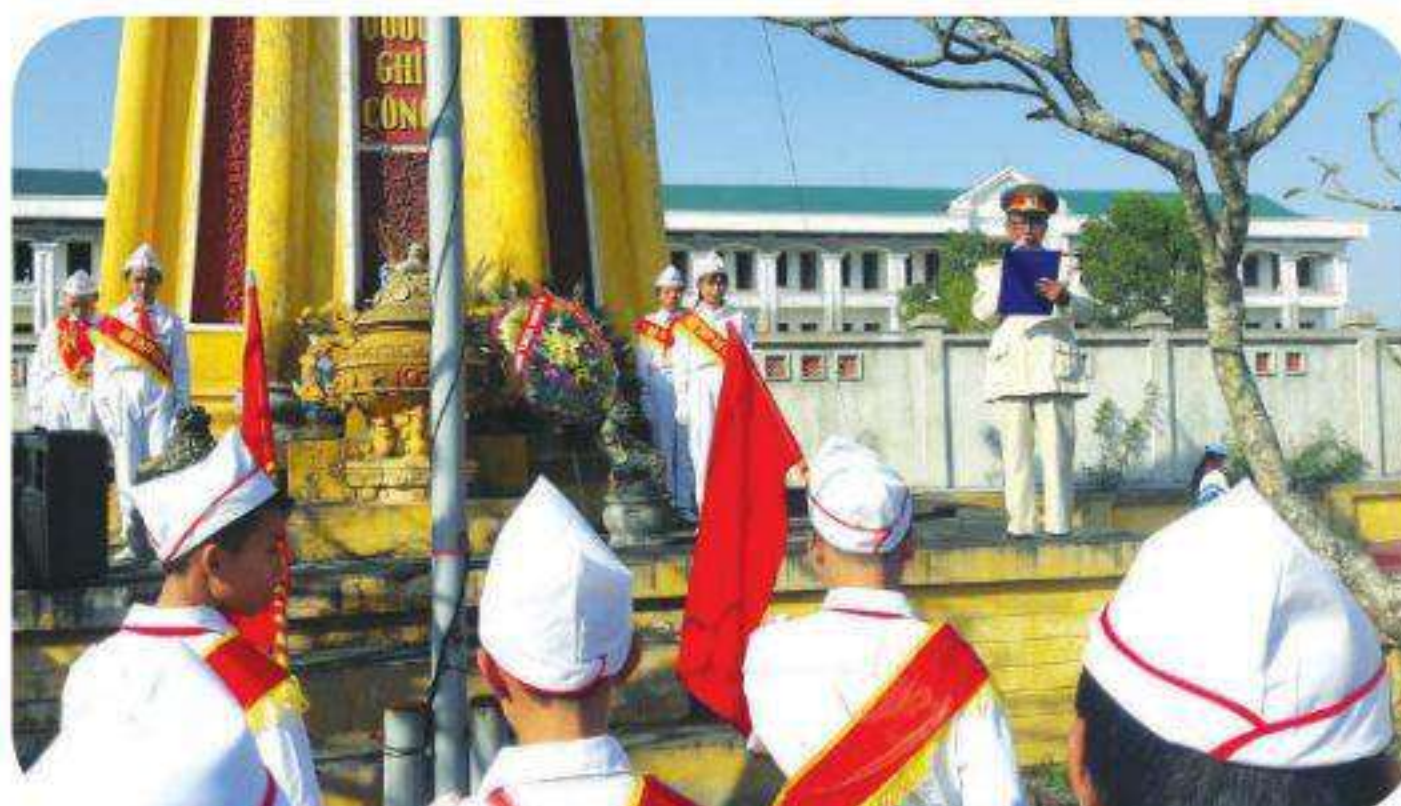
a) Tháng 12 năm 1075, Lý Thường Kiệt đem quân phá tan ba thành trì của địch. Vì bị mất lương thảo và vũ khí tích trữ ở đó, hơn một năm sau, nhà Tống mới cử Quách Quỳ chỉ huy đại quân tràn vào Đại Việt.

Danh tướng Lý Thường Kiệt

b) Trên dòng sông mênh mông, những chiếc xuồng với lá cờ mỗi lúc mỗi gần nhau, đổ về bến chợ.

Theo NGUYỄN QUANG SÁNG

2. Đặt một câu nói về hoạt động đền ơn đáp nghĩa hoặc hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam ở trường em, trong câu có trạng ngữ.





Luyện tập tả con vật

(Tả tính tình, hoạt động của con vật)

1. Nhận xét về cách tả tính tình, hoạt động của con vật ở hai đoạn văn dưới đây:

a) Có một hôm, tôi đang ngồi học, bỗng thấy nó rón rén bước từng bước nhẹ nhàng đến bên bồ thóc ngồi rình. A! Con mèo này khôn thật! Chả là ngày thường chuột hay vào bồ ăn vụng thóc nên mèo mới rình ở đây. Bỗng nhiên, nó chụm bốn chân lại, dặt dặt cái đuôi lấy đà rồi “phốc” một cái. Thế là một con chuột đã nằm gọn ngay trong vuốt của nó... Nhiều lúc tôi đang học bài, chú ta đến dụi dụi vào tay, muốn tôi vuốt ve bộ lông mượt như nhung hoặc đùa với chú một tí.

HOÀNG ĐỨC HẢI, *Con mèo Hung*



b) Con mèo hay nằm lim dim ngoài sân để sưởi nắng và cũng để rình bắt lũ thần lẩn. Lần đầu tiên, khi phóng đôi chân nhỏ yếu để vượt qua một độ cao quá sức, nơi con thần lẩn đang nghiêng đầu ngó nó, con mèo trượt ngã một cú nặng, phải nằm thở dốc. Tôi thương quá, vội chạy đến ôm nó vào lòng. Không ngờ nó vùng khỏi tay tôi, kêu lên một tiếng “meo” giận dỗi rồi phóng mình lên cao một lần nữa, lần nữa. Cứ mỗi lần ngã là một lần nó bật kêu một tiếng “meo” đầy tức giận, rồi lại tiếp tục phóng lên. Lần cuối cùng, nó phóng lên được đúng độ cao cần đạt thì con thần lẩn đã rút êm sang chỗ khác. Tuy vậy, nó vẫn ngồi trên gờ tường cửa sổ, nhìn xuống tôi và kêu lên những tiếng “meo, meo,...” đầy hãnh diện.

BẠCH NGUYỄN, *Người thầy của tuổi thơ*

Gợi ý

- Tác giả tả những hoạt động nào của con mèo?
- Các chi tiết về hoạt động của con mèo được miêu tả theo trình tự như thế nào?
- Hoạt động của con mèo thể hiện điều gì về tính tình của nó?
- Tác giả mỗi đoạn văn thể hiện tình cảm đối với con vật được tả bằng cách nào?

2. Dựa theo dàn ý đã lập ở Bài 13, hãy viết đoạn văn về tính tình, hoạt động của con vật mà em yêu thích.



Bức ảnh

Tháng 2 năm 1979, trên đường hành quân bảo vệ biên cương của Tổ quốc, một tổ trinh sát của bộ đội ta nghe tiếng trẻ con khóc, liền chia nhau đi tìm. Họ phát hiện một phụ nữ trúng đạn địch, nằm ngất bên đường mòn. Đứa con gái chừng ba tuổi gào khóc bên mẹ đã lạc cả giọng. Các chiến sĩ thay nhau cõng bà mẹ và cháu bé xuyên đêm luồn rừng, tìm về trạm quân y. Trên suốt chặng đường dài, cháu bé được một nữ chiến sĩ trẻ dỗ dành, chăm sóc.



Hai cô cháu năm 1979

Hình ảnh cô bộ đội trẻ, vai khoác súng, tay bế cháu bé đã lọt vào ống kính của một phóng viên. Bức ảnh được đăng trên báo, gây xúc động lớn. Gần bốn mươi năm sau, nhờ nỗ lực của một nhóm phóng viên, hai người trong tấm ảnh mới gặp lại được nhau. Người nữ chiến sĩ là bà Bùi Thị Mùi, quê ở huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Bà Mùi nay đã già yếu. Còn cô bé năm xưa cũng đã ở tuổi bốn mươi. Đó là cô Hoàng Thị Hiền ở huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng.

Được biết địa chỉ ân nhân, cô Hiền bắt xe đi suốt đêm từ Cao Bằng về Hà Nội rồi ngược lên Phú Thọ. Cả đêm ấy, cô không sao ngủ được. Bước vào căn nhà đơn sơ của bà Mùi, cô trào nước mắt, lao tới bên giường bệnh, chỉ gọi được hai tiếng “Mẹ ơi!” rồi cứ thế, hai mẹ con ôm nhau nức nở, không nói nên lời.

Theo MAI THANH HẢI

- 🕒 – *Trinh sát*: dò xét, thu thập tình hình để phục vụ chiến đấu hoặc chống tội phạm.
- *Ân nhân*: người có ơn (nói trong quan hệ với người mang ơn).
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *hành quân*, *quân y*, *phóng viên*.

- ❓ 1. Hai mẹ con cô bé được tổ trinh sát phát hiện trong hoàn cảnh nào?
- 2. Theo em, vì sao bức ảnh cô bộ đội trẻ bế cháu bé lại gây xúc động lớn?

3. Những ai đã giúp cô bé trong bức ảnh năm xưa tìm lại được ân nhân của mình?
4. Cuộc gặp gỡ của cô Hiền và bà Mùi diễn ra như thế nào?
5. Qua câu chuyện, em hiểu các chiến sĩ quyết tâm bảo vệ từng tấc đất của Tổ quốc là vì ai?

BÀI VIẾT 3



Luyện tập tả con vật

(Viết bài văn)

Dựa theo dàn ý đã lập, viết bài văn tả một con vật mà em yêu thích.

Lưu ý:

- Em viết theo dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết ở những tiết học trước nhưng có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.
- Chú ý viết câu văn có hình ảnh. Tạo ra các hình ảnh so sánh, nhân hoá để con vật được miêu tả sinh động hơn.
- Viết xong, đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung bài văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...

TRAO ĐỔI



Tình yêu quê hương, đất nước

Chọn 1 trong 2 đề sau:

1. Phát biểu cảm nghĩ của em về một câu chuyện đã học ở Bài 14.

Gợi ý về
nội dung
trao đổi

a) Giới thiệu tên câu chuyện và chủ đề của câu chuyện



– Tên câu chuyện: *Bức ảnh*.

– Chủ đề của câu chuyện: ca ngợi người chiến sĩ chiến đấu bảo vệ nhân dân.

b) Những chi tiết hay của câu chuyện



– Bức ảnh cô bộ đội trẻ bế cháu bé gây xúc động lớn.

– Sau gần bốn mươi năm, những người trong ảnh gặp lại nhau.

– Cuộc gặp gỡ diễn ra rất cảm động.

2. Trình bày ý kiến về biểu hiện của lòng yêu nước.

Gợi ý về
nội dung
trao đổi

a) Giới thiệu nội dung sẽ trình bày (theo đề bài)

b) Nêu biểu hiện của lòng yêu nước

- M** – Anh dũng chiến đấu để bảo vệ Tổ quốc.
- Tích cực lao động để xây dựng đất nước.
- Tích cực học tập, rèn luyện để lớn lên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Yêu quê hương, góp phần bảo vệ môi trường, làm đẹp quê hương.

Cách trình bày, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở các bài học trước.

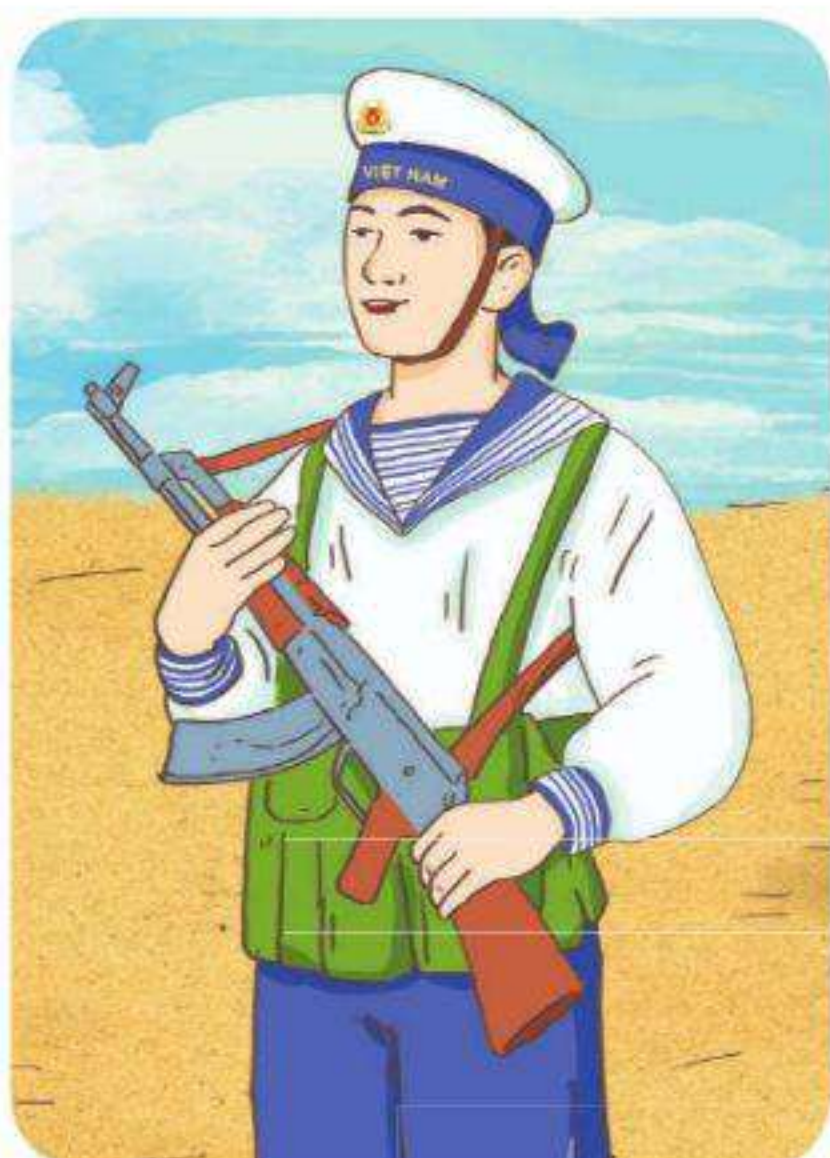
BÀI ĐỌC 4



Trường Sa (Trích)

Biển xanh ôm ấp trời xanh
Rồng Tiên thuở ấy sinh thành Trường Sa
Trùng khơi nào có ngái xa
Long lanh hạt cát đã là quê hương.

Ở đây chẳng có gì riêng
Lá thư chung đọc, nỗi niềm chung lo
Đêm vui chung một câu hò
Nhớ thương chung một cánh cò hoàng hôn.



Son Ca, Song Tử, Sinh Tồn
Thuyền Chài, Vĩnh Viễn,... gửi hồn cha ông
Trường Sa nắng nỏ, bão dông
Cây phong ba với thành đồng lòng ta
Góc vườn xanh với tiếng gà
Cây súng thép với lời ca ngọt ngào.

NGUYỄN THẾ KỶ

- ⚠ – *Ngái xa*: xa xôi.
– *Năng nổ*: năng, nể nôi (có ý nói năng gay gắt).

- ❓ 1. Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy Trường Sa từ rất lâu đời đã gắn bó với Tổ quốc Việt Nam?
2. Bốn từ *chung* lặp lại ở khổ thơ 2 nói lên điều gì về tình cảm của các chiến sĩ Trường Sa với đồng đội và với đất liền?
3. Việc nhắc tên một số đảo ở Trường Sa thể hiện tình cảm của tác giả bài thơ như thế nào?
4. Khổ thơ cuối cho em cảm nhận điều gì về cuộc sống của các chiến sĩ ở Trường Sa?
- Học thuộc lòng những câu thơ em thích.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Trạng ngữ (Tiếp theo)

I. Nhận xét

1. Tìm trạng ngữ trong mỗi câu sau:

Ngày hôm đó, mầm cỏ đã lấm tấm xanh khắp các ngọn đồi. Đêm ấy, trời mưa phùn. Đêm hôm sau, lại mưa tiếp. Sáng ngày thứ ba, Nhấn lừa đàn bò ra đi.

Theo HỒ PHƯƠNG

2. Trạng ngữ đứng ở vị trí nào trong mỗi câu trên?
3. Trạng ngữ được ngăn cách với chủ ngữ và vị ngữ bằng dấu câu nào?

II. Bài học

Trạng ngữ thường đứng đầu câu, ngăn cách với hai thành phần chính của câu bằng dấu phẩy.

III. Luyện tập

1. Tìm trạng ngữ trong mỗi câu sau:

Thuở xưa, nước ta bị giặc Minh xâm lược. Bấy giờ, có ông Lê Lợi khởi nghĩa ở vùng Lam Sơn. Trong buổi đầu, vì còn yếu, nghĩa quân nhiều lần bị thua. Để giúp Lê Lợi đánh đuổi ngoại xâm, Đức Long Quân đã cho nghĩa quân mượn thanh gươm thần. Từ khi có gươm thần, nghĩa quân đánh đâu thắng đó. Sau khi đuổi giặc Minh về nước, Lê Lợi lên ngôi vua. Một năm sau, khi nhà vua cưỡi thuyền rồng dạo quanh hồ Tả Vọng, Long Quân sai Rùa Vàng lên lấy lại thanh gươm thần. Từ đó, hồ mang tên Hồ Gươm.

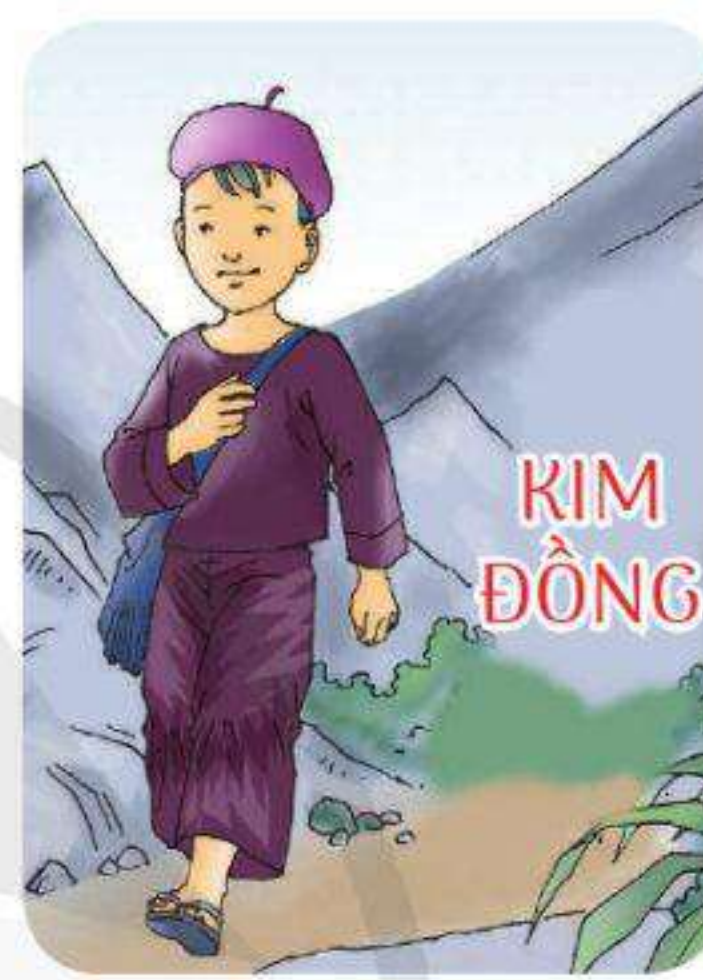
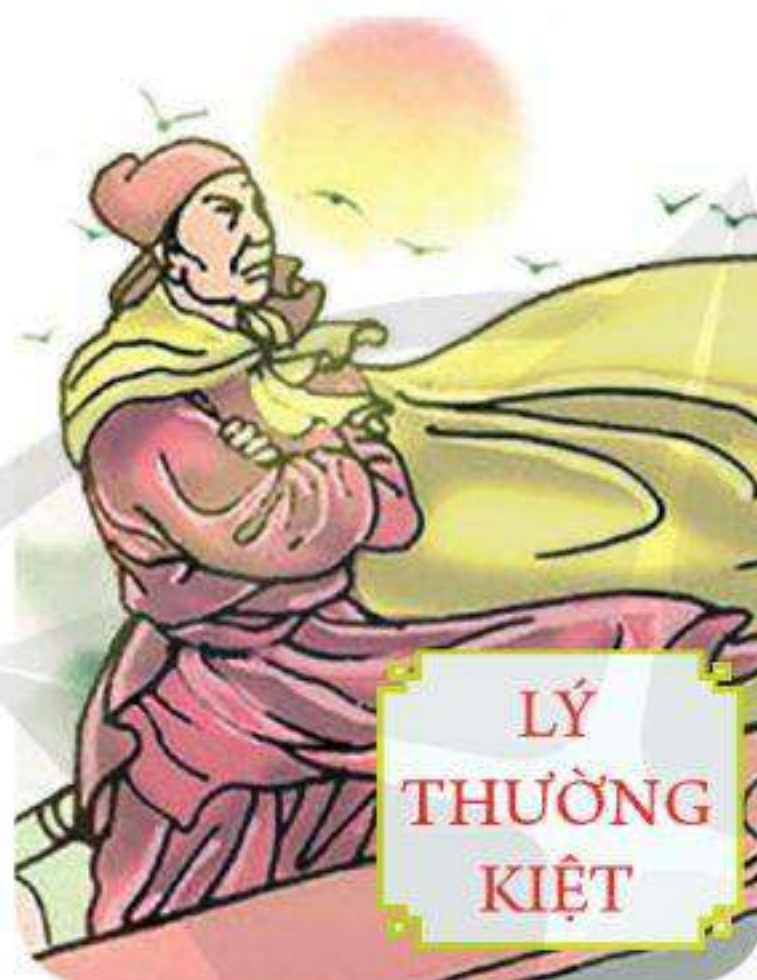
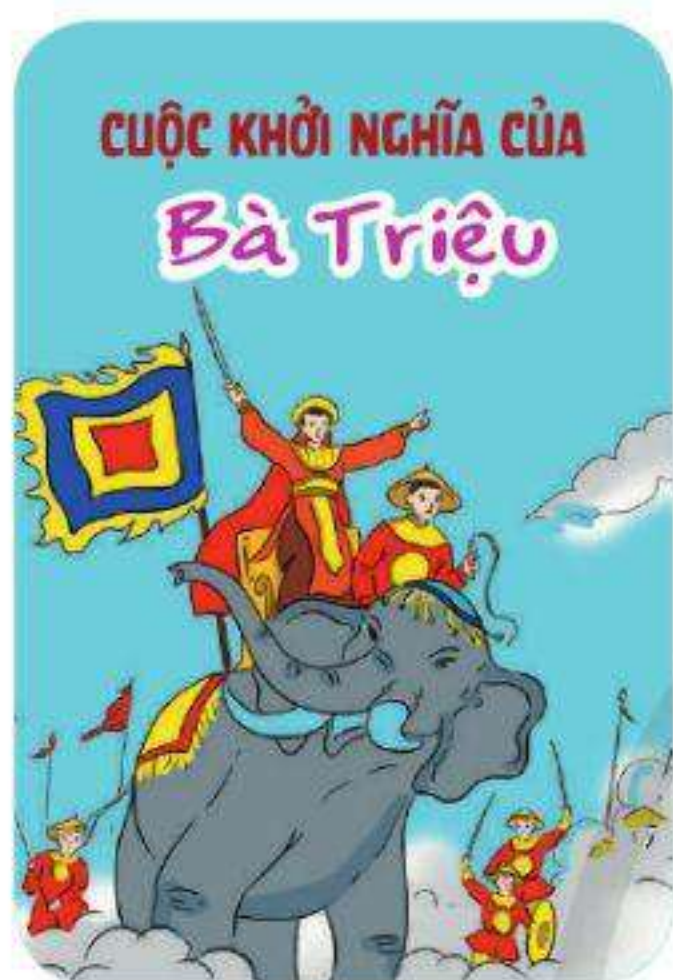
Theo truyện *Sự tích Hồ Gươm*

2. Dựa vào nội dung bài đọc *Trường Sa*, viết một đoạn văn ngắn (4 – 5 câu) về các chiến sĩ ở Trường Sa, trong đó ít nhất một câu có trạng ngữ. Chỉ ra trạng ngữ trong câu đó.

Những trang sử vàng

1. Chọn 1 trong 2 đề sau:

a) Viết đoạn văn giới thiệu một anh hùng trong lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.



b) Viết đoạn văn (hoặc đoạn nhật kí, bài thơ) về hoạt động ở trường em kỉ niệm một sự kiện lịch sử của nước ta.



2. Giới thiệu và bình chọn bài viết hay, có hình ảnh đẹp.

**A. Đọc và làm bài tập****Chiếc võng của bố**

Hôm ở chiến trường về
Bố cho em chiếc võng
Võng xanh màu lá cây
Dập dình như cánh sóng.

Em nằm trên chiếc võng
Êm như tay bố nâng
Đung đưa chiếc võng khẽ
Chuyện đêm bố vượt rừng.

Em thấy cả trời sao
Xuyên qua từng kẽ lá
Em thấy cơn mưa rào
Ướt tiếng cười của bố.

Trăng treo ngoài cửa sổ
Có phải trăng Trường Sơn
Võng mang hơi ấm bố
Ru đời em lớn khôn.

PHAN THẾ CẢI



1. Bạn nhỏ cảm nhận được những gì khi nằm trên chiếc võng bố cho? Tìm các ý đúng:
 - a) Cảm thấy chiếc võng dập dình như sóng.
 - b) Cảm thấy chiếc võng cong như vầng trăng.
 - c) Cảm thấy chiếc võng êm như tay bố nâng.
 - d) Cảm thấy chiếc võng mang hơi ấm và những kỉ niệm của bố ở chiến trường.
2. Chiếc võng gắn với những kỉ niệm nào của bố? Tìm các ý đúng:
 - a) Chiếc võng êm như tay bố nâng.
 - b) Chiếc võng gắn với những đêm bố vượt rừng.
 - c) Chiếc võng gắn với những cơn mưa rào bố trải qua.
 - d) Chiếc võng gắn với những đêm trăng ở Trường Sơn.
3. Theo em, vì sao bạn nhỏ biết được những kỉ niệm ấy? Tìm ý đúng:
 - a) Vì bạn nhỏ được bố kể cho nghe.
 - b) Vì bạn nhỏ được chiếc võng kể cho nghe.
 - c) Vì bạn nhỏ được những cơn mưa rào kể cho nghe.
 - d) Vì bạn nhỏ được vầng trăng Trường Sơn kể cho nghe.
4. Tìm trạng ngữ trong câu sau:

Hôm ở chiến trường về, bố cho em một chiếc võng màu xanh lá cây.
5. Đóng vai bạn nhỏ, viết một đoạn văn nói về cảm xúc của em khi nằm trên chiếc võng bố cho.

B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?
2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?

Tiết 1

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 85 – 90 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học.

B. Đọc và làm bài tập

Trên công trường khai thác than

Chúng tôi ra bờ moong. Ở đây, tôi nhìn được toàn cảnh của công trường trong một vòng cung cực lớn hình phễu. Những đám mây trắng mỏng và nhẹ bay phất phơ ngang sườn núi trước mặt làm cho những cỗ máy khoan khi ẩn khi hiện, trông giống như con thuyền đã hạ buồm...

Dưới đáy moong, có đến chín cái máy xúc, nhác trông có thể ví chúng như những con vịt bầu khó tính hay động cựa, luôn luôn quay cổ từ bên này sang bên kia. Từ những chiếc máy xúc dưới đáy lên đến những cỗ máy khoan trên cùng là con đường vòng xoáy tròn ốc. Không ngót xe lên, xe xuống. Những chiếc xe ben la màu xanh lá mạ trông như con cào cào, chạy rất nhanh, chở đất đá bóc trên tầng đổ ra bãi thải. Những chiếc xe gầu màu đen trũi trông như những con kiến đất, cần cù và chắc chắn chở than từ dưới đáy moong đổ ra máng ga, rồi từ máng ga trút xuống những toa xe lửa chở ra cảng. Hoàn toàn không thấy bóng người. Nhưng tôi biết con người có mặt ở khắp mọi nơi trong cái vòng cung hình phễu này.



Bác Hồ thăm mỏ than Đèo Nai (năm 1959)

Ảnh: baoquangninh.com.vn

Theo TRẦN NHUẬN MINH

- ! – *Moong*: đáy mỏ.
- *Xe ben la*: xe trọng tải lớn, thường dùng trong khai thác mỏ.
- *Xe gấu*: loại xe tải rất lớn.

- ? 1. Tác giả quan sát được toàn cảnh công trường từ đâu?
2. Tìm những hình ảnh phản ánh cảnh lao động nhộn nhịp trên công trường.
3. Vì sao tác giả không thấy một bóng người nhưng vẫn biết con người đang có mặt ở khắp mọi nơi trên công trường? Điều đó nói lên đặc điểm gì của công trường này?
4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ, trạng ngữ trong các câu sau:

Chúng tôi ra bờ moong. Ở đây, tôi nhìn được toàn cảnh của công trường.

Tiết 2

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Trả bài viết

Trả bài văn tả con vật:

1

Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài viết của cả lớp.

2

Tham gia sửa bài cùng cả lớp: sửa các lỗi chung về cấu tạo và nội dung của bài văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...

3

Đọc kĩ lời nhận xét của cô giáo (thầy giáo), tự sửa bài văn của mình.

4

Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi.

Chú ý các lỗi thường gặp khi viết bài văn tả con vật:

a) Lỗi về cấu tạo

- Bài văn không có đủ mở bài, thân bài, kết bài.
- Sắp xếp các đoạn văn trong bài không hợp lí.
- Sắp xếp các ý trong đoạn văn không hợp lí.

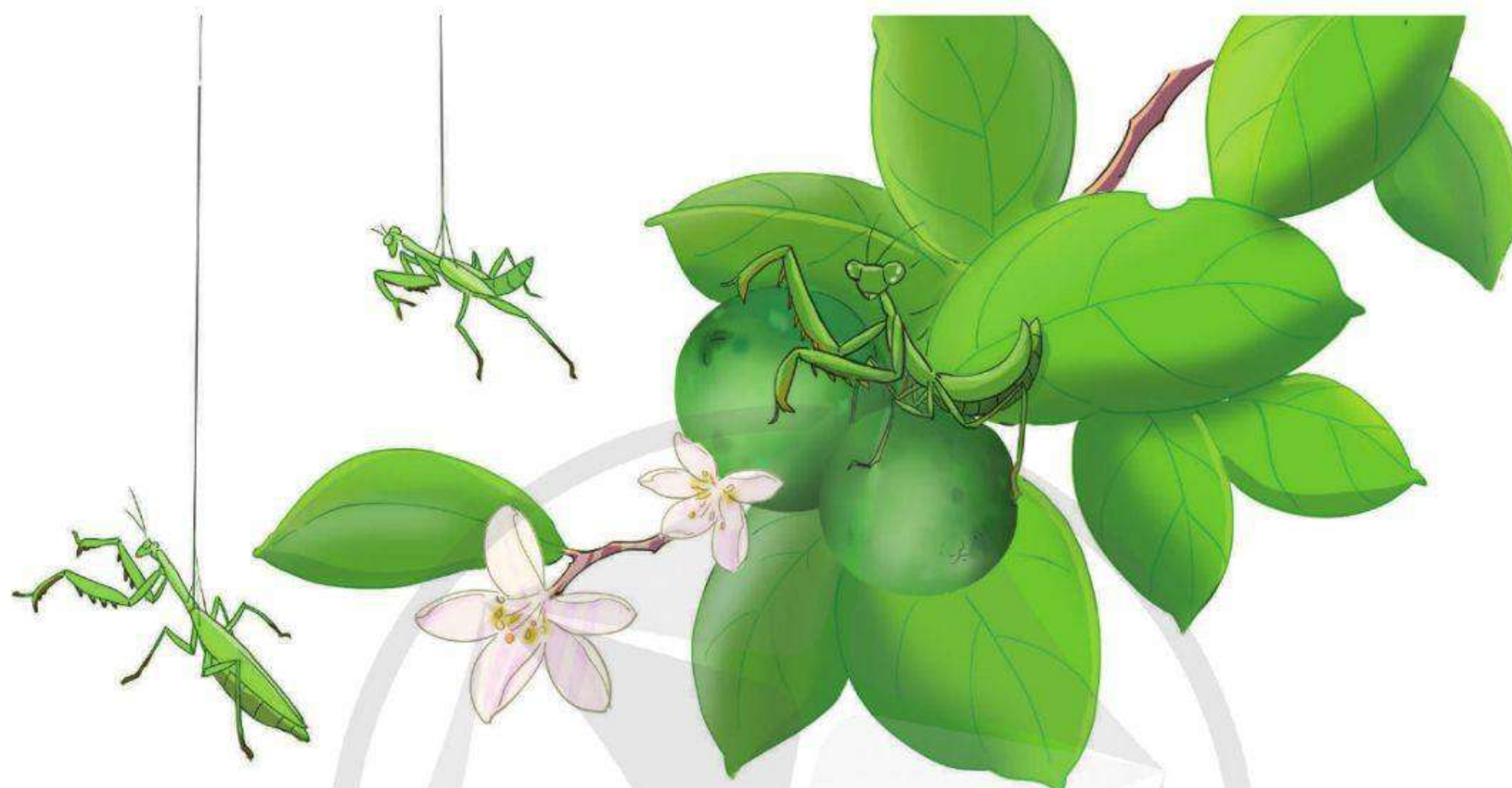
b) Lỗi về nội dung

- Không tả hoặc tả sơ sài ngoại hình của con vật.
- Không tả hoặc tả sơ sài tính tình, hoạt động của con vật.
- Tả con vật không đúng với thực tế.
- Không thể hiện được tình cảm của em với con vật.

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Đọc và làm bài tập

Trúng bọ ngựa nở



Sau cơn mưa, cành chanh bên cửa sổ đung đưa, xanh mát. Mấy quả chanh non mới đậu nom đáng yêu lạ. Bỗng một sự việc xảy ra khiến tôi phải đặc biệt chú ý: Trúng bọ ngựa nở.

Tôi đến tận gốc chanh chăm chú theo dõi. Từng đợt, từng đợt, bảy, tám con một lúc, những chú bọ ngựa bé tí ti như con muỗi, màu xanh cốm, ló cái đầu tinh nghịch có đôi mắt thô lỗ lách khỏi kẽ hở trên ổ trứng mẹ, cố trườn ra, thoát được cái đầu, cái mình,... rồi nhẹ nhàng tọt khỏi ổ trứng, treo lơ lửng trên một sợi tơ rất mảnh bay bay theo chiều gió. Mới ra khỏi ổ trứng, các chú nằm đờ một lát, rồi ngọ nguậy. Các chú càng cựa quậy thì sợi tơ càng dài ra, từ từ thả các chú xuống phía dưới.

Chú bọ ngựa con đầu đàn “nhảy dù” trúng một quả chanh non. Chú đứng hiên ngang trên quả chanh tròn xinh, giương giương đôi tay kiếm nhỏ xíu, mình lắc lư theo kiểu võ sĩ, ngược nhìn từng loạt, từng loạt đàn em mình đang “đổ bộ” xuống hết sức chính xác và mau lẹ. Đàn bọ ngựa mới nở chạy tíu tít, lập tức dàn quân ra khắp cây chanh, mỗi con mỗi ngã, bắt đầu một cuộc sống dũng cảm, tự lập.

Theo VŨ TÚ NAM

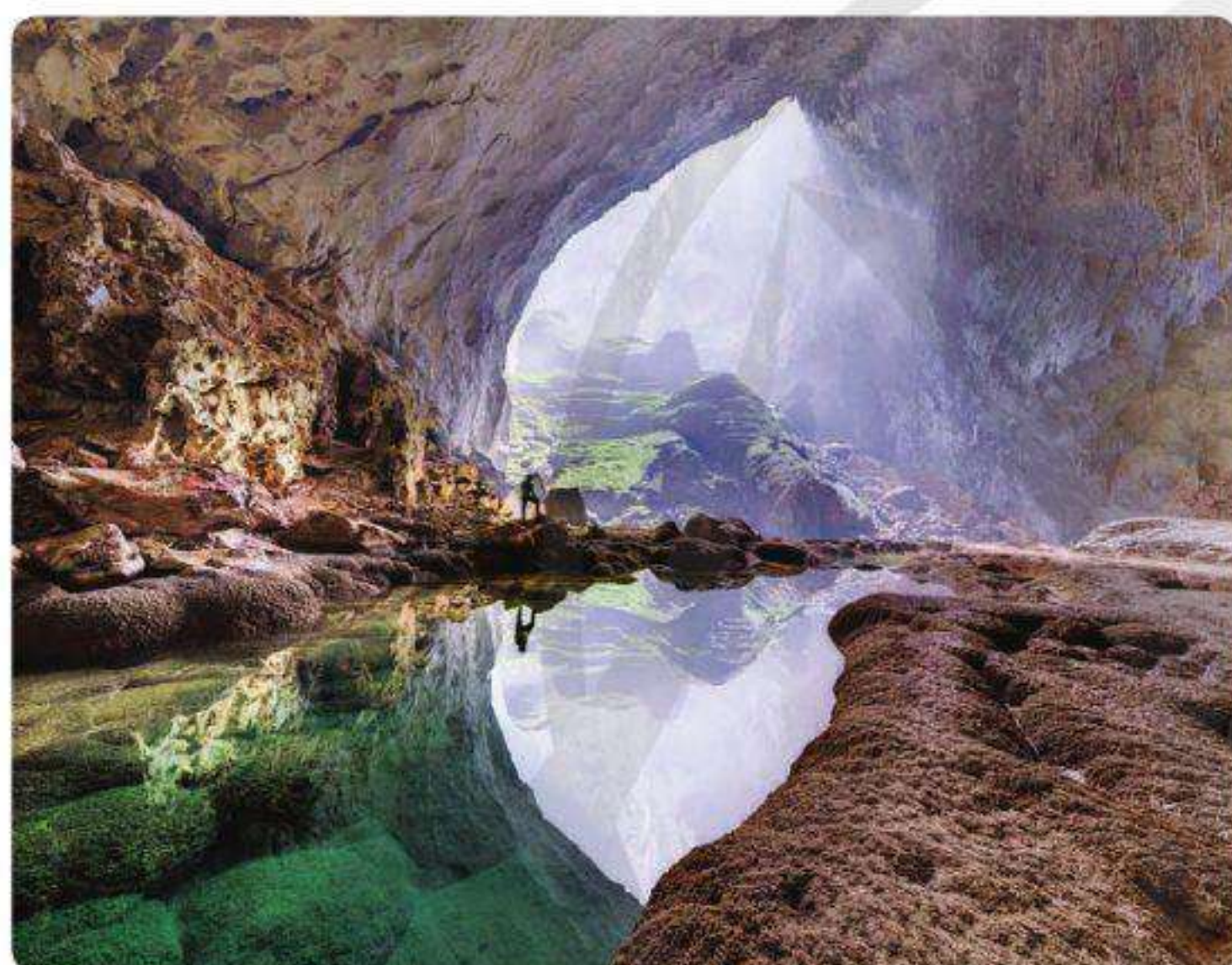
- ?** 1. Tìm từ ngữ, hình ảnh miêu tả hình dáng các chú bộ ngựa con khi mới trườn ra khỏi trứng.
2. Các chú bộ ngựa con làm cách nào để tuột xuống dưới cành chanh?
3. Hình ảnh chú bộ ngựa con đầu đàn gợi cho em suy nghĩ gì?
4. Tìm hình ảnh nhân hoá được tác giả sử dụng để tả các chú bộ ngựa.
5. Vì sao tác giả dùng các từ *dũng cảm*, *tự lập* để nói về các chú bộ ngựa?

Tiết 4

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Nghe – viết

Hang Sơn Đoòng



Hang Sơn Đoòng là hang động tự nhiên lớn nhất thế giới, thuộc Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng (tỉnh Quảng Bình). Kì quan này là một phần của hệ thống hang động ngầm, nối với hơn 150 hang động khác ở Việt Nam, giáp biên giới Việt – Lào. Vào trong hang, bạn sẽ nhìn thấy hình ảnh đầy lạ lẫm của Trái Đất giống như cách đây hàng trăm triệu năm.

Theo MINH AN

C. Trả lời câu hỏi

Dấu gạch ngang và dấu ngoặc đơn trong đoạn văn *Hang Sơn Đoòng* được dùng làm gì?

Tiết 5

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Luyện từ và câu

1. Tìm trạng ngữ trong các đoạn văn dưới đây:

a) Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng

ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng.

ĐOÀN GIỎI

b) Sau cơn mưa, con đường trước cửa nhà em đang khô dần. Trên đường, xe đạp, xe máy, ô tô đi lại đông như mắc cửi. Ở vỉa hè bên kia, bác Cường đang dọn đồ nghề ra để sửa xe cho khách qua đường. Góc phố, một đám trẻ chơi nhảy dây. Những bím tóc tưng ngẩng vung vẩy theo từng nhịp chân và tiếng cười giòn tan.

Theo DƯƠNG QUỲNH LIÊN

2. Những trạng ngữ em tìm được ở bài tập 1 có tác dụng gì? Tìm các ý đúng:

- a) Bổ sung thông tin về thời gian, địa điểm cho câu.
- b) Giúp đoạn văn miêu tả sự vật theo trình tự thời gian.
- c) Giúp đoạn văn miêu tả hoạt động theo trình tự không gian.
- d) Biểu thị tình cảm, cảm xúc của người viết.

3. Bổ sung trạng ngữ phù hợp vào chỗ trống trong các đoạn văn dưới đây:

a) Ở Trường Sơn, mỗi khi trời nổi gió, cảnh tượng thật là dữ dội. Những cây đại thụ có khi cũng bật gốc cuốn tung xuống vực thẳm. ? cánh chim đại bàng vẫn bay lượn trên trời. Có lúc, chim cụp cánh lao vút đi như một mũi tên. ? chim lại vẩy cánh, đập gió vút lên cao.

Theo THIÊN LƯƠNG

(Trạng ngữ: *Có lúc, Giữa lúc gió đang gào thét ấy*)

b) Sân trường đang vắng lặng bỗng chốc ồn lên những tiếng cười, tiếng nói vui vẻ. Chỗ này, các bạn nam rủ nhau đá cầu. ? mấy bạn đang riu rít trò chuyện. Phía các bạn nữ, cuộc nhảy dây đang trở nên hấp dẫn. Xế bên cạnh, một nhóm bạn cả nữ lẫn nam chơi trò bịt mắt bắt dê. ? mấy bạn đang túm tụm xem chung một tờ báo *Thiếu niên Tiền phong*.

Theo VŨ THANH QUANG

(Trạng ngữ: *Dưới bóng cây, Chỗ kia*)

Tiết 6

(Bài luyện tập đọc hiểu)

Con chim chiến chiến

Con chim chiến chiến
Bay vút, vút cao
Lòng đầy yêu mến
Khúc hát ngọt ngào.

Cánh đập trời xanh
Cao hoài, cao vợi
Tiếng hót long lanh
Như cành sương chói.

Chim ơi, chim nói
Chuyện chi, chuyện chi?
Lòng vui bồi rối
Đời lên đến thì...

Tiếng ngọc trong veo
Chim gieo từng chuỗi
Lòng chim vui nhiều
Hát không biết mỏi.

Chim bay, chim sà
Lúa tròn bụng sữa
Đồng quê chan chứa
Những lời chim ca.

Bay cao, cao vút
Chim biến mất rồi
Chỉ còn tiếng hót
Làm xanh da trời...

Con chim chiến chiến
Hồn xanh quê nhà
Sáng nay lại hót
Tung bùng lòng ta.

HUY CẬN



- *Cao vợi*: cao đến mức tầm mắt khó thấy.
- *Thì*: thời điểm phát triển mạnh nhất.



1. Tìm những dòng thơ tả con chim chiến chiến đang bay lượn giữa không gian cao rộng.
2. Em thích những từ ngữ nào tả tiếng chim trong bài thơ? Vì sao?
3. Những khổ thơ nào tả đan xen cánh chim bay lượn và tiếng hót của chim?
4. Tiếng hót của chim chiến chiến gợi cho tác giả cảm xúc gì và những cảm nhận gì (về đồng quê, bầu trời)?
5. Nêu cảm nghĩ của em về bài thơ.

Tiết 7

(Bài luyện tập viết)

Chọn 1 trong 2 đề sau:

1. Tưởng tượng em là cô Hiền trong câu chuyện *Bức ảnh* (trang 57), hãy viết một bức thư gửi bà Mùi sau cuộc gặp giữa hai cô cháu.
2. Tả một con vật được nuôi ở nhà em (hoặc ở trường em, ở vườn thú).



Bài 16

TUỔI NHỎ CHÍ LỚN

CHIA SẺ



1. Tìm chữ cái phù hợp với mỗi ô trống để ghi lời giải các câu đố sau:

(1)	C	Ư	U	Q	U	Ố	C
(2)	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸
(3)	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	
(4)	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸
(5)	G	H	I	N	H	Ớ	
(6)	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸	🌸

Dòng 2:

Hỏi ai ba tuổi thơ ngây
Đáp lời non nước, lớn ngay như thần
Sau khi toàn thắng giặc Ân
Một mình một ngựa hoá thân về trời?



Dòng 3:

Ai quê Tuần Giáo, Điện Biên
Lưu danh sử sách thiếu niên anh hùng
Vẻ vang dòng họ người Mông
Giữ tròn khí tiết, quyết không chịu hàng?



Dòng 4:

Thuở nhỏ, cò lau tập trận
Lớn lên, dẹp loạn sứ quân
Non sông thu về một mối
Xưng danh hoàng đế anh hùng.
Là ai?



Dòng 6:

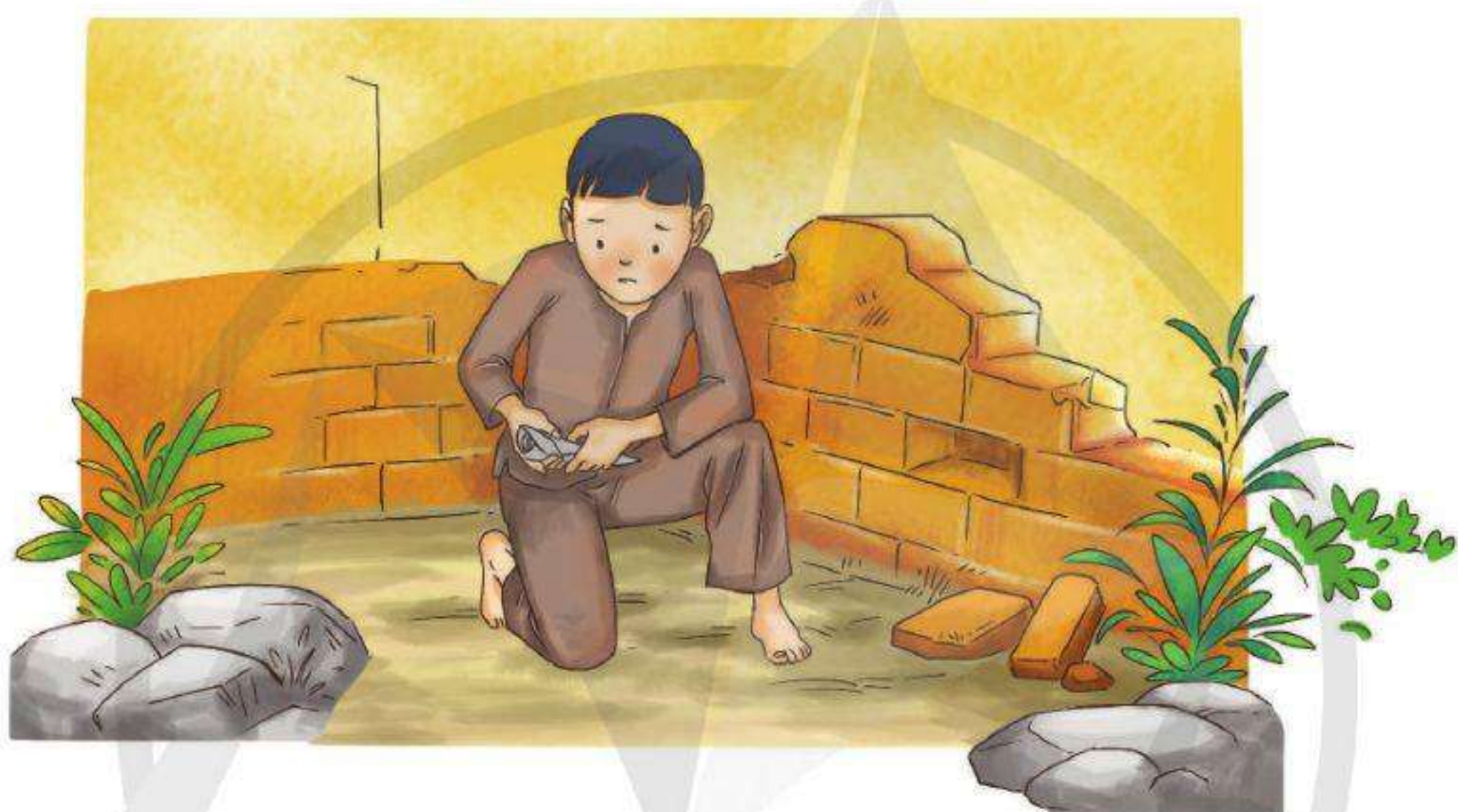
Ai quê ở bản Nà Ngần
Tên anh rất đỗi quen thân chúng mình
Vì dân vì nước hi sinh
Đội ta trang sử quang vinh mở đầu?

2. Đọc từ xuất hiện ở cột dọc tô màu xanh.

BÀI ĐỌC 1



Chiến công của những du kích nhỏ



Đêm hôm qua, Lượt được chị Gái báo tin bác Nhã cần gặp em. Lượt thao thức mãi vì cái tin đó. Cũng lâu rồi, em chưa được xuống khu du kích. Em ôn lại tất cả những công việc Đội du kích thiếu niên đã làm để có thể báo cáo với bác Nhã được tỉ mỉ.

Trước khi đi, Lượt vòng ra đầu xóm, nơi có một căn nhà ngói đổ vì đạn đại bác của địch. Nhìn quanh, thấy không có ai, em bèn lật một hòn gạch ở góc bức tường đổ, lấy ra một mảnh giấy cuộn tròn. Em nhét mảnh giấy đó vào trong miếng lá chuối cuốn hình loa kèn và giắt vào cặp quần. Sau một vòng đi khắp các hòm thư bí mật lấy thư xong, Lượt đi ra đồng. Em ngồi thụp xuống một bờ mương rồi giở những mảnh giấy ra đọc.

Tổ Bốn: “Chuyến hàng này cắt được 50 cái kẹo.”. Đây là 50 viên đạn.

Tổ Hai: “Cắt được 14 luống dây khoai.”. Đây là 14 đường dây điện thoại. Lượt nghĩ thầm: “Tổ trưởng Hoan khá lắm!”.

Tổ Ba: “Đẫn được 2 cây mía.”. Mắt Lượt sáng lên: “Chà, bọn trưởng Húc giỏi quá! Đêm qua, chúng kiếm được những hai khẩu súng. Hai khẩu súng!

Thế là cái kho súng của mình có năm khẩu, phải báo cho các anh ấy về lấy ngay mới được.”.

Lượ nhớ tất cả, rồi nhai nát những mảnh giấy và ấn thật sâu xuống bùn. Men theo bờ ruộng, Lượ đi xuống khu du kích.

Đến nơi, Lượ gặp bác Nhã. Nghe Lượ báo cáo, bác gật đầu:

– Tuyệt lắm! Các đội viên của cháu thật mưu trí, dũng cảm!

Theo XUÂN SÁCH



– *Chiến công*: công lao, thành tích trong chiến đấu.

– *Thao thức*: trằn trọc, không ngủ được vì có điều phải suy nghĩ, không yên lòng.

– *Đội du kích thiếu niên*: ở đây chỉ Đội thiếu niên du kích làng Đình Bảng (nay thuộc thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Đội lập được nhiều chiến công trong kháng chiến chống thực dân Pháp, được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất và được phong danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.



1. Đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi:

a) Bạn Lượ là ai? Trong câu chuyện, Lượ đang sống ở đâu?

b) Bác Nhã là ai? Trong câu chuyện, bác Nhã đang sống ở đâu?

2. Những chi tiết nào cho thấy Lượ rất thông minh và cẩn thận?

3. Tìm những câu thể hiện ý nghĩ của Lượ khi đọc báo cáo của các tổ. Những ý nghĩ đó giúp em hiểu gì về Lượ?

4. Vì sao bác Nhã khen các đội viên của Lượ mưu trí, dũng cảm?

5. Hãy cho biết cảm nghĩ của em về Đội du kích thiếu niên trong bài đọc.

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

– 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về các phong trào yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, các công trình măng non và những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, lao động, rèn luyện.

– 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về các nội dung trên.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

– Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật hoặc sự việc, hình ảnh, câu văn em thích).

– Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.



Viết báo cáo

(Cách viết)

I. Nhận xét

1. Đọc lại câu chuyện *Chiến công của những du kích nhỏ* và cho biết:

- Bạn Lượt cần báo cáo công việc với ai?
- Bạn Lượt báo cáo công việc để làm gì?
- Bạn Lượt đã làm những việc gì để chuẩn bị báo cáo?

2. Đọc mẫu báo cáo sau và trả lời câu hỏi:

LIÊN ĐỘI TRƯỞNG

CHI ĐỘI

ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

..., ngày ... tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thảo luận “Xây dựng chi đội vững mạnh tháng 4 năm 2024”

Kính gửi: Cô giáo Tổng phụ trách Đội

Chúng em xin báo cáo kết quả thảo luận của Chi đội ... về nội dung phần đấu để trở thành chi đội vững mạnh trong tháng 4 như sau:

- Về kỉ luật:
- Về học tập:
- Về lao động:
- Về các hoạt động khác:

Chúng em xin ý kiến Cô.

TM. CHI ĐỘI ...

Chi đội trưởng

(Kí và ghi rõ họ tên)

.....



TM: thay mặt.

- Nội dung báo cáo là gì?
- Bản báo cáo gồm mấy phần, đó là những phần nào?
- Mỗi phần của báo cáo có những thông tin gì?

II. Bài học

1. Báo cáo là bản tổng hợp tình hình hoặc kết quả thảo luận, kết quả công việc,... của một cá nhân hay tập thể.
2. Bản báo cáo cần có ba phần: phần đầu (tên tổ chức hoặc quốc hiệu và tiêu ngữ, địa điểm và thời gian làm báo cáo, tên báo cáo, người báo cáo, người nhận báo cáo), phần nội dung, phần cuối (chữ kí và họ tên người báo cáo).

III. Luyện tập

Em hãy đóng vai phân đội trưởng, tổ chức cho các bạn thảo luận về việc xây dựng chi đội vững mạnh trong tháng và ghi lại kết quả thảo luận để chuẩn bị báo cáo.

KỂ CHUYỆN



1. Nghe và kể lại câu chuyện sau:

Lên đường

NGUYỄN HUY TƯỜNG



Vì sao các hào kiệt xin Hoài Văn Hầu gấp rút xuất quân?



Khung cảnh của buổi lễ xuất quân có gì đặc biệt?



Hoài Văn Hầu và binh sĩ làm gì trong buổi lễ xuất quân?



Trước lúc lên đường, Hoài Văn Hầu nói gì với mẹ? Mẹ của Hoài Văn Hầu đáp lời ra sao?

5



Hình ảnh Hoài Văn Hầu ra quân có gì đẹp?

6



Ý chí, sức mạnh của đoàn quân lúc lên đường được thể hiện qua hình ảnh nào?

2. Trao đổi:

- Câu chuyện xảy ra vào lúc tình thế đất nước như thế nào?
- Lời thề của Hoài Văn Hầu và các nghĩa sĩ thể hiện điều gì?
- Câu chuyện muốn nói lên điều gì?

BÀI ĐỌC 2



Em bé Bảo Ninh

Dưới trời lửa khói
Em như cánh tên
Bay trên cồn cát
Rẽ gió xông lên.
Cởi khăn quàng đỏ
Bọc đạn chuyển đi
Trận địa bom nổ
Gót son sá gì.
Tiếp đạn! Tiếp đạn!
Chuyển tay chiến hào
Cho chú dân quân
Bắn nhào phản lực.
Máy bay bốc cháy
Đâm xuống biển khơi
Em reo, em nhảy
Em truyền tin vui.



Như cánh hoa nhỏ
Nở trên chiến hào
Như chim đầu ngỗ
Hót mừng xông xao.

Em bé Bảo Ninh
Bên bờ Nhật Lệ
Quay đẹp cuốn phim
Làng ta đánh Mỹ.

NGUYỄN VĂN DINH

- 🗨️ – *Bảo Ninh*: một xã nay thuộc thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- *Cồn cát*: dải đồi cát.
- *Trận địa*: khu vực diễn ra các trận đánh.
- *Dân quân*: lực lượng vũ trang được tổ chức ở nông thôn, vừa trực tiếp sản xuất vừa bảo vệ làng xóm.
- *Phản lực*: máy bay phản lực (nghĩa trong bài).

- ❓ 1. Bài thơ ca ngợi ai, về việc gì?
2. Tìm những chi tiết cho thấy bạn nhỏ trong bài thơ rất dũng cảm.
3. Những chi tiết nào cho thấy bạn nhỏ rất hồn nhiên?
4. Tác giả đã so sánh bạn nhỏ với những sự vật nào? Các hình ảnh so sánh đó giúp em cảm nhận được điều gì?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Luyện tập về lựa chọn từ ngữ

1. Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:

Dưới trời lửa khói
Em như cánh tên
Bay trên cồn cát
Rẽ gió xông lên.

NGUYỄN VĂN DINH

- a) Các từ *cánh* và *bay* gợi cho em nghĩ đến sự vật nào?
- b) Những từ nào có nghĩa giống từ *cánh* (trong *cánh tên*)?

mũi (tên)

bó (tên)

chiếc (tên)

- c) Theo em, vì sao tác giả chọn từ *cánh* mà không chọn những từ khác?

2. Tìm từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh đoạn văn sau:

Hồ về thu, nước (*trong vắt, trong trẻo*), mênh mông. Trăng toả sáng rọi vào các gợn sóng (*ào ạt, lăn tăn*). Thuyền ra khỏi bờ thì hãy hẩy gió đông nam, sóng vỗ rập rình. Một lát, thuyền vào gần một đám sen. Bấy giờ, sen trên hồ đã gần tàn nhưng vẫn còn lơ thơ mấy đoá hoa nở muộn. Mùi hương đưa theo chiều gió (*ngào ngạt, sực nức*). Thuyền theo gió cứ từ từ mà đi ra giữa khoảng (*vô tận, mênh mông*).

Theo PHAN KẾ BÌNH

- 🗨️ *Hây hẩy*: (gió thổi) nhẹ, thành từng làn ngắn.

3. Viết một đoạn văn ngắn về người thiếu niên dũng cảm trong bài thơ *Em bé Bảo Ninh*. Chọn một từ em thích trong đoạn văn và cho biết từ đó phản ánh đúng cảm nghĩ của em về nhân vật như thế nào.



Luyện tập viết báo cáo

(Thực hành viết)

1. Cùng các bạn thảo luận về chương trình hành động tháng 4 “Vì một môi trường xanh – sạch – đẹp” của chi đội. Ghi lại vắn tắt kết quả thảo luận đó.

Gợi ý về
nội dung
trao đổi

a) Tham gia tuyên truyền

- M** – Thi viết, vẽ, kể chuyện về môi trường.
– Tham gia các hoạt động tuyên truyền của liên đội và địa phương.

b) Tham gia bảo vệ môi trường

- M** – Dọn dẹp vệ sinh trường lớp, thôn xóm,...
– Chăm sóc cây, trồng cây,...
– Hạn chế sử dụng đồ dùng bằng ni lông hoặc các chất khó phân huỷ khác.

2. Đóng vai chi đội trưởng, viết báo cáo kết quả thảo luận của chi đội gửi cô giáo (thầy giáo) Tổng phụ trách Đội.

Gợi ý

- a) Về hình thức trình bày, báo cáo cần viết theo mẫu đã học.
b) Về nội dung, báo cáo cần nêu kết quả thảo luận:
– Nêu ý kiến thống nhất về các hoạt động của chi đội.
– Sắp xếp hoạt động thành các mục rõ ràng để dễ theo dõi.



Phong trào *Kế hoạch nhỏ*

“Kế hoạch nhỏ” là một phong trào thi đua yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, lời cuốn sự tham gia tích cực của thiếu nhi cả nước.



Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam

Ý NGHĨA

Giáo dục thiếu nhi thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ” để góp phần xây dựng đất nước.

NGUỒN GỐC

Được phát động từ năm 1958, theo sáng kiến của thiếu nhi tỉnh Sơn Tây (nay thuộc Hà Nội) và thành phố Hải Phòng.



HÌNH THỨC THỰC HIỆN

- * Nuôi heo đất.
- * Thu gom giấy cũ, phế liệu,...
- * Trồng rau, nuôi gà, vịt,...
- * Quyên góp đồ dùng, đồ chơi,...

SỬ DỤNG CÁC NGUỒN THU

- * Thực hiện các công trình măng non.
- * Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong học tập, văn nghệ, thể thao,...
- * Giúp đỡ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, thiếu nhi vùng bị thiên tai,...



KẾT QUẢ

- * Nhà máy nhựa Tiền Phong.
- * Đoàn tàu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- * Khách sạn Khăn Quàng Đỏ.
- * Công trình măng non ở các địa phương.

Theo HOÀNG YẾN



- *Phong trào*: hoạt động xã hội lôi cuốn được nhiều người tham gia.
- *Công trình măng non*: hoạt động, kết quả hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *phát động, phế liệu, quyên góp*.



1. Bài đọc viết về điều gì?
2. Câu in đậm dưới tên bài có tác dụng gì?
3. Bài đọc gồm những mục nào? Hình ảnh minh họa ở mỗi mục có tác dụng gì?
4. Mỗi hoạt động trong phong trào *Kế hoạch nhỏ* có ý nghĩa như thế nào?
5. Em có suy nghĩ gì về phong trào *Kế hoạch nhỏ*?

BÀI VIẾT 3



Viết hướng dẫn thực hiện một công việc

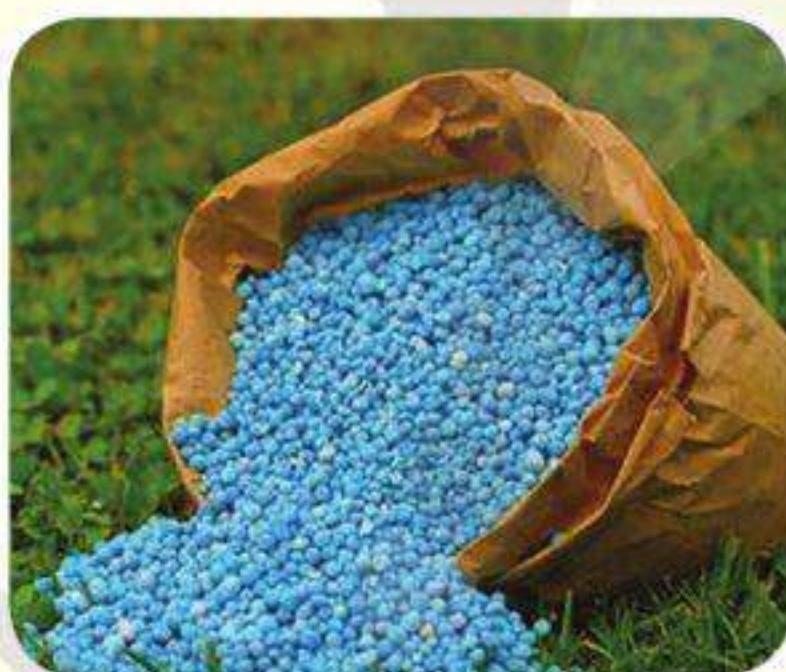
1. Đọc bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây:

HƯỚNG DẪN TRỒNG CÂY XANH

BƯỚC 1: CHUẨN BỊ



1. Cây giống



2. Phân bón



3. Cuốc, xẻng, cọc, dây, bình tưới

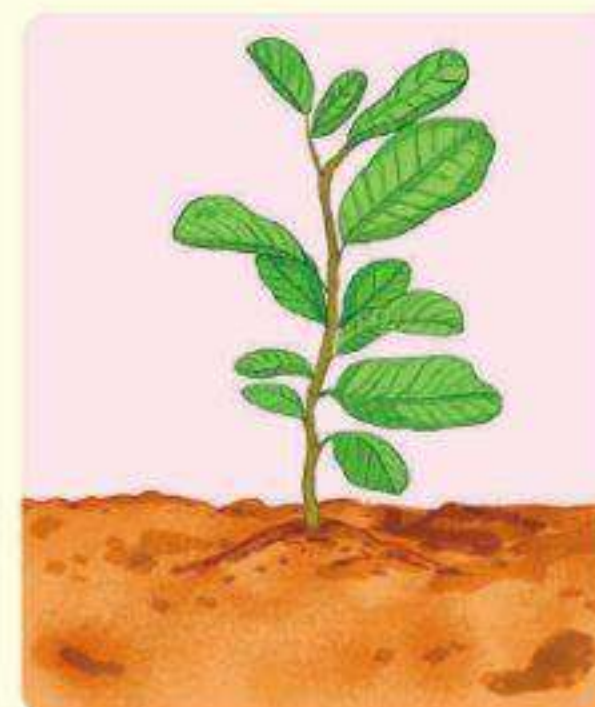
BƯỚC 2: TRỒNG CÂY



1. Đặt cây thẳng
đứng giữa hố

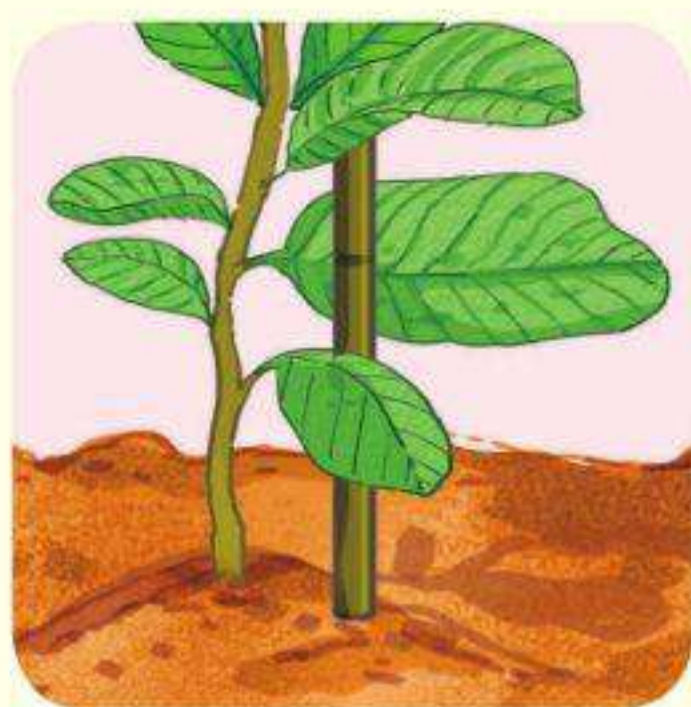


2. Bón phân



3. Lấp đất, nện
đất cho chắc

BƯỚC 3: BẢO VỆ CÂY MỚI TRỒNG



1. Cắm cọc cách gốc cây khoảng 5 xăng-ti-mét



2. Buộc cọc với thân cây



3. Tưới nước

2. Bạn Lâm dự định viết một bản hướng dẫn trồng cây hoàn toàn bằng lời nhưng mới viết được nội dung bước 2. Dựa vào bản hướng dẫn ở bài tập 1, em hãy giúp bạn hoàn thành bản hướng dẫn.

HƯỚNG DẪN TRỒNG CÂY XANH

Bạn muốn trồng cây xanh, hãy làm theo các bước sau:

1) Chuẩn bị: 🌸 🌸 🌸 🌸

2) Trồng cây: Trước hết, bạn cần đặt cây thẳng đứng giữa hố. Sau đó, bạn dùng xẻng hoặc đeo găng tay, bón phân vào hố và lấp đất. Cuối cùng, bạn dùng xẻng nén đất hoặc dùng chân giẫm đất xung quanh gốc cây cho chắc.

3) Bảo vệ cây mới trồng: 🌸 🌸 🌸 🌸

TRAO ĐỔI



Em đọc sách báo

1. Giới thiệu một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) em đã đọc ở nhà về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu, học tập, rèn luyện,... của thiếu nhi Việt Nam.
2. Trao đổi về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu:
 - a) Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?
 - b) Em học được điều gì qua câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó?

Cách giới thiệu, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở các bài học trước.



Mùa xuân em đi trồng cây

Mùa xuân em đi trồng cây
Nắng lên từ phía bàn tay em trồng
Đồi hoang sẽ hoá rừng thông
Núi loang lổ cháy sẽ bùng màu xanh.

Này em, này chị, này anh
Người vun gốc, kẻ nâng cành non tơ
Dốc nghiêng, mũ nón nhấp nhô
Đàn chim vui hót líu lo quanh đồi.

Gió ngaoan chạm giọt mồ hôi
Để gương mặt nở nụ cười hồn nhiên
Nắng xuân lấp lánh mọi miền
Niềm vui háo hức trải trên núi đồi.

Từ bàn tay nhỏ đẩy thôi
Góp mầm xanh với đất trời yêu thương
Rồi đây trên khắp quê hương
Màu xuân xanh biếc nẻo đường tương lai.

NGUYỄN LÂM THẮNG



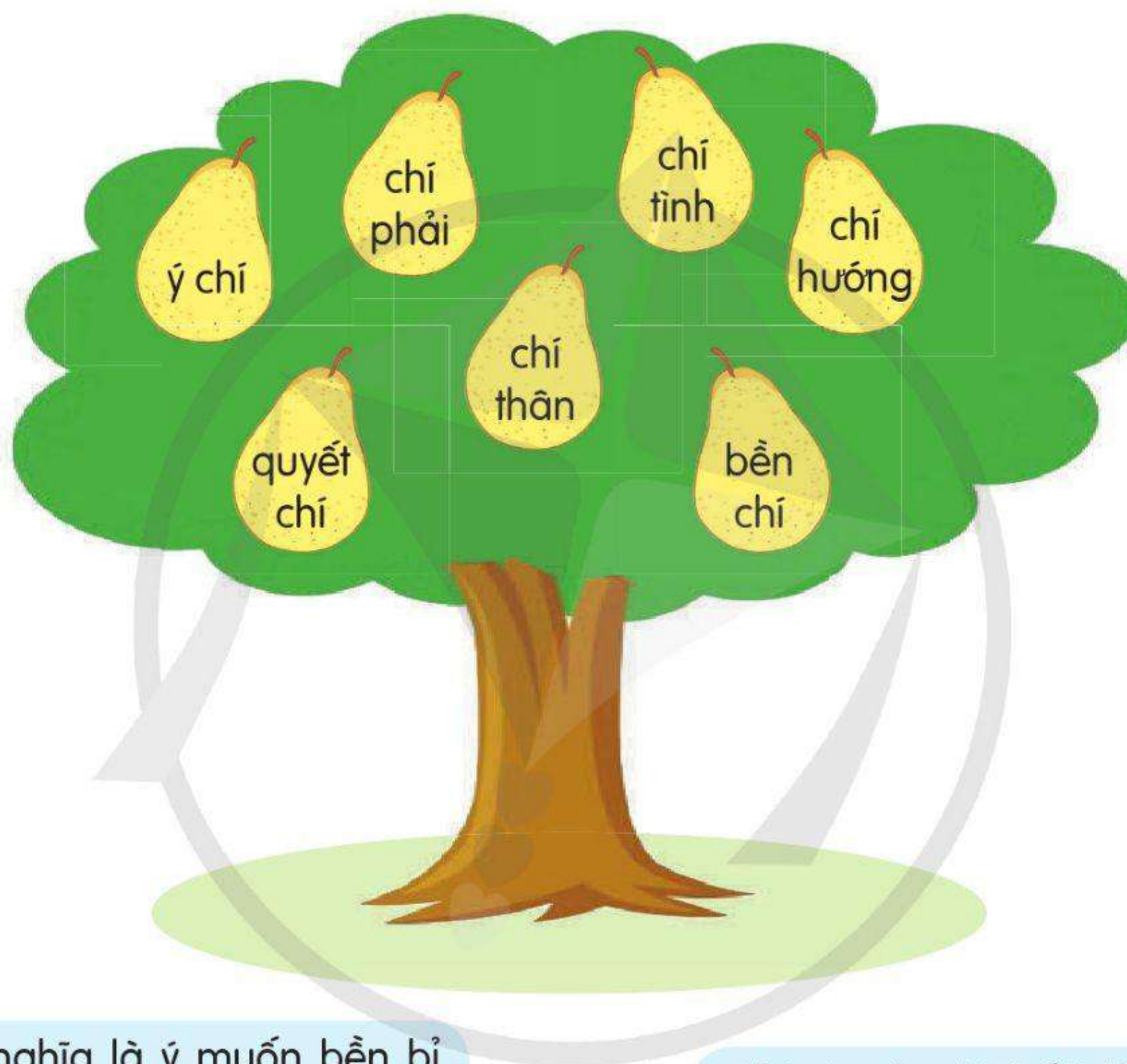
- ! – *Loang lổ*: có nhiều mảng màu đan xen, lộn xộn.
- *Háo hức*: phấn khởi và nóng lòng chờ đợi một điều hay, điều vui biết là sắp tới.
- ? 1. Các bạn nhỏ hình dung quang cảnh sẽ thay đổi như thế nào khi tham gia trồng cây cùng mọi người?
- 2. Tìm trong khổ thơ 2 những hình ảnh thể hiện cảnh nhộn nhịp của buổi trồng cây.

3. Những từ ngữ nào ở khổ thơ 3 thể hiện niềm vui của các bạn nhỏ?
4. Tác giả muốn nói điều gì qua khổ thơ cuối?



Mở rộng vốn từ: Ý chí

1. Xếp các từ ngữ chứa tiếng *chí* dưới đây vào nhóm thích hợp:



Chí có nghĩa là ý muốn bền bỉ theo đuổi một mục đích tốt đẹp.

M ý chí,...

Chí có nghĩa là “rất”, “hết sức”.

M chí phải,...

2. Tìm những động từ, tính từ có thể kết hợp với danh từ *ý chí*.

M – ý chí kiên cường, ...
– giữ vững ý chí, ...

3. Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về một nhân vật tuổi nhỏ chí lớn trong các câu chuyện em đã được nghe, được đọc.

Lập kế hoạch nhỏ

1. Thảo luận theo tổ về kế hoạch nhỏ của chi đội em.

Gợi ý

- a) Tên của kế hoạch nhỏ: “Ngôi nhà thu gom phế liệu”, “Vườn rau của em”, “Đàn gà khăn quàng đỏ”,...
- b) Ý nghĩa của kế hoạch nhỏ: bồi dưỡng ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường,...
- c) Thời gian thực hiện: thời điểm bắt đầu và kết thúc.
- d) Các hoạt động cụ thể: trồng rau, nuôi gà, bán sản phẩm, sử dụng nguồn thu,...

2. Dựa vào kết quả thảo luận, mỗi tổ viết và trang trí kế hoạch nhỏ của tổ mình.

3. Bình chọn sản phẩm có nội dung đầy đủ, thiết thực, dễ thực hiện, trình bày đẹp,...

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. Đọc và làm bài tập

Đoàn tàu mang tên Đội

Ngày 15-5-1977, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đội, thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh đã có sáng kiến phát động một phong trào thi đua. Mục đích của phong trào là thu gom 4 triệu tấn giấy loại để bán lấy tiền đóng đoàn tàu mang tên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Phong trào được thiếu nhi cả nước hưởng ứng.

Ủng hộ phong trào của thiếu nhi, Tổng cục Đường sắt đã khẩn trương triển khai kế hoạch đóng tàu. Ngày

1-1-1979, đoàn tàu “Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh” gồm 15 toa xe, có 3 toa giường nằm, 9 toa ghế ngồi, 1 toa hàng com, 1 toa hành lý, 1 toa trưởng tàu đã được khánh thành. Đoàn tàu khởi hành từ Hà Nội đi Bắc Giang trong niềm hân hoan của cán bộ, công nhân ngành đường sắt và thiếu nhi cả nước.



Khánh thành Đoàn tàu
Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

Đoàn tàu mang tên Đội là đóng góp có ý nghĩa của thiếu nhi Việt Nam cho tuyến đường sắt Thống Nhất, đồng thời là kết quả lao động sáng tạo của hàng nghìn kĩ sư, công nhân ngành đường sắt.

Theo KHUẤT MINH TRÍ



1. Ngày 15-5-1977 đánh dấu sự kiện gì? Tìm các ý đúng:

- a) Kỷ niệm ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- b) Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh nêu sáng kiến đóng đoàn tàu mang tên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- c) Khánh thành đoàn tàu “Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh”.
- d) Đoàn tàu mang tên Đội khởi hành từ Hà Nội đi Bắc Giang.

2. Đoàn tàu “Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh” là thành quả lao động của những ai? Tìm ý đúng nhất:

- a) Thiếu nhi cả nước.
- b) Thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh.
- c) Tập thể kĩ sư, công nhân ngành đường sắt.
- d) Thiếu nhi cả nước và tập thể kĩ sư, công nhân ngành đường sắt.

3. Tìm và nêu nghĩa của mỗi tiếng trong các từ sau:

- a) khởi hành
- b) khởi động

4. Tìm từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh các câu sau:

- a) Ngày 15-5-1986, nhân dịp kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Khu di tích lịch sử Kim Đồng đã được (*khai mạc, khánh thành*).
- b) Đến giờ (*khởi hành, xuất phát*), tiếng còi vang lên, cả muời vận động viên lao về phía trước.

5. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- a) Viết một đoạn văn nêu những điều em thích trong câu chuyện thiếu nhi cả nước làm kế hoạch nhỏ để đóng đoàn tàu mang tên Đội.
- b) Viết một đoạn văn về các đội viên Đội du kích thiếu niên trong câu chuyện *Chiến công của những du kích nhỏ*.

B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?

2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?

NGÔI NHÀ CHUNG



CHIA SẺ



1. Em hiểu thế nào là “khám phá thế giới”?



2. Theo em, vì sao người ta cần khám phá thế giới?



Chẳng phải đùa đâu

(Trích)



Lẳng lẳng mà nghe
Những lời tôi đặt
Toàn là chuyện thật
Chẳng phải đùa đâu.

Cái chai không dầu
Mà sao có cổ
Bảo rằng ngọn gió
Thì gốc ở đâu
Răng cửa chiếc cào
Làm sao nhai được
Mũi thuyền rẽ nước
Thì gửi cái gì
Cái ấm không nghe
Sao tai lại mọc
Ở trong chiếc bút
Lại có ruột gà
Có mắt đâu mà
Quả na biết mở



Chân bàn, chân tủ
Chẳng bước bao giờ
Gọi là bánh xe
Mà không ăn được
Gọi là cây bút
Sao chẳng thấy cành
Bàn chân chúng mình
Mọc ra... mắt cá
Chiếc hoa gọng vó
Chẳng mắc lưới vào
Chẳng phải đùa đâu
Toàn là chuyện thật
Những lời tôi đặt
Lẳng lẳng mà nghe.

QUANG HUY

⚠ Hoa gọng vó: một loài hoa có khả năng bắt côn trùng để làm thức ăn.

❓ 1. Câu thơ sau nói đến sự vật nào? Tác giả thắc mắc về điều gì?

Cái chai không dầu
Mà sao có cổ

2. Tác giả còn phát hiện những điều gì lạ ở tên các sự vật khác?

3. Em thích câu thơ (đoạn thơ) nào nhất, vì sao?

4. Em hãy kể tên một vài sự vật khác có tên gọi “lạ” như trong bài thơ.

- Học thuộc lòng 22 dòng thơ đầu.

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 câu chuyện, 1 bài thơ) về du lịch, thám hiểm, tìm hiểu thế giới xung quanh.
- 1 bài văn (hoặc bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về những nội dung trên.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (sự việc, nhân vật, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.

BÀI VIẾT 1



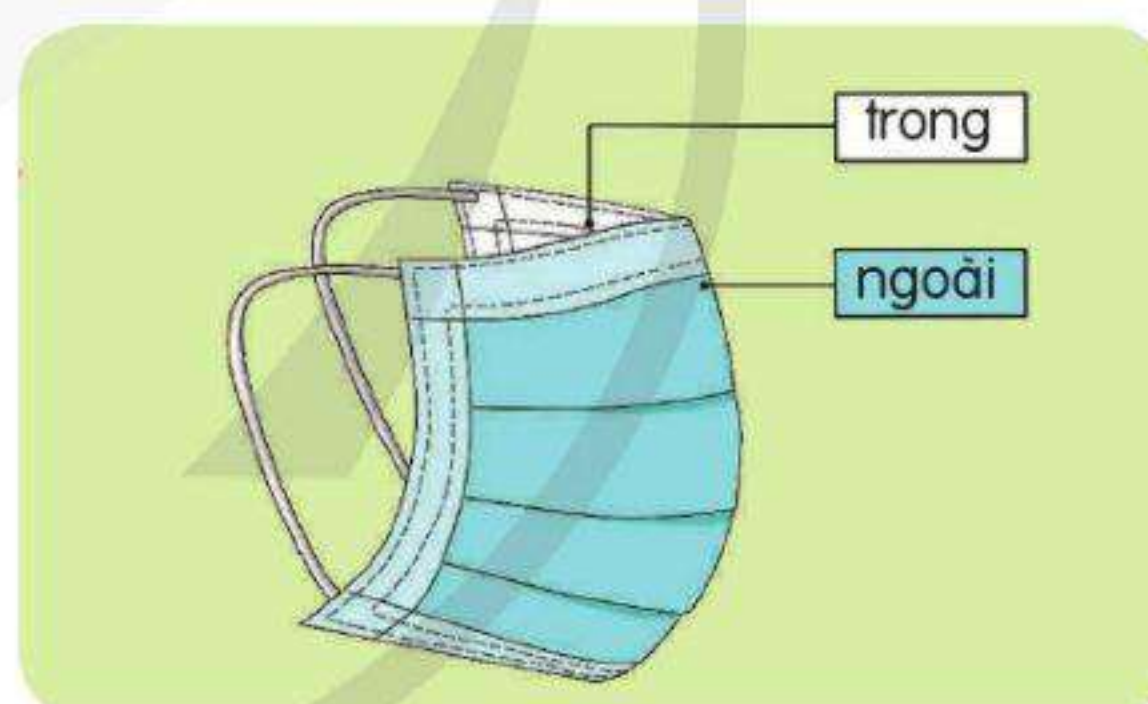
Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm

1. Đọc bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây:

Hướng dẫn sử dụng khẩu trang



Bước 1: Xác định phần trên, dưới của khẩu trang.



Bước 2: Xác định mặt trong, ngoài theo đường may hoặc màu đậm nhạt.



Bước 3: Đeo và điều chỉnh để khẩu trang che kín mũi, miệng.

2. Viết tiếp nội dung bước 2, bước 3 để hoàn thành bản hướng dẫn hoàn toàn bằng lời dưới đây:

Khẩu trang giúp ngăn ngừa vi khuẩn, dịch bệnh, bụi bặm,... thông qua

đường hô hấp. Để sử dụng khẩu trang đúng cách, trước tiên, bạn phải xác định được phần trên, phần dưới của khẩu trang. Nhiều loại khẩu trang có phần trên gắn một dây kim loại mỏng.

Tiếp theo, dựa vào ...

Cuối cùng, bạn hãy ...

3. Viết lời hướng dẫn các bước mặc áo phao phù hợp với mỗi hình:



Bước 1



Bước 2



Bước 3

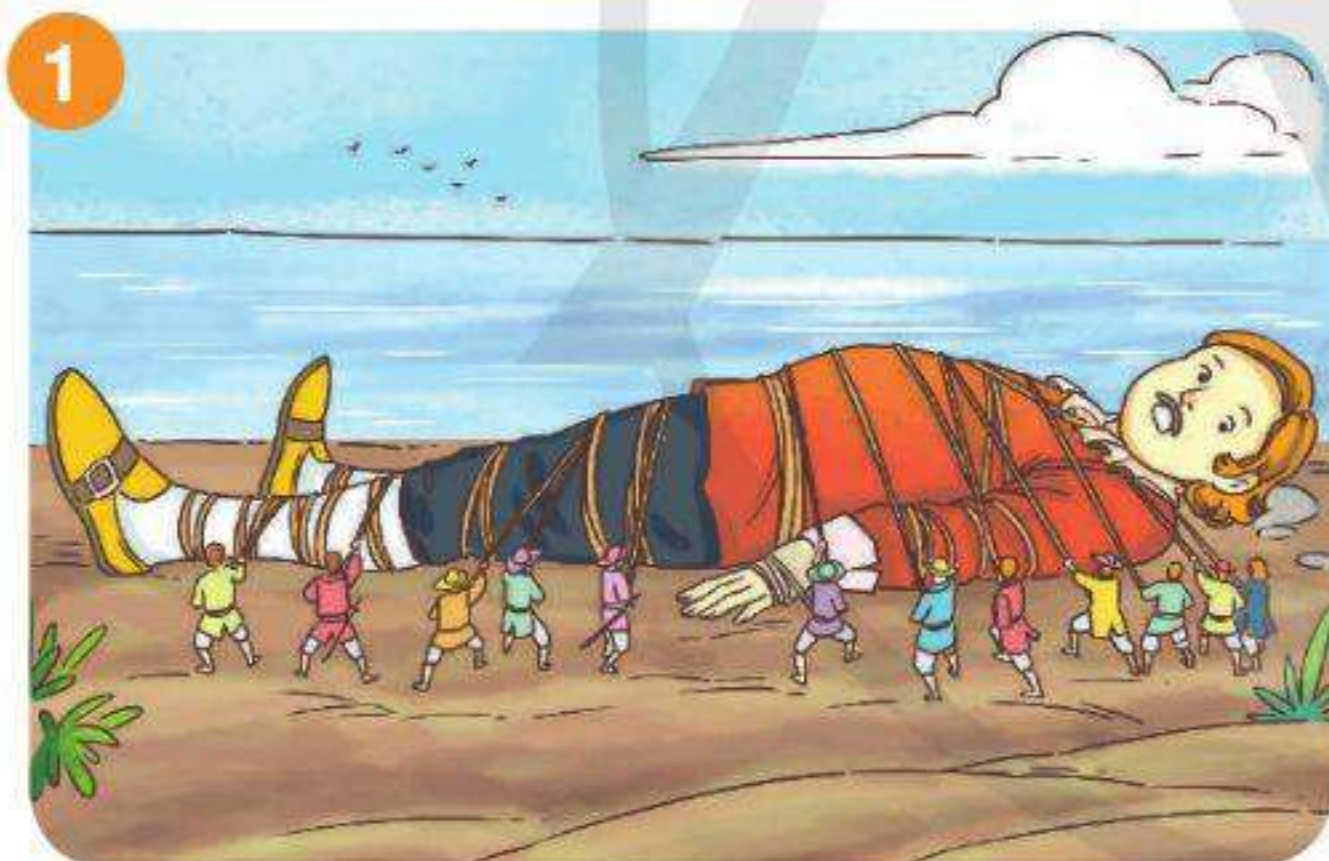
KỂ CHUYỆN



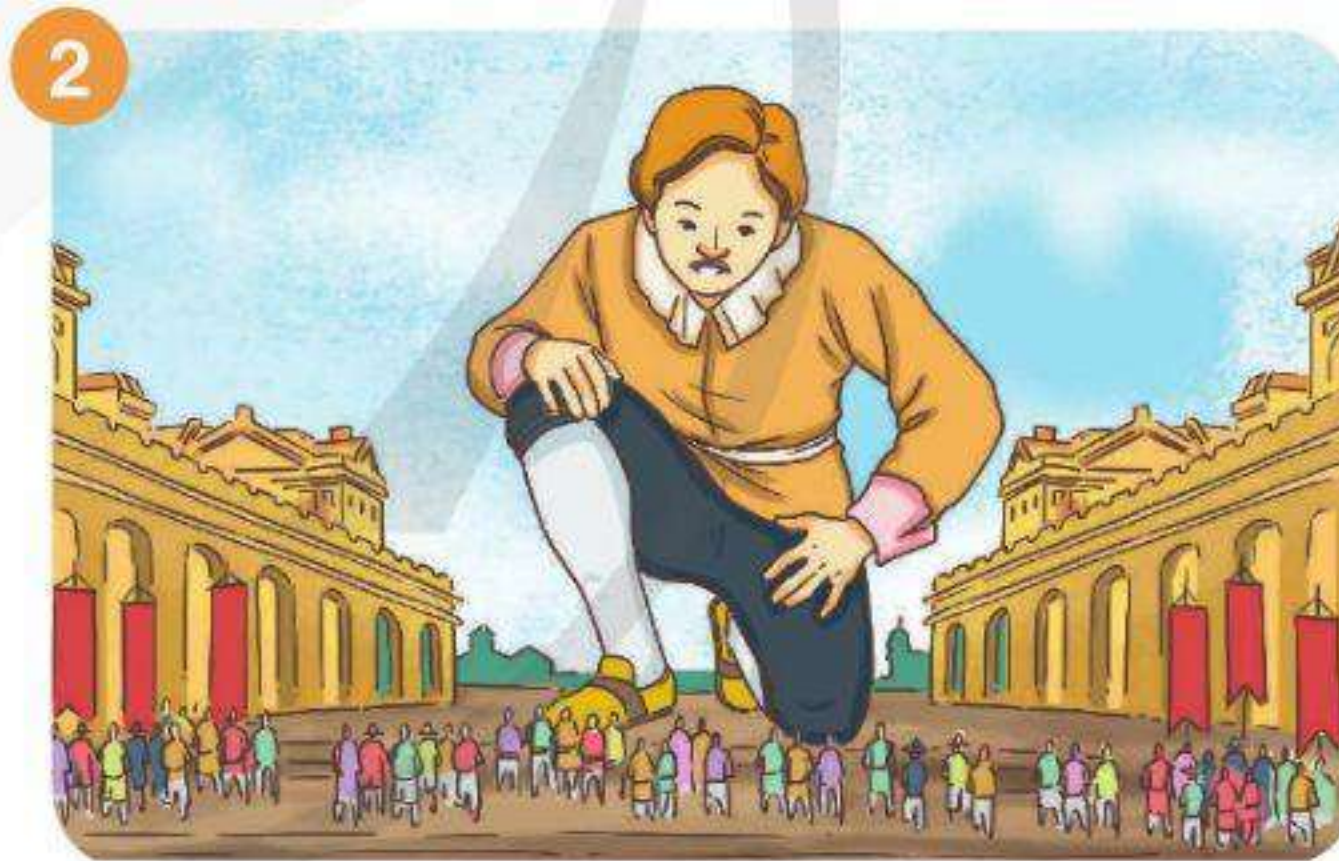
Gu-li-vơ ở xứ sở tí hon

GIÔ-NA-THAN XUÝP (Nguyễn Văn Sĩ dịch)

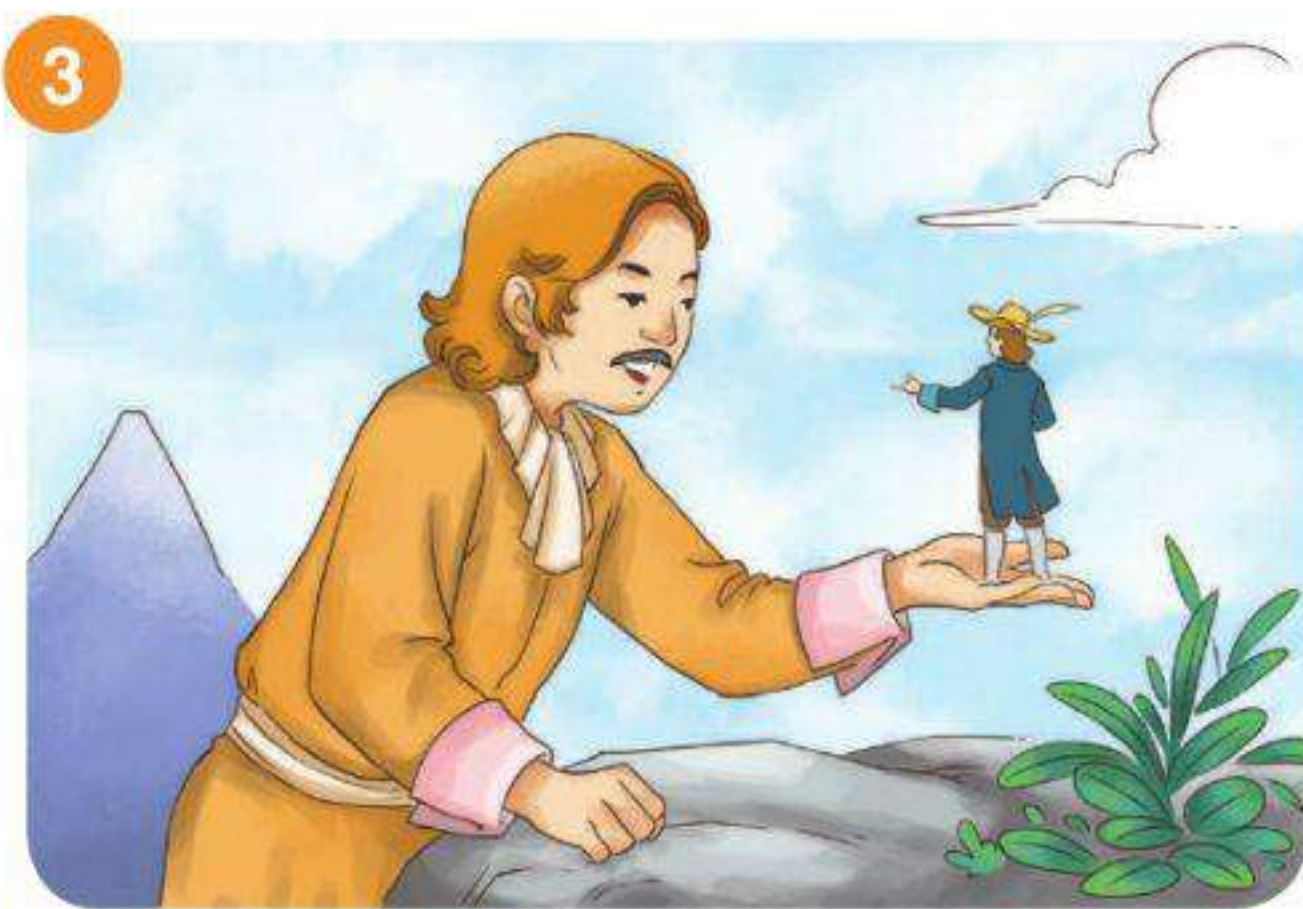
1. Nghe và kể lại câu chuyện:



Vì sao Gu-li-vơ lạc đến xứ sở tí hon Li-li-pút?



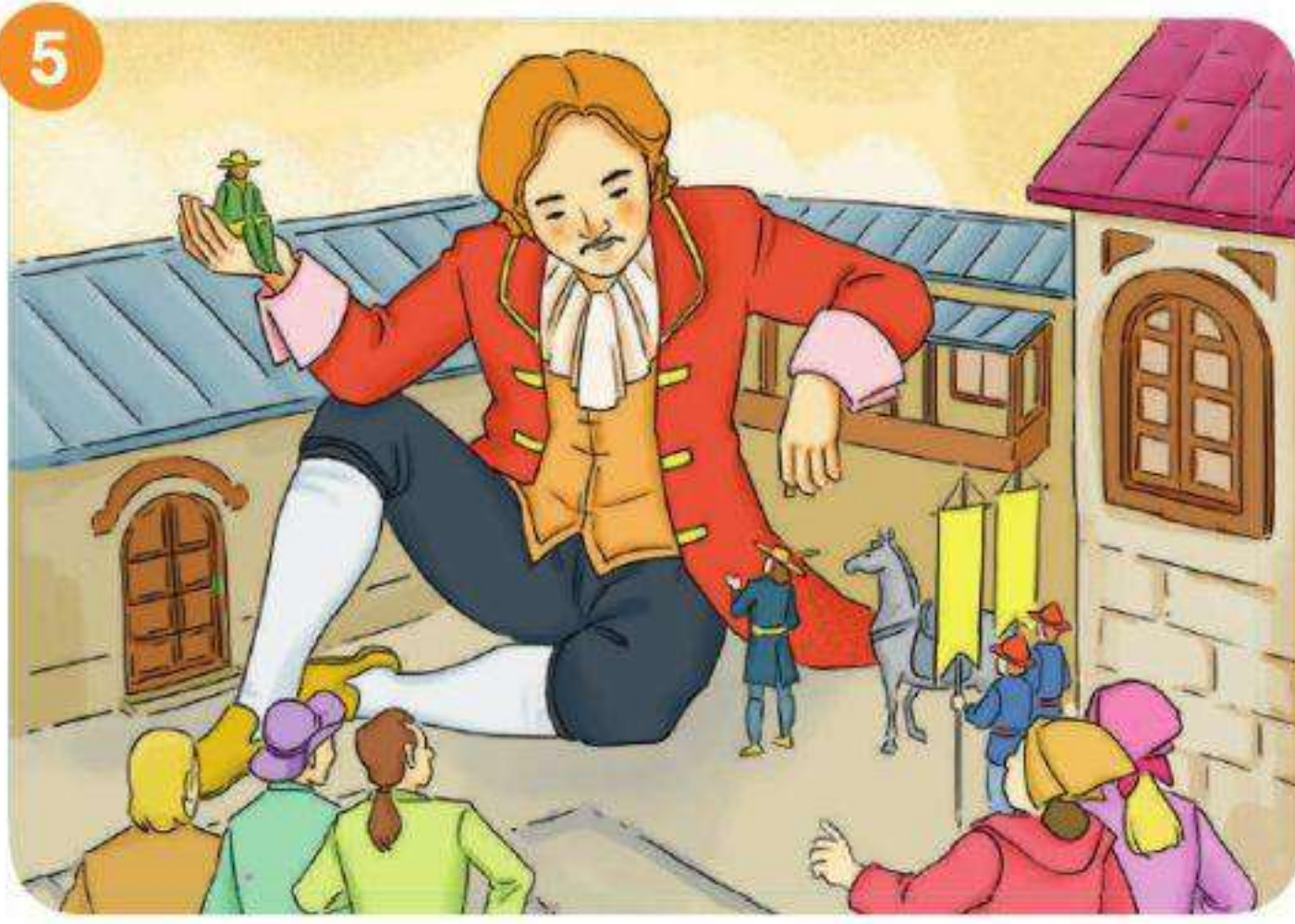
Anh khác biệt với mọi người thế nào?



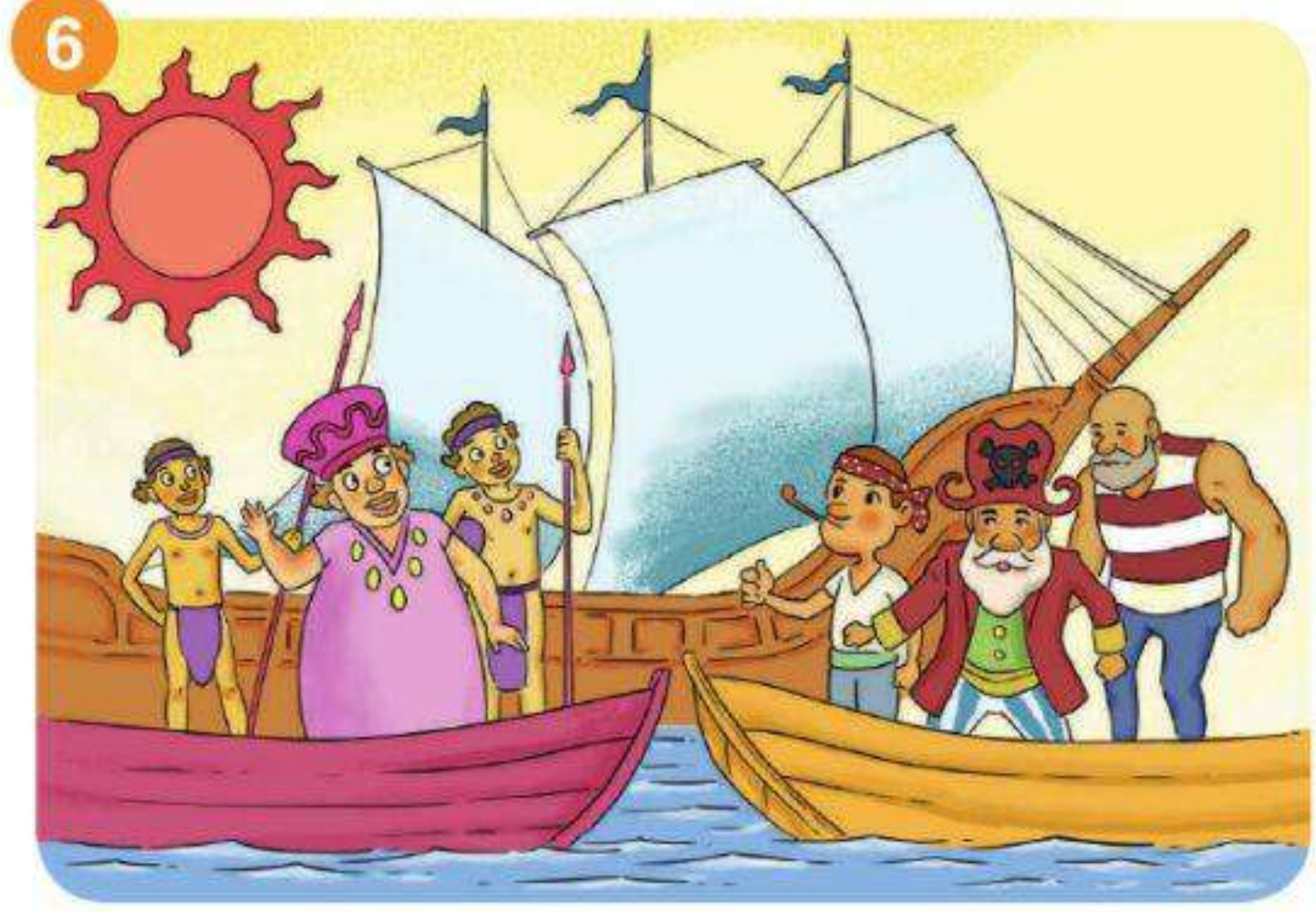
Ngài tổng tư lệnh giao cho Gu-li-vơ việc gì?



Anh đã chinh phục hạm đội xứ Bli-phút như thế nào?



Anh đã khuyên nhà vua
Li-li-pút điều gì?



Hoà bình đã được lập lại
như thế nào?

2. Trao đổi:

- Tại sao quân địch lại phát khiếp khi nhìn thấy Gu-li-vơ?
- Tại sao Gu-li-vơ cố thuyết phục vua xứ Li-li-pút bỏ ý định biến Bli-phút thành một tỉnh của nước ngài?
- Nếu đặt cho Gu-li-vơ một biệt hiệu, em sẽ gọi anh là gì?

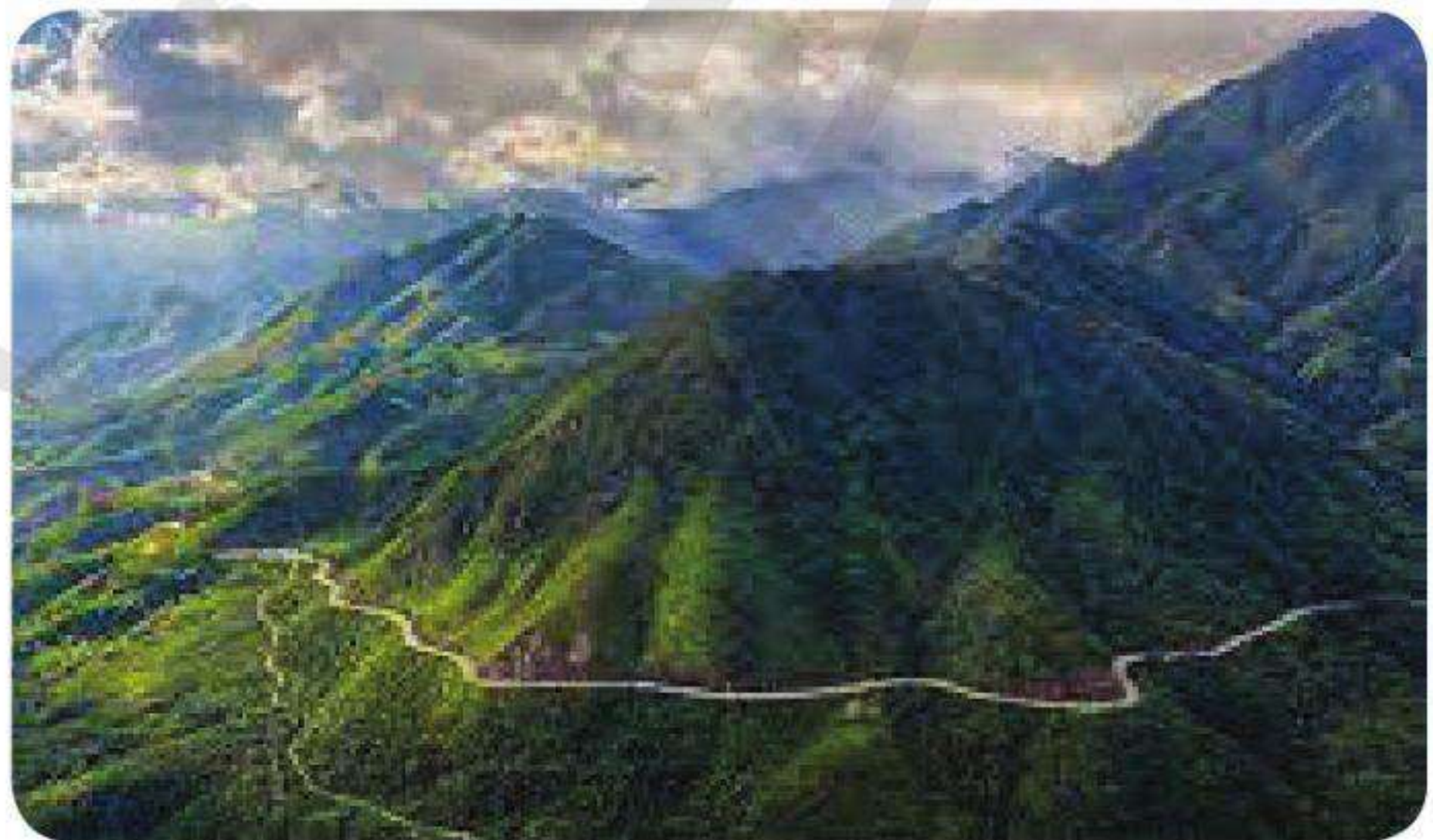
M Người khổng lồ yêu hoà bình.

BÀI ĐỌC 2



Đường đi Sa Pa

Xe chúng tôi leo chênh vênh trên dốc cao của con đường xuyên tỉnh. Những đám mây trắng nhỏ sà xuống cửa kính ô tô tạo nên cảm giác bồng bênh huyền ảo. Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xoá tựa mây trời, những rừng cây âm âm, những bông hoa chuối rực lên như ngọn lửa. Tôi lim dim mắt ngắm mấy con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào ven đường. Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ.



Buổi chiều, xe dừng lại ở một thị trấn nhỏ. Nắng phố huyện vàng hoe. Những em bé Hmông, Tu Dí, Phù Lá, quần áo sặc sỡ đang chơi đùa trước cửa hàng.

Hoàng hôn, áp phiên của phiên chợ thị trấn, người ngựa dập dìu chìm trong sương núi tím nhạt.

Hôm sau, chúng tôi đi Sa Pa. Phong cảnh ở đây thật đẹp. Thoắt cái, lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nức với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.

Sa Pa quả là món quà tặng diệu kì mà thiên nhiên dành cho đất nước ta.

Theo NGUYỄN PHAN HÁCH

-  – *Sa Pa*: một huyện (nay là thị xã) thuộc tỉnh Lào Cai.
- *Rừng cây âm âm*: rừng cây rậm rạp, hơi tối và tĩnh mịch.
- *Hmông (Mông), Tu Dí, Phù Lá*: tên của ba dân tộc thiểu số sống ở vùng núi cao.
- *Áp phiên*: hôm trước phiên chợ.

-  **1.** Những chi tiết nào trong đoạn 1 cho thấy vẻ đẹp của thiên nhiên trên đường đi Sa Pa?
- 2.** Đoạn 2 miêu tả vẻ đẹp bình dị trong đời sống của người dân qua những hình ảnh nào?
- 3.** Tìm những từ ngữ, chi tiết ở đoạn 3 miêu tả khí hậu đặc biệt ở Sa Pa.
- 4.** Em thích những từ ngữ hoặc hình ảnh nào trong bài văn? Vì sao?
- 5.** Bài văn cho thấy tình cảm của tác giả với Sa Pa như thế nào?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Luyện tập về lựa chọn từ ngữ

- 1.** Đọc và trả lời câu hỏi:

Tôi lim dim mắt ngắm mấy con ngựa đang ăn cỏ trong một vườn đào ven đường. Con đen huyền, con trắng tuyết, con đỏ son, chân dịu dàng, chùm đuôi cong lướt thướt liễu rủ.

Theo NGUYỄN PHAN HÁCH

- a) Tác giả sử dụng những từ nào để tả màu sắc của mỗi con ngựa?
- b) Tìm những từ chỉ màu sắc có nghĩa giống mỗi từ trên.

 *trắng tuyết* – *trắng xoá*, *trắng tinh*.

- c) Theo em, vì sao tác giả lại lựa chọn sử dụng các từ chỉ màu sắc đó?

2. Tìm từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn chỉnh đoạn văn dưới đây:

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa (*hồng tươi, hồng hào*). Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến (*trong vắt, trong xanh*). Tất cả đều (*long lanh, lóng lánh*), lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen,... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về, lượn lên lượn xuống. Chúng nó gọi nhau, trò chuyện, trêu ghẹo và (*tranh luận, tranh cãi*) nhau, ồn mà vui không thể tưởng được.

Theo VŨ TÚ NAM

3. Viết đoạn văn ngắn (3 – 5 câu) tả màu sắc, hương thơm của một số loài hoa trong vườn hoa.

BÀI VIẾT 2



Trả bài viết báo cáo

- 1 Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài viết của cả lớp.
- 2 Tham gia sửa bài cùng cả lớp: sửa các lỗi chung về cấu tạo và nội dung của báo cáo, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...

Lưu ý về các lỗi thường gặp khi viết một báo cáo:

a) Lỗi về cấu tạo

- Báo cáo viết không đúng mẫu:
- + Phần đầu báo cáo không có quốc hiệu, tiêu ngữ (hoặc tên tổ chức); địa điểm và ngày, tháng, năm viết báo cáo; tên báo cáo; người (hoặc cơ quan, tổ chức) nhận báo cáo; người (hoặc cơ quan, tổ chức) báo cáo.
- + Phần cuối báo cáo không có chữ kí và họ tên của người viết báo cáo.
- Các mục trong báo cáo không được sắp xếp theo trình tự hợp lí.

b) Lỗi về nội dung

- Nội dung báo cáo chưa cụ thể.
- Nội dung báo cáo không đúng với thực tế.

- 3 Tự sửa bài viết của mình.
- 4 Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi.



Ngọn đuốc trong đêm



Nguyễn Trường Tộ
(1830 – 1871)

Từ thế kỉ XV, những cuộc thám hiểm đã giúp người châu Âu phát hiện ra nhiều vùng đất mới. Các phát kiến địa lí đem lại nhiều hiểu biết nhưng cũng kéo theo hàng loạt cuộc chiến tranh xâm lược.

Ở Việt Nam, vì lo sợ bị xâm lược, triều đình nhà Nguyễn chủ trương đóng cửa với các nước phương Tây. Do đóng cửa, nước ta tạm thời hạn chế được sự nhòm ngó của thực dân nhưng lại không bắt kịp bước tiến như vũ bão của thời đại.

Giữa lúc ấy, có một người học rộng tài cao đã sớm nhận ra nguy cơ lạc hậu, liên tục đề nghị duy tân để chấn hưng đất nước. Người có những đề nghị sáng suốt ấy là Nguyễn Trường Tộ.

Nguyễn Trường Tộ quê ở tỉnh Nghệ An. Năm 28 tuổi, ông được gửi sang Pháp học. Ông theo học nhiều ngành mới như khai mỏ, xây dựng, chế tạo vũ khí,... Năm 31 tuổi, Nguyễn Trường Tộ về nước. Ông liên tục dâng lên vua những bản điều trần đề nghị triều đình gấp rút chỉnh đốn quân đội, kinh tế, giáo dục, mở rộng quan hệ với các nước châu Âu, cử người đi học khoa học, kĩ thuật nhằm chấn hưng đất nước. Đáng buồn là triều đình đã bỏ ngoài tai những ý kiến sáng suốt của ông.

Tuy vậy, Nguyễn Trường Tộ vẫn không hề nản chí. Ông đem hiểu biết của mình giúp chính quyền đào kênh Sắt, tìm cách khai thác mỏ than và mỏ kim loại. Ông còn cất công sang Pháp mời chuyên gia, mua sách vở, máy móc,... để mở trường kĩ thuật.

Nguyễn Trường Tộ mất sớm, không thực hiện được hoài bão của mình nhưng những ý tưởng duy tân của ông như ngọn đuốc trong đêm vẫn còn sáng mãi.

HOÀNG NAM



- *Phát kiến*: phát hiện có ý nghĩa khoa học.
- *Duy tân*: đổi mới.
- *Chấn hưng*: làm cho hưng thịnh và phát triển.
- *Điều trần*: trình bày ý kiến để người có thẩm quyền xem xét.
- *Hoài bão*: mong muốn làm những điều lớn lao, tốt đẹp.
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *thực dân*, *thời đại*, *chuyên gia*.

- ?** 1. Hoàn cảnh nước ta vào thời ông Nguyễn Trường Tộ như thế nào?
2. Trong các bản điều trần, ông Nguyễn Trường Tộ đề nghị triều đình những gì?
3. Ngoài các bản điều trần, Nguyễn Trường Tộ đã làm những gì để thực hiện hoài bão chấn hưng đất nước?
4. Vì sao có thể gọi Nguyễn Trường Tộ là “ngọn đuốc trong đêm”?
5. Theo em, nhờ đâu Nguyễn Trường Tộ có những đóng góp quý báu đối với đất nước như vậy?

BÀI VIẾT 3



Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm

Chọn 1 trong 2 đề sau:

1. Dựa vào bản hướng dẫn có hình minh họa dưới đây, hãy viết một bài văn ngắn giới thiệu chiếc ống nhòm du lịch và hướng dẫn cách sử dụng ống nhòm.



1. Ống nhòm là một đồ dùng rất có ích khi đi du lịch.



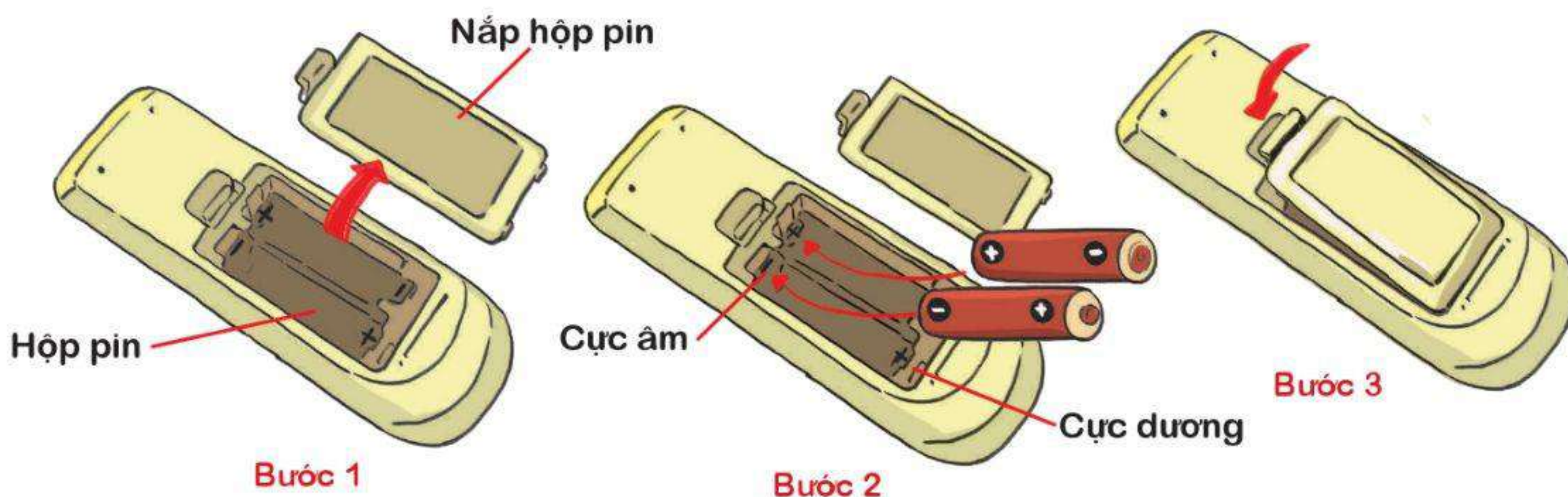
2. Điều chỉnh khoảng cách giữa hai ống kính cho phù hợp với khoảng cách giữa hai mắt.



3. Điều chỉnh khoảng cách gần xa của ống kính để nhìn cho rõ nét các vật.

2. Dựa vào bản hướng dẫn dưới đây, hãy viết lời hướng dẫn phù hợp với mỗi hình về cách lắp pin cho một chiếc điều khiển.

Trong nhà bạn, ti vi, máy điều hoà và nhiều quạt điện được bật, tắt, điều chỉnh bằng chiếc điều khiển. Để lắp pin cho những chiếc điều khiển ấy, trước hết, bạn hãy mở nắp hộp pin (thường ở mặt sau chiếc điều khiển). Tiếp theo, bạn lắp pin vào hộp theo đúng kí hiệu ghi trên hộp (kí hiệu + là cực dương; kí hiệu – là cực âm). Cuối cùng, bạn đóng nắp hộp pin lại.



TRAO ĐỔI



Em đọc sách báo

1. Giới thiệu một câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về một nhà thám hiểm, một cuộc thám hiểm hoặc một sự khám phá, phát hiện mới.
2. Trao đổi về nội dung câu chuyện (hoặc bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu.
 - a) Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?
 - b) Câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó nói lên điều gì?

Cách giới thiệu, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở các bài học trước.

BÀI ĐỌC 4



Bức mật thư

Một sáng, chú tôi gọi tôi vào phòng. Ông say sưa nói về một quyển sách cổ vừa tìm được trong tiệm sách cũ. Bỗng một miếng da thuộc cẩu bắt từ quyển sách rơi xuống. Chú tôi nhặt nó lên. Đó là miếng da to bằng bàn tay, có những dòng chữ kì lạ. Chú tôi lẩm bẩm:

– Có vẻ là một bức mật thư.

Ông đọc cho tôi chép lại. Nào ngờ, sau khi liếc qua tờ giấy, ông bỗng đứng bật dậy, chạy xuống đường.

Tôi cầm tờ giấy bí hiểm, cố đọc theo nhiều cách nhưng đều thất bại. Vô tình, tôi dùng nó làm quạt. Khi mặt trái hướng về phía mình, tôi kinh ngạc thấy hiện lên hai từ “núi lửa”, “Trái Đất”. Tôi chăm chú dò từng chữ một. Nhưng đọc xong, tôi hoảng hồn. Trời ơi! Chú tôi mà biết điều bí mật này, ông sẽ sẵn sàng mạo hiểm và kéo tôi theo.

Bống cửa phòng bật mở. Chú tôi chẳng nói chẳng rằng, ngồi ngay vào bàn. Thời gian lặng lẽ trôi qua. Chợt chú tôi đứng dậy, cầm mũ bước ra ngoài. Tôi vội gọi:

– Chú ơi! Cái chìa khoá...

– Chìa khoá nào?

– Chìa khoá của bản mật mã ấy ạ. Nếu chú đọc ngược từ chữ cuối lên thì...



Tôi chưa kịp nói hết câu, chú đã giật lấy tờ giấy, đọc một mạch:

“Hãy đi xuống miệng núi lửa Xníp-phin trước tháng Bảy. Các bạn sẽ tới được trung tâm Trái Đất. Xa-cnu-xem.”.

Đọc xong, chú tôi bảo:

– Xa-cnu-xem là một nhà thám hiểm nổi tiếng thời xưa. Ác-xen, cháu chuẩn bị hành lí cho chú...

– Cái gì ạ? – Tôi kêu lên sững sốt.

– Và cả cho cháu nữa.

Đi vào lòng Trái Đất ư? Nhưng tôi biết, một người say mê nghiên cứu như chú tôi sẽ không bỏ qua một cuộc mạo hiểm như vậy.

GIUYN VÉC-NƠ (Bích Thủy dịch)



– Bài đọc trên trích từ truyện *Cuộc du hành vào lòng đất* của Giuyn Véc-nơ. Nội dung truyện là tưởng tượng của nhà văn dựa trên những dự đoán về sự phát triển của khoa học, kĩ thuật trong tương lai.

– *Da thuộc*: da súc vật đã được chế biến thành vật liệu dai và bền để làm giày dép, quần áo và đồ dùng khác.



1. Chuyện gì xảy ra khi người chú nói với cháu về quyển sách cổ?
2. Người cháu tình cờ phát hiện ra cách đọc bức mật thư thế nào?
3. Vì sao lúc đầu người cháu không định nói với chú về phát hiện của mình?
4. Vì sao người chú tin vào bức mật thư và quyết định thực hiện ngay cuộc thám hiểm?



Mở rộng vốn từ: Du lịch

1. Đọc và trả lời câu hỏi:

Du lịch khám phá

Ngày nay, du lịch khám phá đang trở thành xu hướng ưa thích của nhiều du khách. Du lịch khám phá không chỉ dành cho người lớn mà còn có những hình thức rất hấp dẫn dành cho trẻ em. Một trong những hình thức ấy là trải nghiệm cuộc sống ở các nông trại giáo dục. Vì các nông trại ở không xa thành phố, đường giao thông thuận tiện, du khách có thể đi xe buýt. Đến nông trại, trẻ em sẽ được tham quan các khu cây trồng, vật nuôi; tự tay trồng cây, tưới cây và cho một số vật nuôi như gà, vịt, thỏ, dê,... ăn. Các em còn được cưỡi ngựa, bắt cá và tham gia nhiều trò chơi hấp dẫn.



MINH AN

a) Tìm trong đoạn văn trên các từ ngữ về du lịch (tên hoạt động du lịch, khách du lịch, phương tiện đi lại, địa điểm du lịch, hoạt động ở địa điểm du lịch,...).

b) Tìm thêm ở ngoài đoạn văn trên những từ ngữ khác về du lịch.

2. Viết đoạn văn kể lại hoạt động của em trong một buổi tham quan hoặc du lịch cùng lớp em (hoặc gia đình em).



Vẽ tiếp sức

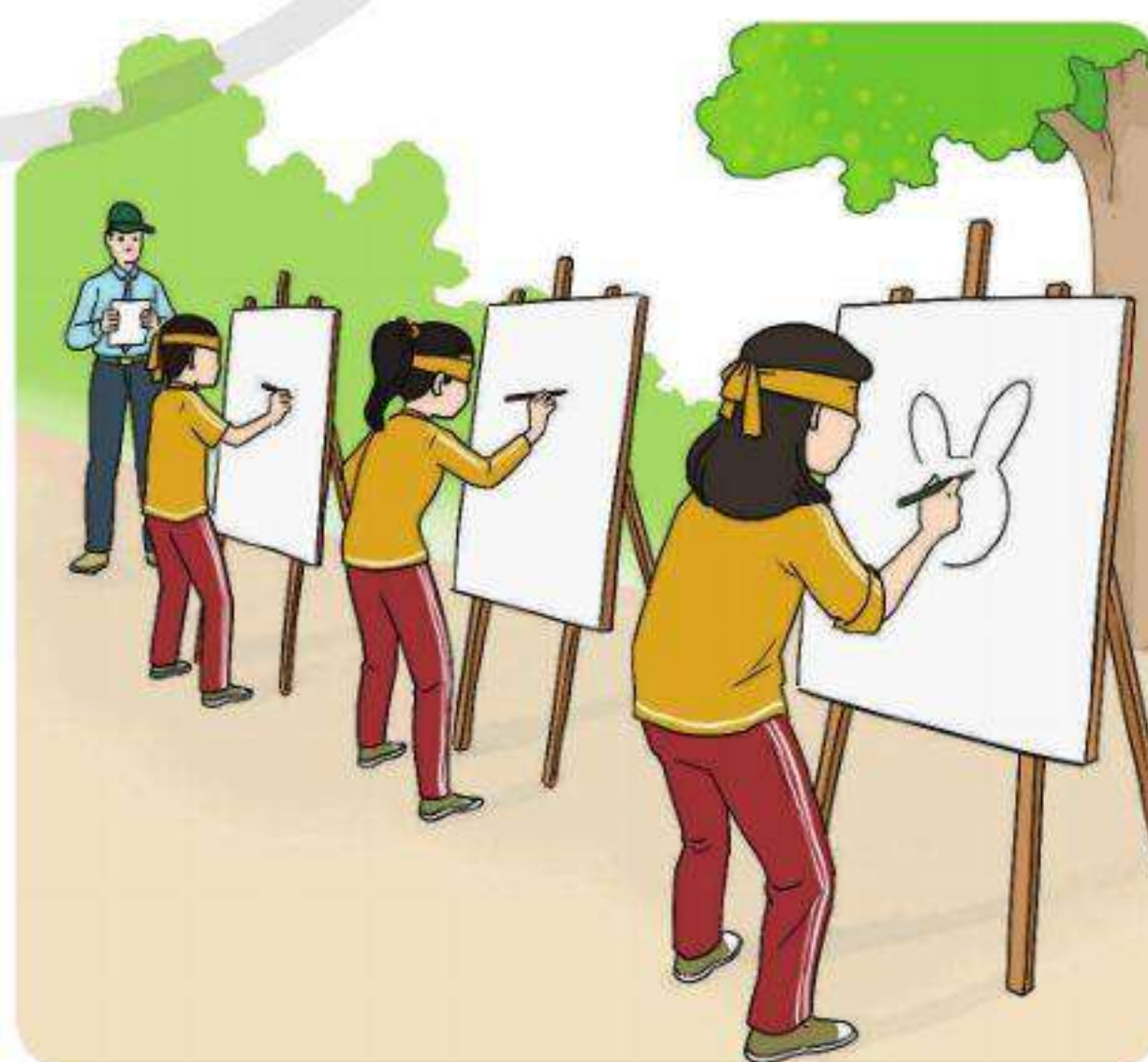
1. Đọc bản hướng dẫn trò chơi dưới đây và chơi thử với các bạn.

a) Chuẩn bị:

- Tổ chức 2 hoặc 3 đội, mỗi đội 4 người.
- Phấn viết, bảng lớp (nếu chơi trong phòng học).
- Giá vẽ, giấy A3, bút lông (nếu chơi ngoài trời).
- Khăn bịt mắt.

b) Quản trò nêu cách chơi:

- Mỗi đội xếp một hàng dọc cách bảng hoặc giá vẽ 3 mét.



- Mỗi đội sẽ vẽ hình một con thỏ, nhưng mỗi thành viên trong đội chỉ được vẽ một bộ phận (đầu, thân, chân hoặc đuôi).
- Thành viên đầu tiên của mỗi đội sẽ được bịt mắt và lên vẽ; vẽ xong thì trở về hàng.
- Các thành viên khác quan sát bạn mình vẽ, khi lên vẽ, sẽ được bịt mắt. Cứ như vậy đến khi cả đội vẽ xong.

2. Em hãy viết bản hướng dẫn một trò chơi mà em thích (có thể thực hiện ở nhà và vẽ thêm hình minh họa cho bản hướng dẫn đó).

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. Đọc và làm bài tập

Lời thì thầm của khu vườn



Nhà tôi có khu vườn rất rộng, trồng nhiều hoa.

Những buổi chiều, tôi hay nhắm mắt sờ những bông hoa rồi tập đoán. Không bao lâu, tôi đã đoán được hết vườn hoa. Từ trong nhà ra ngoài vườn, tôi có thể chạm bất cứ loại cây nào và nói đúng tên của nó.

Bố nghĩ ra trò chơi, thay vì chạm vào hoa, tôi chỉ ngửi rồi gọi tên nó. Bố đưa bông hoa trước mũi tôi rồi hỏi: “Hoa gì?”. Trò chơi cứ diễn ra liên tục cho đến hồi tôi nhận diện được tất cả mùi hương của các loài hoa.

Bạn hãy tưởng tượng, một buổi sáng mờ sương, bạn vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ, và bạn chợt hiểu khu vườn nói gì. Bạn hiểu bây giờ là mùa gì và bông hoa nào đang nở, tên gì. Bạn hãy thử đi rồi sẽ thấy, khu vườn sẽ lớn lên rất nhiều. Những bông hoa thơm hơn và khi nhắm mắt, bạn vẫn nhìn thấy chúng. Không chỉ vậy, bạn còn thấy nguyên cả khu vườn. Bạn có thể nhìn thấy bông hồng ngay trong đêm tối. Đêm bạn nằm, đắp chăn kín người nhưng bạn vẫn có thể đi dạo. Bạn sẽ không bao giờ lạc trong bất cứ một khu vườn nào, bởi vì, những bông hoa sẽ chỉ lối cho bạn, một lối đi an toàn và thơm ngát.

Theo NGUYỄN NGỌC THUẦN



1. Bạn nhỏ đã khám phá khu vườn nhà mình bằng cách nào? Tìm ý đúng:
 - a) Chăm sóc cây trong vườn hằng ngày.
 - b) Nhìn ngắm các loài hoa trong vườn.
 - c) Tập cảm nhận các loài hoa bằng xúc giác và khứu giác.
 - d) Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ để hít thở không khí trong lành.
2. Theo bài đọc, vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ, chúng ta sẽ cảm nhận được gì? Tìm ý đúng:
 - a) Cảm nhận được một buổi sáng mù sương.
 - b) Cảm nhận được không khí yên tĩnh của buổi sáng.
 - c) Cảm nhận được không khí yên tĩnh của ban đêm.
 - d) Cảm nhận được thời tiết, những bông hoa và cả khu vườn.
3. Tác giả muốn nói điều gì qua bài văn trên? Tìm ý đúng:
 - a) Nói về tài năng đặc biệt của bạn nhỏ.
 - b) Thể hiện tình yêu thiên nhiên.
 - c) Ca ngợi những bông hoa đẹp.
 - d) Nói về một trò chơi thú vị.
4. Viết một bài văn ngắn hướng dẫn các bạn sử dụng một cái bình tưới cây.



B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?
2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?

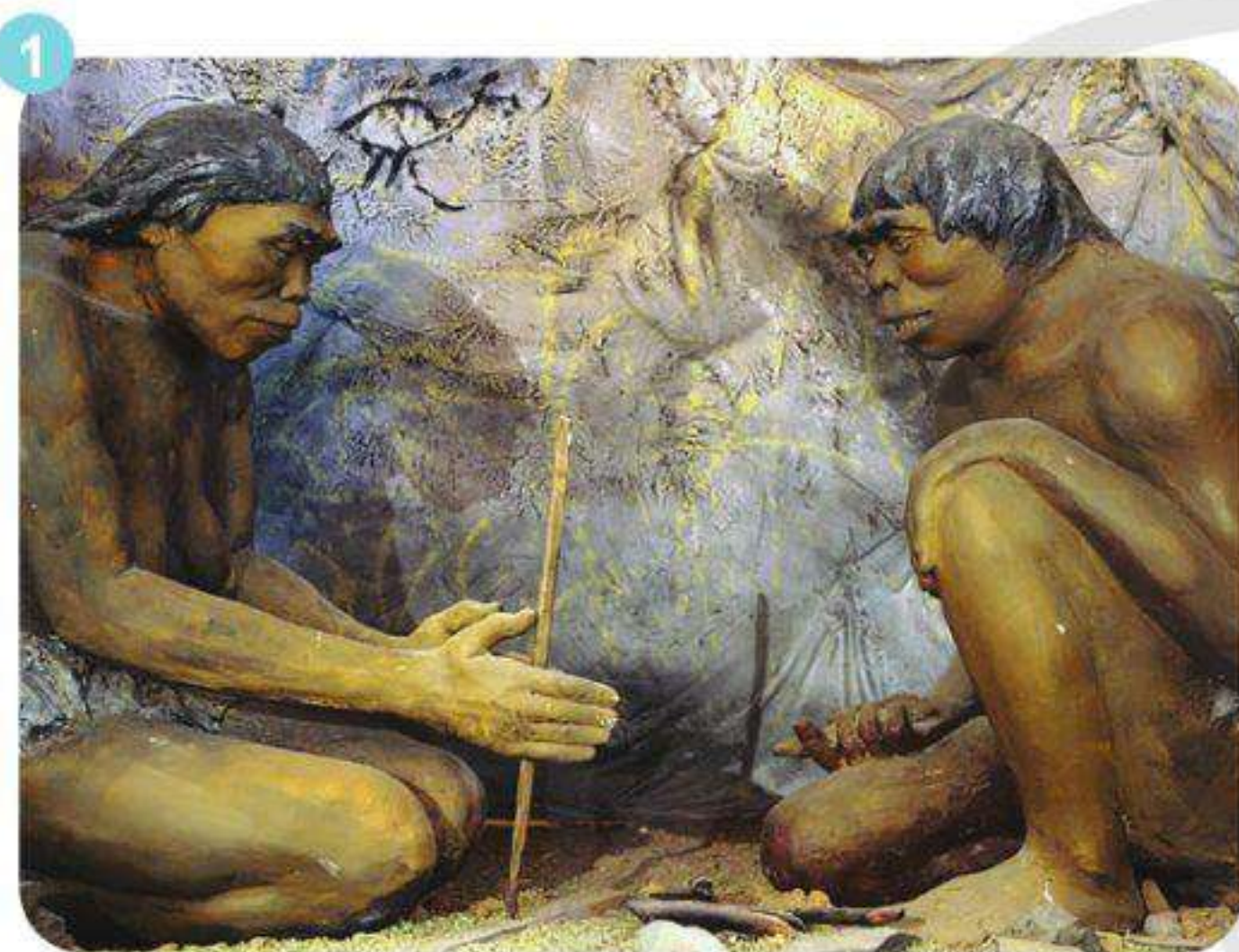
CHIA SẺ



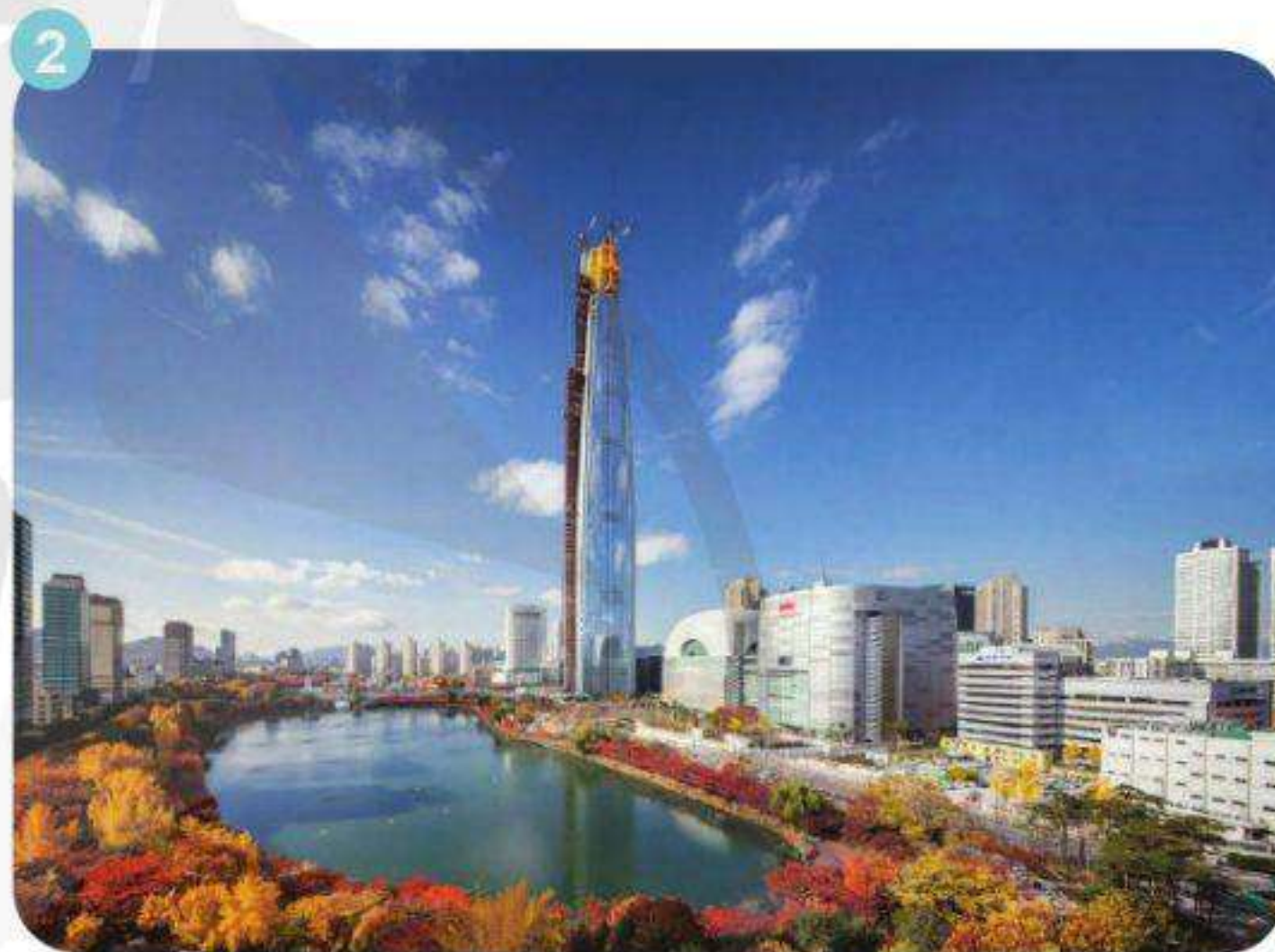
1. Quan sát các hình ảnh dưới đây và nêu nhận xét:

a) Nêu những điều em quan sát được ở mỗi hình ảnh.

b) Qua các hình ảnh, em nhận thấy đời sống của loài người đã thay đổi như thế nào theo thời gian?



Người nguyên thủy



Thành phố hiện đại



Máy bay



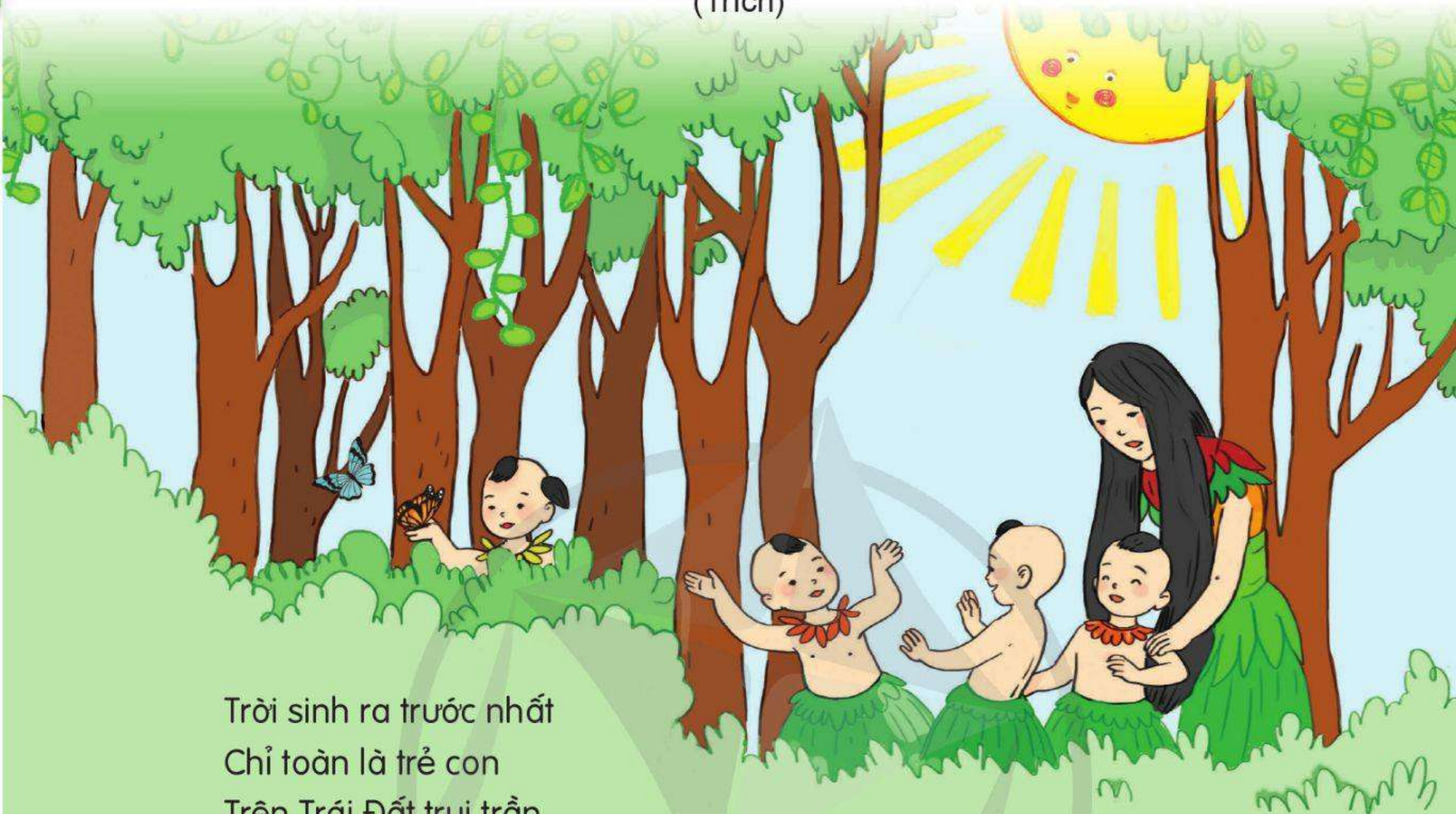
Tàu vũ trụ

2. Theo em, những ai đã tạo nên sự thay đổi đó?



Chuyện cổ tích về loài người

(Trích)



Trời sinh ra trước nhất
Chỉ toàn là trẻ con
Trên Trái Đất trụi trần
Không dáng cây, ngọn cỏ.
Mắt trẻ con sáng lắm
Nhưng chưa thấy gì đâu
Mặt Trời mới nhô cao
Cho trẻ con nhìn rõ.
Nhưng còn cần cho trẻ
Tình yêu và lời ru
Cho nên mẹ sinh ra
Để bế bồng, chăm sóc.
Muốn cho trẻ hiểu biết
Thế là bố sinh ra
Bố bảo cho biết ngoan
Bố dạy cho biết nghĩ.

Rộng lắm là mặt bể
Dài là con đường đi
Núi thì xanh và xa
Hình tròn là Trái Đất.
Chữ bắt đầu có trước
Rồi có ghế, có bàn
Rồi có lớp, có trường
Và sinh ra thầy giáo.
Cái bảng bằng cái chiếu
Cục phấn từ đá ra
Thầy viết chữ thật to
“Chuyện loài người” trước nhất.

XUÂN QUỲNH

- ?** 1. Đọc khổ thơ 1, em hình dung quang cảnh Trái Đất lúc ban đầu như thế nào?
2. Theo giải thích của tác giả, mọi người, mọi vật sinh ra vì ai?
3. Em thích hình ảnh nào trong bài thơ? Vì sao?
4. Bài thơ muốn nói với em điều gì?
- Học thuộc lòng bốn khổ thơ đầu.

TỰ ĐỌC SÁCH BÁO



1. Tìm đọc thêm ở nhà:

- 2 câu chuyện (hoặc 1 bài thơ, 1 câu chuyện) về các phát minh, sáng chế.
- 1 bài văn (bài báo) miêu tả hoặc cung cấp thông tin về nội dung trên.

2. Viết vào phiếu đọc sách:

- Tên bài đọc và một số nội dung chính của bài đọc (nhân vật hoặc sự việc, hình ảnh, câu văn em thích).
- Cảm nghĩ của em về một trong những nội dung trên.

BÀI VIẾT 1



Thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia (Cấu tạo của bài văn)

I. Nhận xét

1. Bài văn sau đây thuật lại sự việc gì? Tác giả được chứng kiến hay tham gia sự việc?

Ngày hội giao lưu

Chủ nhật vừa qua, huyện em tổ chức “Ngày hội giao lưu câu lạc bộ rô bốt”. Buổi giao lưu diễn ra ở ngay gần nhà. Lẽ ra, em có thể tự đến đó nhưng mẹ em cũng thích cuộc thi rô bốt trong ngày hội nên hai mẹ con cùng đi.

Hai mẹ con đến sớm nhưng phòng thi đấu đã chật ních người. Khắp gian phòng rộng vang lên tiếng trống, tiếng kèn, kèm theo những băng rôn cổ vũ. Không khí thật náo nhiệt!

Đã đến giờ khai mạc. Theo ban tổ chức, chủ đề cuộc thi là “Hiệp sĩ bảo vệ môi trường”. Nhiệm vụ thi đấu rất hấp dẫn: Trong một lần dạo chơi, hiệp sĩ

bảo vệ môi trường lạc vào một công viên có khá nhiều rác mà ít cây xanh. Mỗi đội có năm phút điều khiển rô bốt gấp ba vật tượng trưng cho rác, bỏ vào thùng đựng rác và lấy hai cây để trồng vào vị trí quy định.

Cuộc thi bắt đầu. Hoá ra dọn rác và trồng cây không dễ dàng. Rô bốt nào cũng di chuyển hợp lí. Nhưng có rô bốt trồng cây chậm, có rô bốt gấp rác xong không bỏ được vào thùng rác ngay. Rô bốt của trường em đây rồi! Tiếng reo hò của các bạn vang lên. Hồi hộp quá! Nhưng đến lúc công bố kết quả, chàng hiệp sĩ của trường em làm chậm hơn trường bạn nửa phút nên chỉ được giải Nhì.

Mẹ bảo: “Con đừng buồn! Các đội hôm nay đều thắng.”. Ồ, sao mẹ nói đúng thế! Chúng em đều thắng vì cuộc thi rất vui và bổ ích.

NAM TRỰC

 *Băng rôn*: dải băng dài làm bằng vải hoặc nhựa, in nội dung cổ vũ, tuyên truyền, quảng cáo,...

2. Sự việc được thuật lại theo trình tự nào?

3. Tác giả tự xưng là gì?

II. Bài học

1. Thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia là kể một sự việc có thật mà người thuật chuyện được chứng kiến (nhìn, xem) hoặc trực tiếp tham gia.
2. Có thể thuật lại sự việc theo trình tự thời gian hoặc không gian.
3. Người thuật chuyện xưng là *tôi* hoặc *em, mình*,...

III. Luyện tập

Nói với bạn theo 1 trong 2 đề sau:

1. Thuật lại một tiết học (hoặc một buổi tham quan) của lớp em.
2. Thuật lại một cuộc thi thể thao (hoặc một buổi biểu diễn nghệ thuật) mà em được xem.

Gợi ý

- Đó là tiết học (buổi tham quan, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật) nào?
- Mọi người làm gì trong sự việc đó?
- Trong sự việc đó, có chuyện gì khiến em nhớ nhất?
- Cảm nghĩ của em thế nào?



Lửa thần

Truyện dân gian Việt Nam

1. Nghe và kể lại câu chuyện:



Vì sao Thần Lửa không cho người trần dùng lửa của mình?



Người đàn ông thấy gì trong rừng sâu?



Người đàn ông làm gì bên bếp lửa?



Chuyện gì đã xảy ra khi người đàn ông ngủ say?



Người đàn ông làm cách nào để lấy được lửa?



Từ khi có lửa, cuộc sống của gia đình người đàn ông thay đổi như thế nào?

2. Trao đổi:

- a) Qua câu chuyện trên, em hình dung người xưa lấy lửa từ đâu?
- b) Theo em, khi không lấy được lửa từ thiên nhiên, người ta làm cách nào để có lửa?
- c) Lửa thay đổi cuộc sống của con người thế nào?



Sáng tạo vì cuộc sống



Chúng ta đang được sống trong một xã hội đầy đủ tiện nghi. Có bao giờ bạn tự hỏi: “Những tiện nghi ấy do đâu mà có?”. Câu trả lời là nhờ những sáng chế lớn nhỏ của biết bao thế hệ trong lịch sử.

Có những sáng chế ra đời từ hàng nghìn năm trước như chữ viết. Có những sáng chế chỉ mới ra đời như chiếc điện thoại thông minh. Có những sáng chế là công trình của các nhà khoa học danh tiếng. Nhưng cũng nhiều sáng chế là của người dân bình thường. Ví dụ, chiếc cần gạt nước là sáng kiến nảy ra từ một chuyến du lịch của bà Ma-ri An-đéc-xon. Trong chuyến đi này, bà đã chứng kiến cảnh các tài xế phải thường xuyên dừng xe để lau hơi nước và tuyết phủ trên kính trước buồng lái. Về nhà, bà đã thiết kế ra chiếc cần gạt nước rất hữu ích.

Mỗi sáng chế lớn nhỏ đều góp phần viết nên lịch sử văn minh của loài người.

DIỆU ANH

 **Điện thoại thông minh:** điện thoại có thể kết nối với mạng In-tơ-nét, được dùng để gọi, nhắn tin, đọc sách báo, nghe nhạc, xem phim,...

- ?** 1. Bài đọc trên gồm mấy phần? Mỗi phần có nhiệm vụ gì?
2. Những tiện nghi trong xã hội chúng ta đang sống do đâu mà có?
3. Hãy nói những điều em biết về một sáng chế được nhắc tới trong đoạn 2.
4. Vì sao có thể nói “Mỗi sáng chế lớn nhỏ đều góp phần viết nên lịch sử văn minh của loài người.”? Tìm các ý đúng:
- a) Vì mỗi sáng chế lớn nhỏ đều góp phần làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn.
- b) Vì mỗi sáng chế lớn nhỏ đều góp phần làm cho xã hội tiến bộ hơn.
- c) Vì mỗi sáng chế lớn nhỏ đều là kết quả lao động sáng tạo của con người.
- d) Vì mỗi sáng chế lớn nhỏ đều là công trình của các nhà khoa học danh tiếng.
5. Theo em, mỗi người có thể làm gì để đóng góp vào sự phát triển của xã hội?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Mở rộng vốn từ: Sáng chế, phát minh

1. Tìm nghĩa phù hợp với mỗi từ dưới đây:

TỪ	NGHĨA CỦA TỪ
a) Phát minh	1) chế tạo ra cái trước đó chưa từng có
b) Sáng chế	2) tạo ra cái mới, không bị gò bó vào cái đã có
c) Sáng tạo	3) tìm ra một sự vật, hiện tượng, quy luật có ý nghĩa quan trọng

2. Tìm những từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn thành các câu sau:

a) Năm 1878, người ta tổ chức thành công cuộc gọi điện thoại đường dài đầu tiên. Hai đầu dây điện thoại cách nhau tới 300 ki-lô-mét. Những người tham dự cuộc thí nghiệm ở hai đầu dây đều nhảy lên hò reo, vui mừng. Báo chí tới tấp đưa tin về (*phát minh, sáng chế, phát kiến*) tuyệt vời này.

Theo VŨ BỘI TUYỂN

b) Hằng ngày, em vẫn thấy Mặt Trời mọc từ hướng đông và lặn ở hướng tây. Nhưng nếu em đứng trên Sao Kim, em sẽ (*phát minh, phát hiện, phát kiến*) Mặt Trời mọc từ hướng tây và lặn ở hướng đông. Hiện tượng này xảy ra là do Sao Kim tự quay từ đông sang tây, còn Trái Đất thì tự quay từ tây sang đông. Nếu em là người đầu tiên nêu ra hiện tượng kì lạ này trên Sao Kim thì đó sẽ là một (*phát minh, phát kiến, phát hiện*) đóng góp vào kho tàng kiến thức của loài người.

Theo sách *Mười vạn câu hỏi “Vì sao?”*

3. Viết đoạn văn ngắn (4 – 5 câu) về một phát minh hoặc sáng chế mà em biết qua truyện *Lửa thần* hoặc bài đọc *Sáng tạo vì cuộc sống*.

BÀI VIẾT 2



Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia

(Lập dàn ý)

Lập dàn ý cho bài văn theo 1 trong 2 đề sau:

1. Thuật lại một tiết học (hoặc một buổi tham quan) của lớp em.
2. Thuật lại một cuộc thi thể thao (hoặc một buổi biểu diễn nghệ thuật) mà em được xem.

Gợi ý

Mở bài

Giới thiệu tiết học (hoặc buổi tham quan, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật).

Thân bài

– Diễn biến của tiết học (buổi tham quan, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật):
+ Kể các hoạt động theo trình tự thời gian.
+ Hoặc kể các hoạt động theo trình tự không gian.
– Kết quả của tiết học (buổi tham quan, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật).

Kết bài

Nêu cảm nghĩ của em.

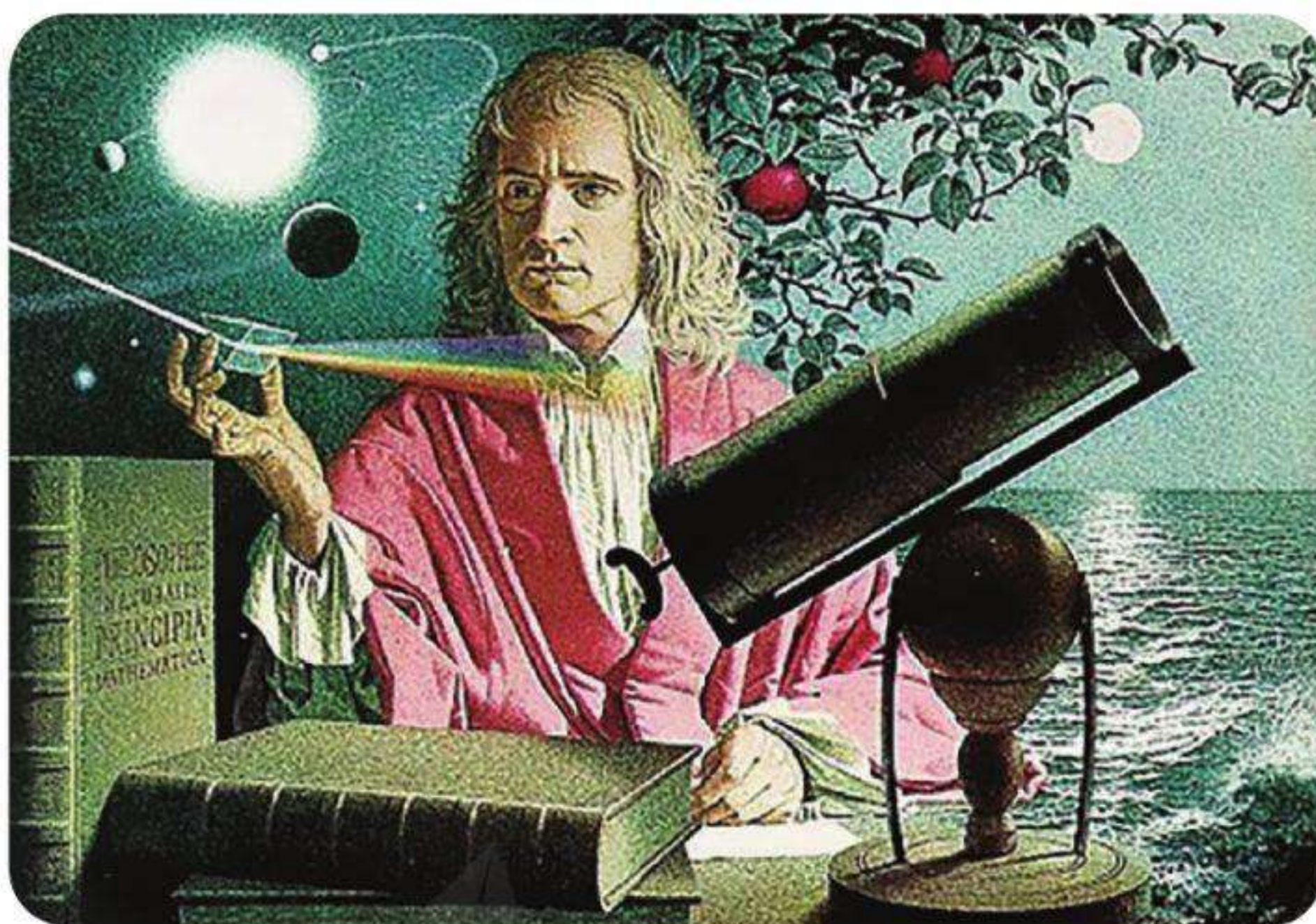
BÀI ĐỌC 3



Nhà bác học Niu-ơn

Từ nhỏ, Niu-ơn đã có tài quan sát. Một lần, trên đường đến trường, cậu bé Niu-ơn thấy cái bóng của mình ngả dài ra phía trước; đến trưa thì bóng ngắn lại; chiều, nó lại đổi hướng và dài ra. Cậu bé phát hiện ra rằng: Bóng người là do ánh Mặt Trời chiếu xuống tạo thành, mà Mặt Trời thì luôn dịch chuyển trên bầu trời nên cái bóng cũng thay đổi theo. Về nhà, cậu làm ngay một chiếc đồng hồ dựa vào bóng nắng. Cậu chỉ vào một vạch trên đồng hồ, nói với bà ngoại: “Khi bóng đổ xuống đây thì bà có thể biết là cháu đã tan học.”

Năm 22 tuổi, Niu-ton trở thành giảng viên đại học. Nhưng một trận dịch hạch lớn xảy ra, trường học phải đóng cửa, ông đành về quê lánh nạn. Một lần, Niu-ton ngồi đọc sách trong vườn. Bỗng một quả táo rụng xuống đầu ông. Ông



băn khoăn tự hỏi: “Tại sao quả táo chín lại rơi xuống mà không bay lên trời? Trái Đất có cái gì hút nó chăng?”. Từ đó, ông bắt tay vào nghiên cứu và khám phá ra một định luật nổi tiếng.

Những thành tựu rực rỡ mà Niu-ton đạt được chủ yếu là do ông say mê nghiên cứu. Khi suy nghĩ về một vấn đề gì, ông thường quên hết mọi thứ xung quanh. Có lần, Niu-ton mời bạn đến ăn cơm. Người bạn đến giữa lúc ông đang mải mê làm việc. Chờ không được, người bạn đành ăn trước rồi ra về. Mãi lâu sau, Niu-ton mới bước ra khỏi phòng làm việc. Nhìn thấy bát đĩa đã dùng để trên bàn, ông ngạc nhiên nói: “Chết thật! Vậy mà mình cứ tưởng là chưa ăn.”.

Nhờ thông minh, lại say mê nghiên cứu, Niu-ton đã có những cống hiến lớn cho nhân loại.

Theo NGUYỄN TRANG HƯƠNG

- !** – *Niu-ton* (1643 – 1727): nhà bác học vĩ đại người Anh.
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *giảng viên*, *dịch hạch*, *lánh nạn*, *định luật*.
- ?** 1. Chi tiết nào cho thấy cậu bé Niu-ton rất có tài quan sát?
2. Cậu bé Niu-ton đã ứng dụng kết quả quan sát của mình vào việc gì?
3. Câu chuyện về quả táo rụng ở đoạn 2 nói lên điều gì về Niu-ton?
4. Việc Niu-ton luôn đặt ra và tìm cách trả lời những câu hỏi về các hiện tượng xung quanh đã giúp ông thành công như thế nào trong khoa học?
5. Câu chuyện ở đoạn 3 giúp em hiểu điều gì về nhà bác học Niu-ton?



Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia

(Mở bài, kết bài)

1. Mỗi đoạn mở bài dưới đây là mở bài trực tiếp hay mở bài gián tiếp?

a) Chủ nhật vừa qua, huyện em tổ chức “Ngày hội giao lưu câu lạc bộ rô bốt”. Buổi giao lưu diễn ra ở ngay gần nhà. Lẽ ra, em có thể tự đến đó nhưng mẹ em cũng thích cuộc thi rô bốt trong ngày hội nên hai mẹ con cùng đi.

NAM TRỰC, Ngày hội giao lưu

b) Bác Hồ dạy: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình.”. Vâng lời Bác, em đã làm nhiều việc giúp đỡ cha mẹ theo thời gian biểu hằng ngày.

Theo NÔNG THỊ CỔ, Thuật lại những việc làm giúp đỡ cha mẹ

c) Sáng Chủ nhật vừa qua, thầy giáo dẫn chúng em đến xem phòng triển lãm “Vở sạch chữ đẹp” của nhà trường.

Theo TRẦN ĐĂNG KHOA, Thuật lại một buổi xem triển lãm “Vở sạch chữ đẹp”

2. Các đoạn kết bài dưới đây là kết bài mở rộng hay không mở rộng? Cách kết bài như vậy có tác dụng gì?

a) Ngày nào cũng vậy, cũng từng ấy công việc em giúp mẹ cha. Năm trong mần rồi nhưng em vẫn chưa ngủ được ngay. Một ngày đã qua đi với nhiều việc. Bao nhiêu ý nghĩ đang chấp chôn chạy theo nhau cùng với những công việc hằng ngày em đã làm như nhảy múa quanh em. Em ngủ thật ngon và nụ cười sẽ còn đọng mãi trên môi.

Theo NÔNG THỊ CỔ, Thuật lại những việc làm giúp đỡ cha mẹ

b) Sau hai giờ tham quan phòng triển lãm, chúng em ra về. Mặt Trời đã lên cao, nắng rải vàng trên cánh đồng lúa mênh mông. Lòng em rạo rức, em nhìn các bạn, ai cũng thấy mến hơn, hàng cây đẹp hơn, đồng lúa xanh hơn. Em thấy như các thầy, các cô, các bạn trông chờ ở em những thành tích tốt hơn, đẹp hơn để góp phần cho những cuộc triển lãm của nhà trường.

Theo TRẦN ĐĂNG KHOA, Thuật lại một buổi xem triển lãm “Vở sạch chữ đẹp”

c) Mẹ bảo: “Con đừng buồn! Các đội hôm nay đều thắng.”. Ồ, sao mẹ nói đúng thế! Chúng em đều thắng vì cuộc thi rất vui và bổ ích.

NAM TRỰC, Ngày hội giao lưu

3. Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn mà em đã lựa chọn đề và lập dàn ý.



Hướng dẫn làm một sản phẩm

1. Đọc hướng dẫn sau:

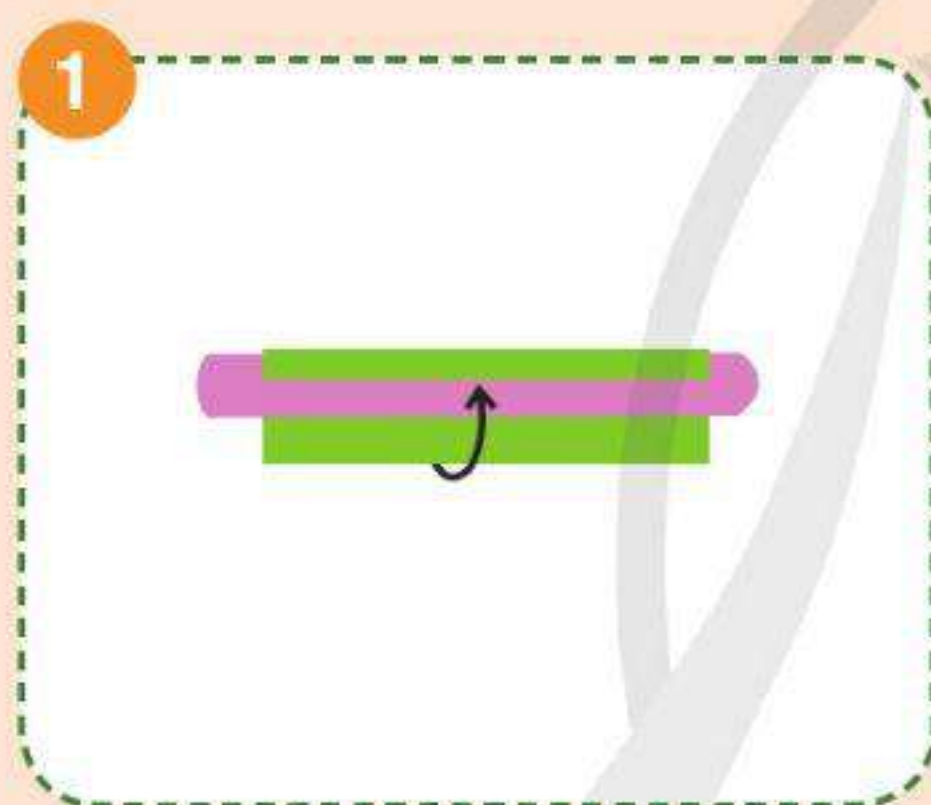
Làm tên lửa bay

Bạn muốn làm một tên lửa có thể bay vút đi khoảng 3 mét? Điều đó không khó.

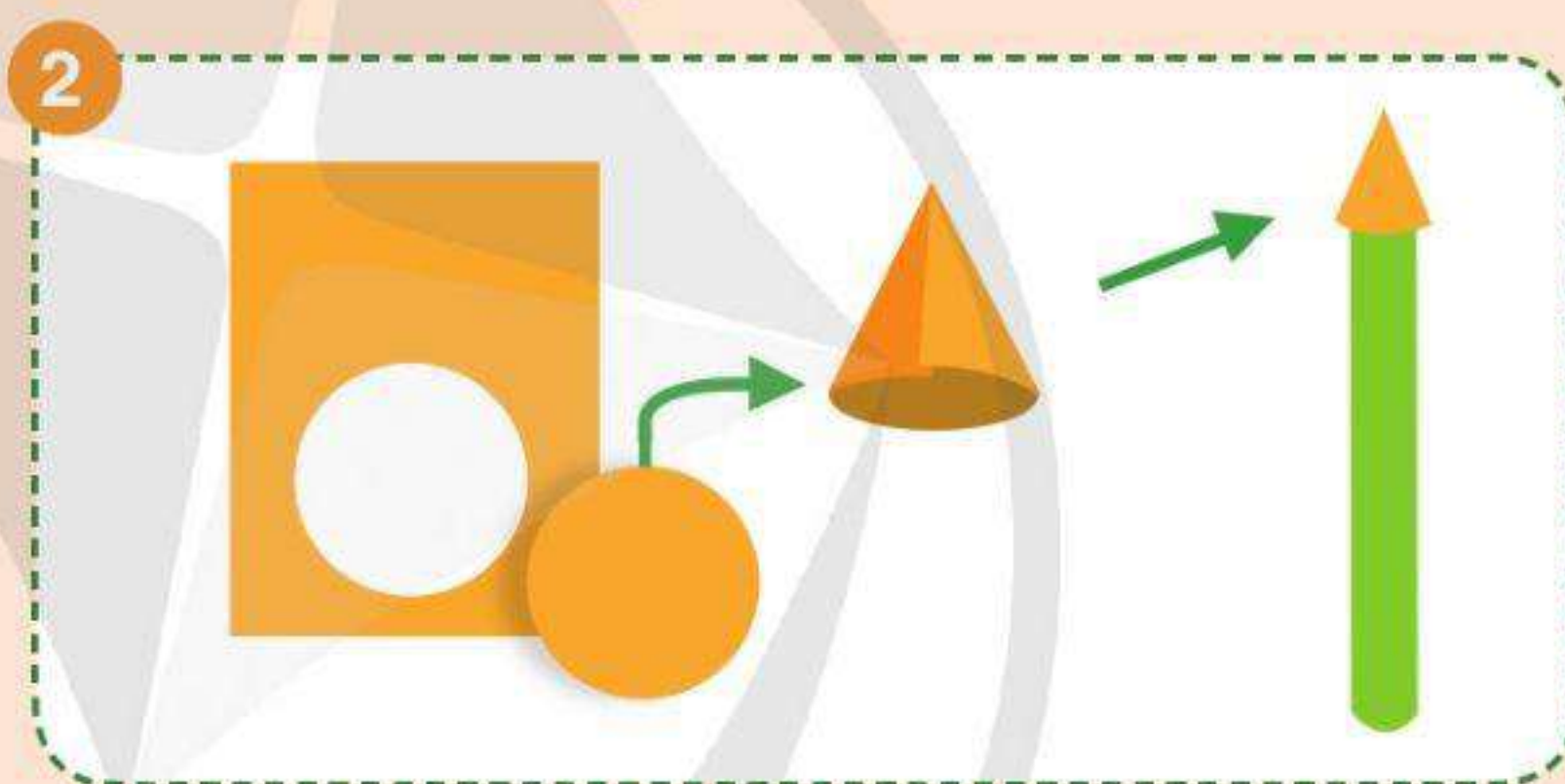
Vật liệu:

- 2 tờ giấy màu.
- 1 ống hút nước nhỏ bằng nhựa.
- Hồ dán.
- Kéo.

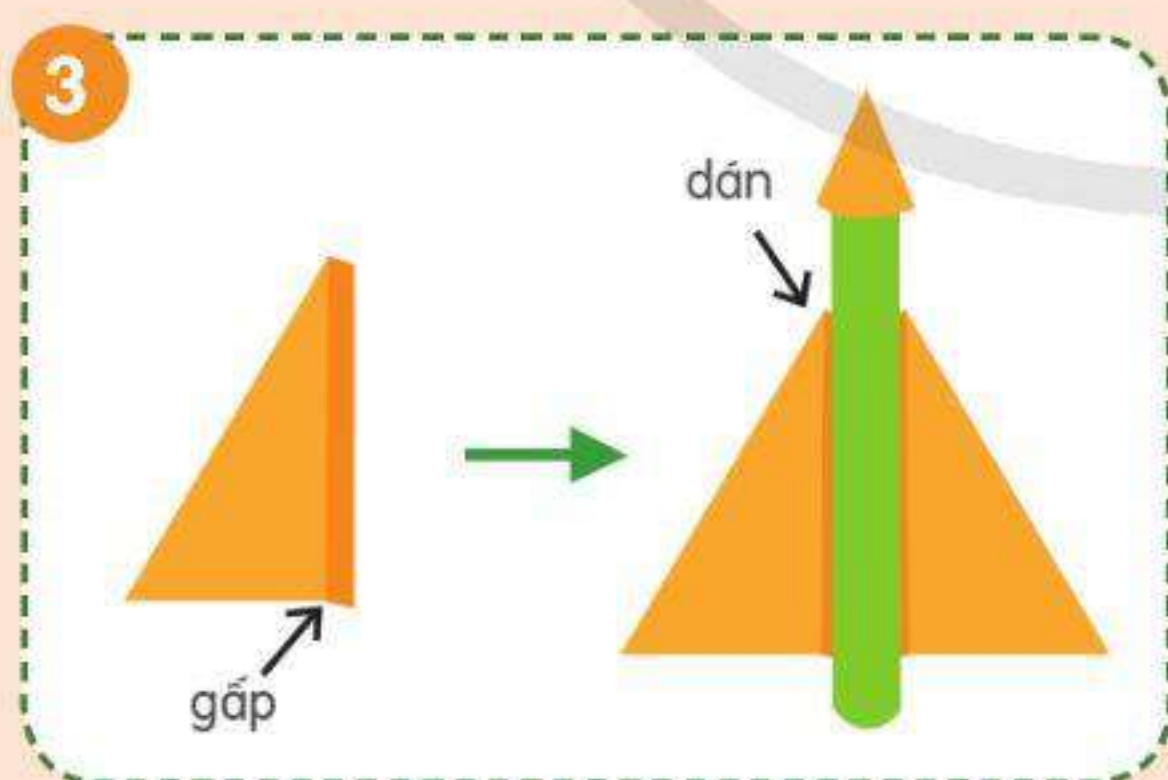
Cách làm:



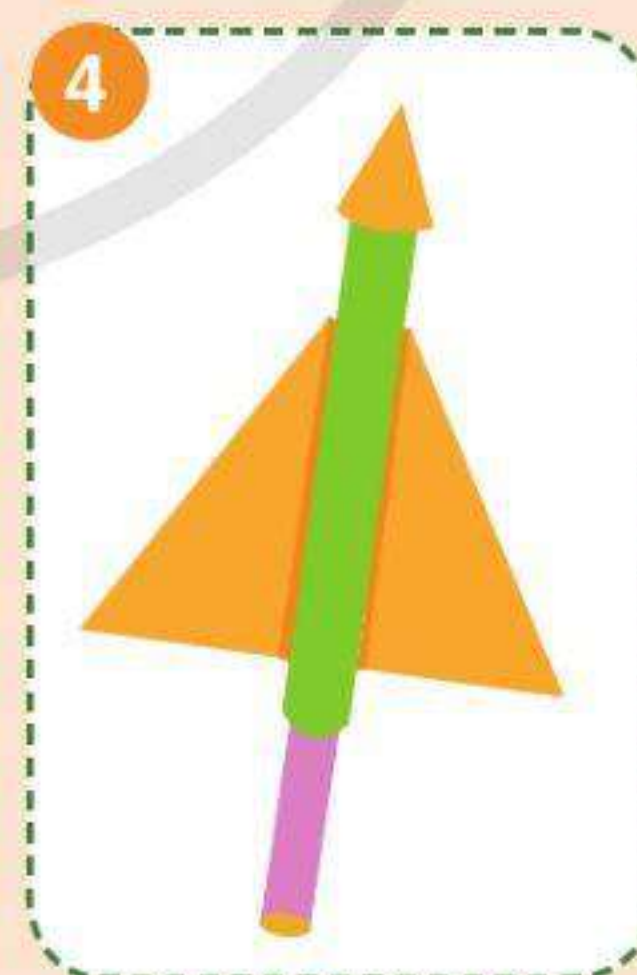
Lấy giấy màu, dùng một ống nhựa nhỏ làm lõi, cuộn tròn tờ giấy màu ấy lại làm thân tên lửa. Nhớ rút ống nhựa ra.



Lấy một tờ giấy màu khác cắt hình tròn và cuộn thành mũi tên lửa.



Làm cánh tên lửa và dùng keo dán vào thân tên lửa.



Đặt ống nhựa vào đuôi tên lửa, thổi mạnh.

2. Trình bày lại cách làm chiếc tên lửa.

3. Thực hành làm chiếc tên lửa.

Vòng quanh Trái Đất



Ma-gien-lăng (1480 – 1521),
nhà hàng hải người Bồ Đào Nha

Ngày 20-9-1519, từ cảng Xê-vi-la nước Tây Ban Nha, có năm chiến thuyền lớn giống buồm ra khơi. Đó là hạm đội do Ma-gien-lăng chỉ huy, với nhiệm vụ khám phá con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.

Vượt Đại Tây Dương, Ma-gien-lăng cho đoàn thuyền đi dọc theo bờ biển Nam Mỹ. Tới gần mỏm cực nam thì phát hiện một eo biển dẫn tới một đại dương mênh mông. Thấy sóng

yên biển lặng, Ma-gien-lăng đặt tên cho đại dương mới tìm được là Thái Bình Dương.

Thái Bình Dương bát ngát, đi mãi chẳng thấy bờ. Thức ăn cạn, nước ngọt hết sạch. Thủy thủ phải uống nước tiểu, ninh nhừ giày và thắt lưng da để ăn. Mỗi ngày có vài ba người chết phải ném xác xuống biển. May sao, gặp một hòn đảo nhỏ, được tiếp tế thức ăn và nước ngọt, đoàn thám hiểm ổn định được tinh thần.

Đoạn đường từ đó có nhiều đảo hơn. Không phải lo thiếu thức ăn, nước uống nhưng lại nảy sinh những khó khăn mới. Trong một trận giao tranh với dân đảo Mác-tan, Ma-gien-lăng đã bỏ mình, không kịp nhìn thấy kết quả công việc mình làm.

Những thủy thủ còn lại tiếp tục vượt Ấn Độ Dương tìm đường trở về châu Âu. Đầu tháng 9 năm 1522, một chiếc thuyền với mười tám thủy thủ về đến Tây Ban Nha.

Chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới của hạm đội Ma-gien-lăng kéo dài hơn 1 000 ngày, mất bốn chiếc thuyền lớn với gần hai trăm người bỏ mạng dọc đường. Nhưng đoàn thám hiểm đã hoàn thành sứ mạng, khẳng định Trái Đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.

Theo TRẦN DIỆU TÂN và ĐỖ THÁI



- *Hạm đội*: một đơn vị lớn của hải quân.
- *Cực nam*: điểm cuối cùng ở hướng nam trên đường đi.
- *Eo biển*: phần biển dài và hẹp nằm giữa hai khoảng đất, nối liền hai biển với nhau.
- *Sứ mạng*: nhiệm vụ quan trọng, thiêng liêng.

- ?** 1. Đoàn thám hiểm của Ma-gien-lăng được giao nhiệm vụ gì?
2. Đoàn thám hiểm đi qua những đâu? Chuyến thám hiểm kéo dài bao nhiêu ngày?
3. Đoàn thám hiểm gặp những khó khăn gì trong chuyến đi?
4. Chuyến đi của đoàn thám hiểm mang lại những nhận thức mới nào về thế giới?
5. Câu chuyện giúp em hiểu gì về các nhà thám hiểm?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU



Quy tắc viết tên riêng của cơ quan, tổ chức

I. Nhận xét

1. Tìm tên một cơ quan, tổ chức trong câu sau và cho biết tên ấy được viết thế nào:

Ngày 24-3-1963, trong buổi trồng cây cùng học sinh Trường Phổ thông cấp II Tam Sơn tại Nhà Lưu niệm Ngô Gia Tự, thầy Nguyễn Đức Thìn, Tổng phụ trách Đội, đã khởi xướng phong trào “Thiếu nhi làm nghìn việc tốt”.

Theo NAM DŨNG

2. Tên cơ quan, tổ chức ở bài tập 1 được viết như thế nào? Tìm ý đúng:

- a) Viết hoa chữ cái đầu của tiếng đầu tiên trong tên đó.
- b) Viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng trong tên đó.
- c) Viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.

II. Bài học

Khi viết tên riêng của một cơ quan, tổ chức (trường học, đơn vị, doanh nghiệp,...), ta cần viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.

III. Luyện tập

1. Viết tên một câu lạc bộ thể thao hoặc nghệ thuật mà em biết.

2. Viết lại tên của tổ chức Đội trong câu sau cho đúng:

Ngày 15-5-1977, nhân dịp kỉ niệm ngày thành lập Đội, thiếu nhi Thành phố Hồ Chí Minh đã có sáng kiến phát động một phong trào thi đua. Mục đích của phong trào là thu gom 4 triệu tấn giấy loại để bán lấy tiền đóng đoàn tàu mang tên Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh. Phong trào được thiếu nhi cả nước hưởng ứng.

Theo KHUẤT MINH TRÍ

3. Viết một đoạn văn ngắn (4 – 5 câu) giới thiệu về gia đình em, trong đó có tên trường em (hoặc anh, chị, em của em) đang học và tên cơ quan, doanh nghiệp mà bố mẹ (hoặc người thân khác) của em đang làm việc.



Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia

(Viết đoạn văn ở thân bài)

1. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- Viết 1 – 2 đoạn văn thuật lại diễn biến một tiết học (hoặc một buổi tham quan) của lớp em.
- Viết 1 – 2 đoạn văn thuật lại diễn biến một cuộc thi thể thao (hoặc buổi biểu diễn nghệ thuật) mà em được xem.

Gợi ý

- Em cần chọn những hoạt động chính hoặc đáng nhớ trong tiết học (buổi tham quan, cuộc thi thể thao hoặc buổi biểu diễn nghệ thuật) để thuật lại.
- Có thể thuật lại mỗi hoạt động nói trên bằng 1 hoặc 2 đoạn văn.
- Có thể thuật lại các hoạt động theo trình tự thời gian hoặc không gian.

2. Giới thiệu, bình chọn những đoạn văn có nội dung chân thật (phản ánh đúng thực tế) và cách viết có cảm xúc.



Nụ cười Ga-ga-rin



Báo chí thế giới đưa tin:

“Con người đã bay vào vũ trụ.”



Y-u-ri Ga-ga-rin (1934 – 1968)

Ngày 14-4-1961, báo chí tất cả các nước đều đưa tin: “Con người đã bay vào vũ trụ.”. Người đầu tiên thực hiện chuyến bay ấy hai ngày trước trên con tàu Phương Đông 1 của Liên Xô là phi công vũ trụ Ga-ga-rin.

Tin tức về chuyến bay chấn động toàn thế giới. Ở Mát-xcơ-va đã diễn ra một cuộc diễu hành tự phát dài 10 ki-lô-mét xuyên thành phố với sự tham gia của hàng triệu người dân mừng sự kiện này.

Ga-ga-rin sinh ra trong một gia đình nông dân ở miền tây nước Nga. Làng quê ông bị phát xít Đức xâm chiếm khi ông mới là cậu bé lên bảy. Gia đình ông bị đuổi khỏi nhà và phải sống trong một túp lều đắp bằng bùn. Chiến tranh kết thúc, Ga-ga-rin vừa đi học vừa làm trong một xưởng đúc. Có một chi tiết thú vị là khi tên lửa chuẩn bị xuất phát, nhà du hành vũ trụ xuất thân thợ đúc đã buông một câu nói mộc mạc không theo nghi thức vào máy bộ đàm: “Đi thôi!”.

Ga-ga-rin là một nhân vật đầy sức cuốn hút, với gương mặt luôn nở nụ cười. Người ta từng nói rằng nụ cười của Ga-ga-rin có thể làm tan chảy những trái tim sắt đá nhất. Sức hút và nụ cười dễ mến của ông đã nhanh chóng chinh phục mọi người. Những lời mời dành cho nhà du hành vũ trụ đầu tiên bay đến từ khắp nơi trên thế giới. Ông đã đến trụ sở Liên hợp quốc ở Niu Y-oóc (Mỹ) và thăm hàng chục nước.

Ở Anh, có một khoảnh khắc khá nổi tiếng khi ông đến thành phố Man-che-xơ. Bất chấp trời mưa, ông vẫn đứng trong chiếc xe mui trần để vẫy chào công chúng. Ông giải thích điều đó với lý lẽ thật giản dị: “Mọi người đến đây để nhìn thấy tôi mà.”.

Theo XTI-VÂN ĐAO-LINH (Thảo Minh dịch)

- ! – *Liên Xô*: một cường quốc thành lập năm 1922, tách thành nhiều nước từ năm 1991.
- *Chấn động*: làm kinh ngạc và náo động.
- *Diễu hành*: (đoàn người) đi thành hàng ngũ diễu qua lễ đài hoặc trên đường phố nhằm biểu dương ý chí thống nhất và sức mạnh.
- *Tự phát*: nảy sinh một cách tự nhiên, không tự giác hoặc không có lãnh đạo.
- *Phát xít Đức*: chính quyền của Hít-le ở nước Đức (1933 – 1945), gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai, bị Liên Xô và các nước đồng minh đánh bại.
- Tra từ điển, tìm nghĩa của một trong các từ sau: *vũ trụ*, *thợ đúc*, *khoảnh khắc*.

- ? 1. Tin tức về chuyến bay của Ga-ga-rin được thế giới đón nhận như thế nào?
- 2. Cuộc diễu hành của hàng triệu người ở Mát-xcơ-va thể hiện điều gì?
- 3. Phi công vũ trụ Ga-ga-rin có tuổi thơ và tuổi thanh niên thế nào?
- 4. Theo tác giả, điều gì tạo nên sức cuốn hút của Ga-ga-rin?
- 5. Hình ảnh Ga-ga-rin bất chấp trời mưa, đứng trên xe mui trần vẫy chào công chúng nói lên điều gì về ông?



Viết hướng dẫn làm một sản phẩm

Dựa theo tranh, viết thêm lời phù hợp với các tranh 1, 2, 4 để hoàn thành bản hướng dẫn cách làm con voi bằng bìa các tông.

Làm con voi

Vật liệu:

– Bìa các tông.

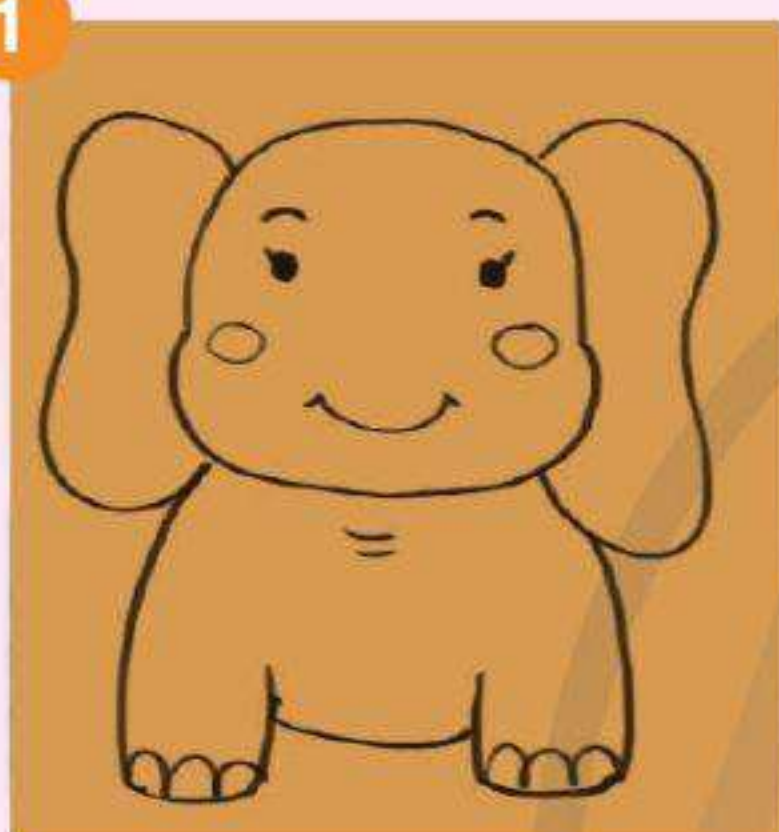
– Kéo.

– Bút dạ.

– Keo dán.

Cách làm:

1



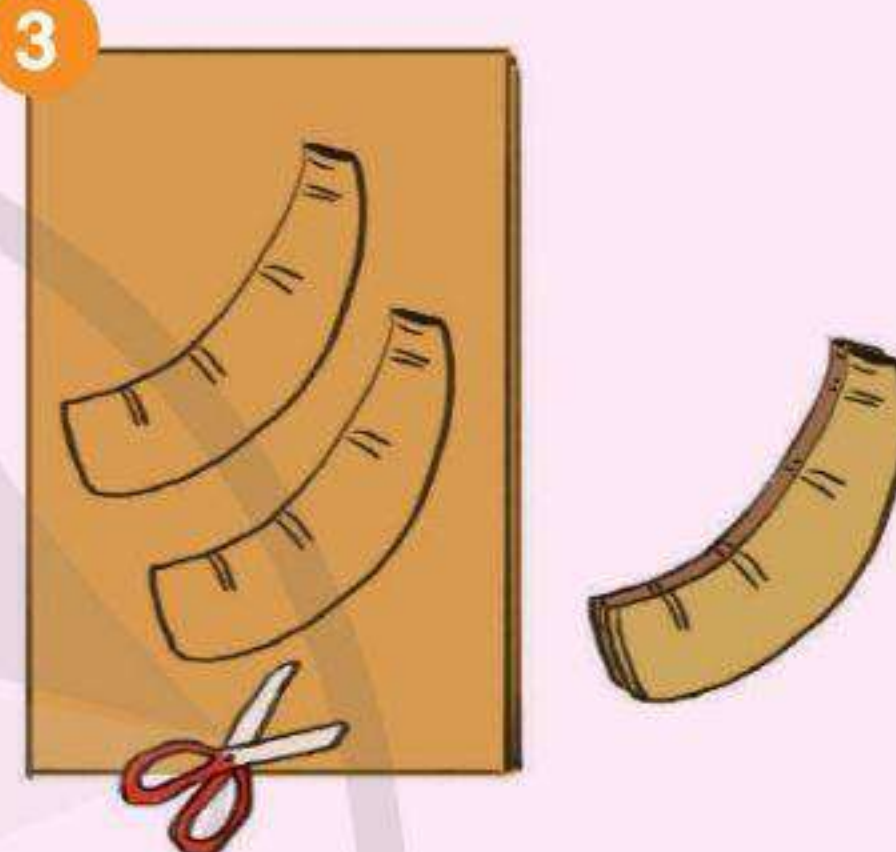
Vẽ ...

2



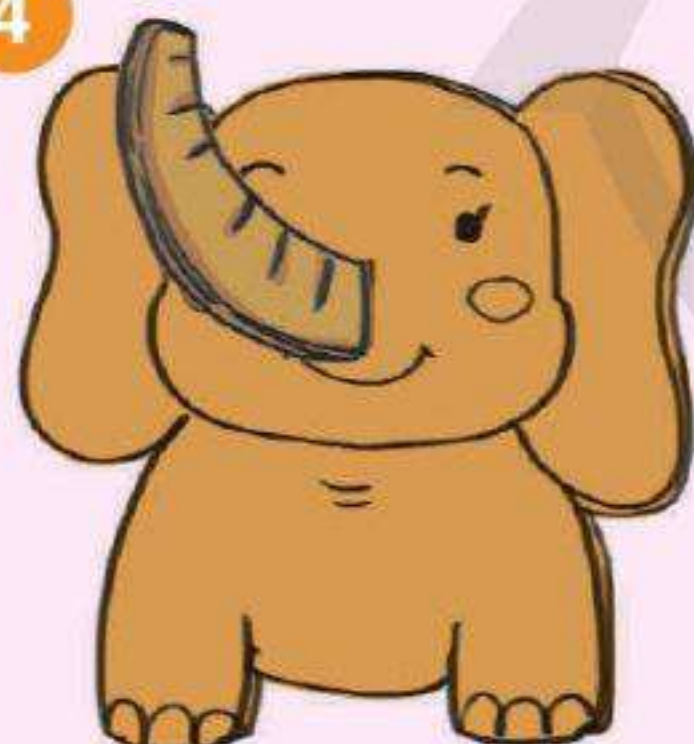
Cắt ...

3



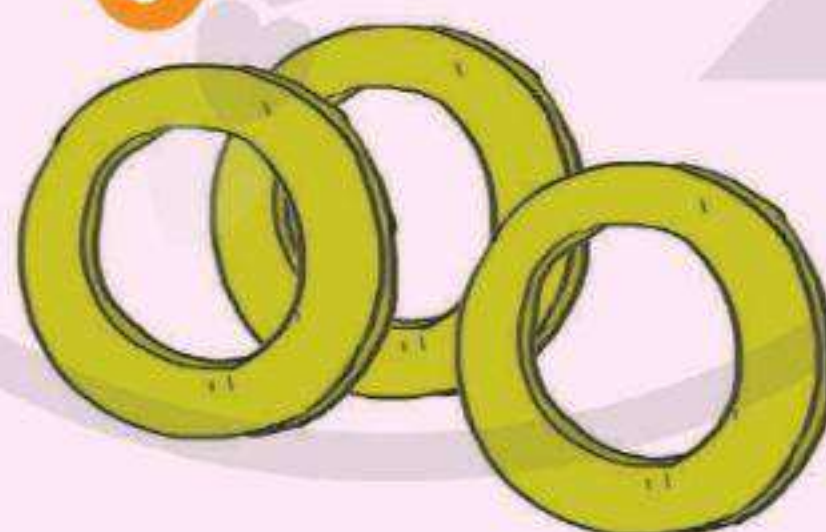
Vẽ 2 cái vòi, cắt, dán 2 vòi vào nhau.

4



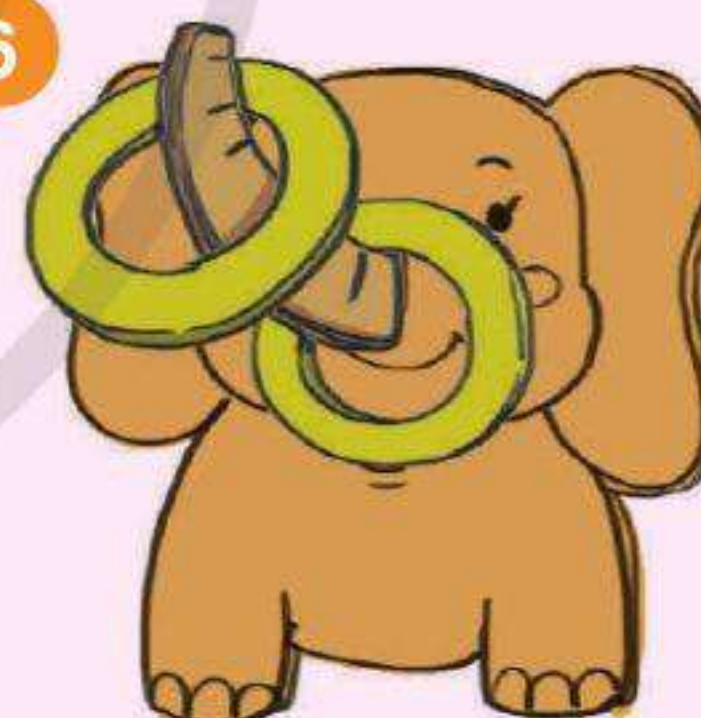
Xẻ mũi, gắn ...

5



Cắt các vòng tròn bằng bìa.

6



Chơi ném vòng vào vòi voi.



1. Giới thiệu một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà về các phát minh, sáng chế.

M

Từ viên sỏi đến chữ số

Khi chưa có chữ số, người ta đếm như thế nào?

Khoảng 100 năm trước, người Chứt-chi ở Nga vẫn đếm số hươu mà mình có bằng các ngón tay. Khi số hươu nhiều hơn 10 ngón tay thì người chủ gia đình phải gọi vợ con của mình đến để dùng ngón tay của tất cả mọi người đếm tiếp cho đến khi đếm hết số hươu.

Bên cạnh cách sử dụng ngón tay, một số bộ lạc đếm bằng những viên sỏi, viên đất sét hoặc que,... Để lùa đàn cừu vào chuồng mà không mất một con nào, người chăn cừu luôn giữ bên mình những viên đất sét nhỏ. Khi cần đếm số cừu về chuồng, người ta đổ những viên đất sét ấy ra thành một đồng, rồi chuyển từng viên đất sét sang đồng khác mỗi khi đếm được một con cừu. Nếu dư một viên đất sét thì có nghĩa là một con cừu đã lạc mất và họ phải đi tìm nó. Một số bộ lạc khác lại ghi số lượng bằng cách thắt các nút trên một sợi dây.

Từ chỗ dùng ngón tay, viên sỏi, viên đất sét hoặc thắt nút dây để đếm, dần dần người ta khắc lên gỗ, lên các mảnh xương những vạch thẳng, vạch chéo, hình tròn,... để ghi số lượng sự vật. Dần dần, chữ số ra đời. Chữ số không chỉ là công cụ để ghi số lượng mà còn giúp con người thực hiện các phép tính phức tạp một cách thuận lợi. Sáng tạo ra chữ số là một bước tiến lớn của nhân loại.

Theo sách *Lược sử toán học – từ ý tưởng đến thực hành*



Bộ lạc: tập hợp người thời cổ, cùng ngôn ngữ, phong tục và cùng sống trên một vùng đất.

2. Trao đổi về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) mà bạn em giới thiệu:

a) Em thích nhân vật (hoặc chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?

b) Em học được điều gì qua câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó?

Cách giới thiệu, trao đổi: Thực hiện như đã hướng dẫn ở những bài học trước.

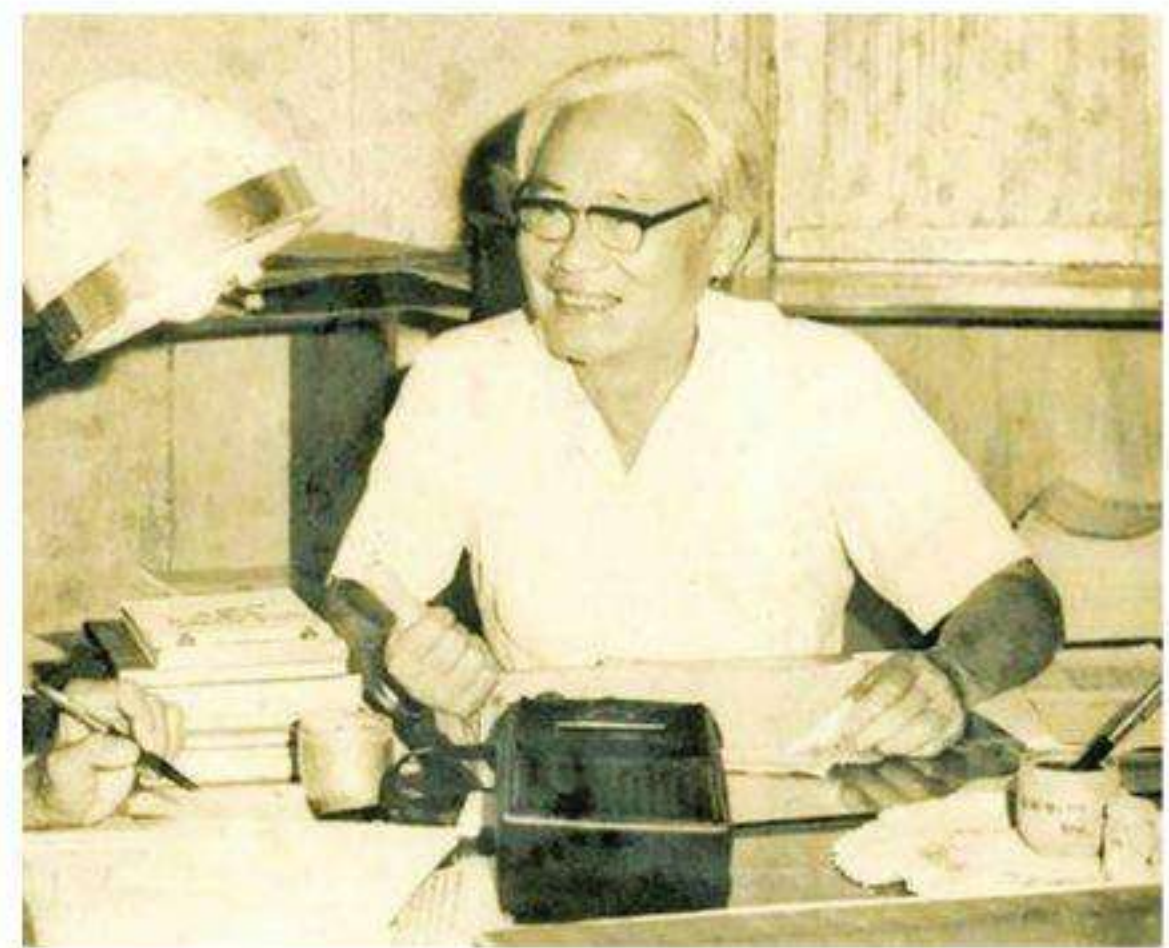
BÀI ĐỌC 6



Một trí tuệ Việt Nam

Tôn Thất Tùng sinh ra trong một gia đình quan lại nhưng chọn con đường làm bác sĩ. Thời trai trẻ của ông trôi qua trong bốn bức tường bệnh viện. Miệt mài suốt bốn năm trong các phòng mổ xác, Tôn Thất Tùng đã mổ và

nguyên cứu hơn 200 lá gan. Kết quả lao động ấy đã giúp ông hoàn thành một công trình về gan, được Trường Đại học Pa-ri tặng Huy chương Bạc. Đến năm 1939, Tôn Thất Tùng đề xuất một phương pháp cắt gan mới. Công trình được gửi sang Viện Hàn lâm Phẫu thuật Pa-ri nhưng không được hoan nghênh vì nó quá mới.



Tôn Thất Tùng (1912 – 1982)

Kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ, bác sĩ Tôn Thất Tùng rời Hà Nội lên chiến khu. Những lần bị giặc tàn sát, nhà cửa, tài sản của ông bị đốt trụi nhưng bộ đồ mổ thì không suy suyễn. Vừa dạy học để đào tạo cán bộ y tế, vừa cầm dao mổ, ông luôn có mặt trong các trạm phẫu thuật tiền phương của nhiều chiến dịch lớn.

Hoà bình lập lại, ông làm Giám đốc Bệnh viện Phủ Doãn. Năm 1958, ông thực hiện thành công ca mổ tim đầu tiên ở Việt Nam. Ông cũng là người đặt nền móng cho khoa mổ sọ não. Năm 1963, ông hoàn thiện và giới thiệu phương pháp cắt gan của mình. Phương pháp này được ghi vào một sổ từ điển y khoa quốc tế với tên gọi “phương pháp Tôn Thất Tùng”.

Với những cống hiến xuất sắc của mình, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và Giải thưởng Hồ Chí Minh. Ông cũng là một trong mười hai người trên thế giới và là người duy nhất ở Việt Nam được Viện Hàn lâm Phẫu thuật Pa-ri tặng Huy chương Phẫu thuật Quốc tế.

Theo LINH QUANG



- *Suy suyễn*: bị mất hoặc thay đổi theo hướng xấu.
- *Tiền phương*: vùng đang diễn ra những trận chiến đấu.
- *Bệnh viện Phủ Doãn*: nay là Bệnh viện Việt – Đức ở Hà Nội.



- 1.** Thời trai trẻ, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã dành trọn tâm huyết cho con đường mình chọn như thế nào?
- 2.** Những chi tiết ở đoạn 2 nói lên điều gì về bác sĩ Tôn Thất Tùng?
- 3.** Sau khi hoà bình lập lại, bác sĩ Tôn Thất Tùng đã có những đóng góp gì cho y học?
- 4.** Theo em, điều gì đã giúp bác sĩ Tôn Thất Tùng thành công?



Luyện tập viết tên riêng của cơ quan, tổ chức

1. Tìm tên riêng của các cơ quan, tổ chức Việt Nam và nước ngoài được nêu trong bài đọc *Một trí tuệ Việt Nam*.
2. Viết lại những tên riêng sau cho đúng:

- Trường tiểu học Nam Thành Công
- trường Trung học cơ sở Trần Văn Ơn
- Phòng giáo dục và đào tạo quận Ba Đình
- Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Nam Định
- Hội khuyến học tỉnh Hưng yên
- hội Chữ thập đỏ Việt Nam
- Quỹ bảo vệ Môi trường Việt Nam
- quỹ nhi đồng Liên hợp quốc

3. Chọn 1 trong 2 đề sau:

- a) Viết đoạn văn ngắn về một bảo tàng (hoặc một thư viện) mà em biết.
- b) Viết đoạn văn ngắn về một đội bóng (hoặc một đoàn nghệ thuật) mà em yêu thích.

BÀI VIẾT 6



Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia (Viết bài)

Dựa vào dàn ý đã lập, viết bài văn theo 1 trong 2 đề sau:

1. Thuật lại một tiết học (hoặc một buổi tham quan) của lớp em.
2. Thuật lại một cuộc thi thể thao (hoặc buổi biểu diễn nghệ thuật) mà em được xem.

Lưu ý:

- Em viết theo dàn ý đã lập và các đoạn văn đã tập viết ở những tiết học trước nhưng có thể thay đổi, bổ sung một số ý nhỏ hoặc thay đổi cách sắp xếp ý cho phù hợp hơn.
- Chú ý viết câu văn có hình ảnh, có nội dung đúng thực tế; nêu cảm nghĩ của em về sự việc.
- Viết xong, đọc lại, sửa các lỗi về cấu tạo và nội dung của bài văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...

Em làm đồ chơi

1. Viết bản hướng dẫn làm một đồ chơi mà em thích (kèm theo một hình vẽ hoặc ảnh sưu tầm được về đồ chơi đó).



2. Giới thiệu, bình chọn bản hướng dẫn có nội dung rõ ràng, dễ hiểu và trang trí đẹp.

A. Đọc và làm bài tập

Nhà phát minh sáu tuổi

Ma-ri-a sinh ra trong một gia đình sáu đời có người là giáo sư đại học. Cô bé rất thích quan sát. Hồi cô sáu tuổi, có lần, gia đình tổ chức bữa tiệc lớn. Cô bé nhận thấy một điều lạ: Mỗi lần gia nhân bung trà lên, tách đựng trà thoát đầu rất dễ trượt trong đĩa. Nhưng khi nước trà rót ra đĩa thì những tách trà kia bỗng nhiên dừng chuyển động, cứ như bị cái gì đó ngăn lại. Ma-ri-a nghĩ mãi mà vẫn không hiểu vì sao. Thế là cô lặng lẽ lén ra khỏi phòng khách.

Cô bé vào bếp, lấy một bộ đồ trà ra và tự mình làm đi làm lại thí nghiệm. Cuối cùng, cô cũng hiểu ra: Khi giữa tách trà và đĩa có một chút nước thì tách trà sẽ đứng yên. Lúc ấy, Ma-ri-a chợt thấy cha đang vào bếp. Cô liền nói với cha phát hiện của mình. Cha cô hết sức vui mừng. Ông nâng bổng cô con gái nhỏ lên vai, đi thẳng ra phòng khách, hỉ hỉ nói: “Đây sẽ là giáo sư đời thứ bảy của gia tộc tôi!”.

Về sau, Ma-ri-a trở thành giáo sư của nhiều trường đại học danh tiếng ở Mỹ. Năm 1963, bà vinh dự được tặng Giải thưởng Nô-ben.

Theo sách *Gương hiếu học của 100 danh nhân đoạt Giải Nô-ben*



Ma-ri-a Gúp-pơ Mai-ơ
(1906 – 1972)



- *Gia nhân*: người giúp việc trong nhà.
- *Hỉ hả*: vui vẻ bộc lộ ra mặt vì được như ý.
- *Gia tộc*: tập hợp gồm nhiều gia đình cùng chung tổ tiên.



1. Khi nhận thấy hiện tượng lạ, cô bé Ma-ri-a đã làm gì? Tìm ý đúng:

- a) Chỉ ngồi lặng lẽ quan sát.
- b) Chỉ tự đặt cho mình câu hỏi.
- c) Chỉ ngồi nghĩ cách giải thích.
- d) Vào bếp, tự mình làm thí nghiệm.

2. Khi Ma-ri-a nói với cha về phát hiện của mình, thái độ của người cha thế nào? Tìm các ý đúng:

- a) Cha cô hết sức vui mừng.
- b) Ông nâng bổng cô con gái nhỏ lên vai, đi thẳng ra phòng khách.
- c) Ông hỉ hả nói: “Đây sẽ là giáo sư đời thứ bảy của gia tộc tôi!”.
- d) Ông tin là Ma-ri-a sẽ được Giải thưởng Nô-ben.

3. Lời tiên đoán của người cha đã thành sự thật như thế nào? Tìm ý đúng:

- a) Ma-ri-a biết quan sát và tự đặt cho mình câu hỏi.
- b) Ma-ri-a biết làm thí nghiệm để trả lời câu hỏi.
- c) Ma-ri-a trở thành giáo sư của nhiều trường đại học.
- d) Ma-ri-a được Giải thưởng Nô-ben.

4. Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ các từ trong bài đọc chỉ công việc nghiên cứu và kết quả nghiên cứu của nhà khoa học? Tìm ý đúng:

- a) quan sát, thí nghiệm, phát minh, phát hiện
- b) giáo sư, gia tộc, đại học, thí nghiệm
- c) gia tộc, phát minh, phát hiện, đại học
- d) đại học, quan sát, thí nghiệm, giáo sư

5. Dựa theo nội dung bài đọc, hãy viết bản hướng dẫn thực hiện thí nghiệm của cô bé Ma-ri-a theo 4 bước.



- a) Bước 1: Đặt tách trà lên đĩa, bung đi.
- b) Bước 2: Rung lắc nhẹ đĩa trà và quan sát.

B. Tự nhận xét

1. Em đạt yêu cầu ở mức nào?

2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?

Bài 19 ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC

Tiết 1

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

Mỗi học sinh đọc một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 85 – 90 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học.

B. Đọc và làm bài tập

Đánh tam cúc

(Trích)

Cả nhà vắng hết
Chỉ còn bé Giang
Bé đánh tam cúc
Với con mèo khoang.

Nắng hồng chín rực
Bỗng nhiên bay vào
Rung râu, chớp mắt
Mèo ta “ngoao ngoao”.

Đây là tướng ông
Chân đi hài đỏ
Đây là tướng bà
Tóc hiu hiu gió.

Đây là con ngựa
Chân có bụi đường
Và đây quân sĩ
Thuộc lâu văn chương...

– Quân này mày được
Quân này tao chui!
Mèo ta phổng mũi
“Ngoao ngoao” một hồi.



– Quân này mày chui
Quân này tao được!
Mèo bỗng dỏng tai
Mắt xanh như nước.

– À thôi... mày được!
Bé Giang dễ dàng
Mèo thè lưỡi đỏ
Liếm vào răng nanh...

Nắng dừng trước cửa
Lúc nào không hay
Đã nghe khói bếp
Nhà ai thơm bay.

TRẦN ĐĂNG KHOA



- *Tam cúc*: một loại bài có 32 quân (tướng, sĩ, tượng,...).
- *Hài*: một loại giày thời xưa.
- *Hiu hiu*: (tóc) bay nhè nhẹ vì gió.
- *Chui*: thua, bị loại (nghĩa trong bài).

- ?** 1. Những chi tiết nào cho thấy trò chơi đánh tam cúc giữa bé Giang và con mèo khoang diễn ra giống như thật và rất vui?
2. Tìm những hình ảnh cho thấy bé Giang rất giàu trí tưởng tượng.
3. Biện pháp nhân hoá có tác dụng gì trong việc thể hiện những nội dung trên?
4. Hình ảnh ánh nắng và làn khói bếp tô điểm thêm cho bức tranh chơi tam cúc như thế nào?

Tiết 2

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Trả bài viết

Trả bài văn thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia:

- 1 Nghe cô giáo (thầy giáo) nhận xét chung về bài viết của cả lớp.
- 2 Tham gia sửa bài cùng cả lớp: sửa các lỗi chung về cấu tạo và nội dung của bài văn, lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả,...
- 3 Đọc kĩ lời nhận xét của cô giáo (thầy giáo), tự sửa bài văn của mình.
- 4 Đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi.

Chú ý các lỗi thường gặp khi viết bài văn thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia:

a) Lỗi về cấu tạo

- Bài văn không có đủ mở bài, thân bài, kết bài.
- Sắp xếp các đoạn văn trong bài không hợp lí.
- Sắp xếp các ý trong đoạn văn không hợp lí.

b) Lỗi về nội dung

- Không cho biết em thuật lại sự việc gì (tiết học môn gì hoặc buổi tham quan, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật nào).
- Không thuật lại được diễn biến chính hoặc những chuyện đáng nhớ.
- Thuật lại sự việc không đúng với diễn biến trong thực tế.
- Không nêu được cảm nghĩ của em.

Tiết 3

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Luyện tập nghe và nói

1. Nghe và kể lại câu chuyện sau:

Hơn cả phép màu

HÀ AN kể



Gợi ý

- Ông Ha-ri-xơ phát hiện ra điều gì trong chiếc lon đựng xu lẻ của mình?
- Vì sao ông không bán vật quý đó mà ngồi chờ người mất của quay lại nhận?
- Vợ chồng cô Đa-linh đã đền đáp người ăn xin thật thà, nhân hậu bằng cách nào?
- Tại trường quay của hãng truyền hình, ông Ha-ri-xơ đã gặp ai và ông nói gì?

2. Trao đổi:

- Vì sao câu chuyện được đặt tên là *Hơn cả phép màu*?
- Chọn một tên khác cho câu chuyện trên:
 - Ở hiền gặp lành.
 - Đói cho sạch, rách cho thơm.
 - Thương người như thể thương thân.

Tiết 4

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Nghe – viết

Đội của em

Ngày 15-5-1941, tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Đội Nhi đồng cứu quốc được thành lập. Trong quá trình hoạt động, Đội đã nhiều lần được đổi tên: Đội Thiếu nhi cứu quốc (1950), Đội Thiếu nhi Tháng Tám (1951), Đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam (1956). Ngày 30-1-1970, Đội được vinh dự mang tên Bác Hồ, đổi tên thành Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Theo Hội đồng Đội Trung ương

C. Trả lời câu hỏi

Các dấu ngoặc đơn trong đoạn văn trên được dùng làm gì?

Tiết 5

A. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng

B. Luyện từ và câu

1. Tìm từ thích hợp trong ngoặc đơn để hoàn thành các câu sau:

- a) (Vi, nhờ, tại) rét, rặng xoan năm nay chậm nảy lộc.
- b) (Vi, nhờ, tại) nắng ấm, vườn đào nở hoa tung bùng.
- c) (Vi, nhờ, tại) không có răng, loài chim không nhai mà chỉ nuốt thức ăn.

2. Bổ sung trạng ngữ phù hợp vào chỗ trống ở một trong hai đoạn văn dưới đây:

- a) Vì sao chuột thường gặm các vật cứng?

Không giống với răng người và răng nhiều loài vật khác, răng của chuột mỗi ngày một mọc dài ra, cho đến khi chuột chết mới thôi. Nếu răng cứ mọc dài mãi như vậy, dĩ nhiên là rất vướng víu. ? chuột phải gặm các vật cứng.

Theo PHẠM VĂN BÌNH

(Trạng ngữ: Để khỏi vướng víu, Để mãi cho răng mòn đi)

- b) Vì sao lợn thường lấy mồm dũi đất lên?

Các giống lợn nuôi hiện nay đều có nguồn gốc từ lợn rừng. Mồm lợn rừng rất dài. Xương mũi của chúng rất cứng. ? chúng thường dùng cái mũi và cái mồm đặc biệt đó dũi đất. Thói quen dũi đất của lợn nhà bắt nguồn từ cách tìm kiếm thức ăn của lợn rừng.

Theo PHẠM VĂN BÌNH

(Trạng ngữ: Để tìm kiếm thức ăn, Để mài cho xương mòn đi)

3. Tìm từ ngữ thích hợp với ô trống để hoàn thành các câu sau:

- a) Bằng ?, bạn Tuấn đã đạt được những kết quả học tập xuất sắc.

- b) Với , bạn Đức luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đội trưởng.
- c)  một giọng ca mượt mà và tình cảm, bạn Lan đã chinh phục được tất cả khán giả.
- d)  óc quan sát tinh tế và đôi bàn tay khéo léo, người nghệ sĩ dân gian đã sáng tạo nên những bức tranh làng Hồ nổi tiếng.

Tiết 6

(Bài luyện tập đọc hiểu)

Chú bé bán báo

Buổi sáng Chủ nhật, cửa rạp chiếu bóng Phi-la-mô-ních ồn ào khác thường. Một chú bé cất tiếng rao lanh lảnh:

– Báo, báo “Ngày Mới” ơ...!

Đồng hồ ở quầy bán vé chỉ 8 giờ. Một người đàn ông đội mũ dạ từ Bờ Hồ đi sang. Chú bé rao:

– Quý ngài đón đọc “Ngày Mới” Chủ nhật ơ!

Người đàn ông dùng tay trái bỏ mũ, khẽ hất đầu một cái rồi lại đội mũ như cũ.

– Quý ngài đón coi báo mới... nào!

Chú bé nhấn mạnh hai tiếng “quý ngài”, tỏ ý đã nhận được ám hiệu liên lạc.

– Báo! Báo! Báo!

Nghe tiếng gọi nhịp ba hách dịch của người đàn ông, chú bé chạy vội đến.

– “Ngày Mới”!

– Xin ngài một đồng ạ!

Người đàn ông móc ví trả tiền, vờ làm rơi chiếc thuốc lá. Chú bé nhặt lên, thổi phồng một cái rồi dút chiếc thuốc vào túi áo ngực. Người đàn ông cau mày:

– Vứt đi, bẩn rồi đấy!

– Cho cháu xin, vứt đi phí quá ạ. – Chú bé vừa nói vừa đưa báo cho khách. Tờ báo cộm lên ở một góc.

Chuông điện réo từng hồi báo giờ chiếu bóng bắt đầu. Người đàn ông bước vội vào rạp.

Chú bé vừa định lao sang đường thì có tiếng quát:

– Đưa chiếc thuốc ấy cho tao!

Ngỡ ngàng một giây, chú đã nhận ra đồng đội. Đứa vừa quát thộp túi ngực chú bé, moi lấy chiếc thuốc rồi ù té chạy. Chú bé vờ quệt nước mắt, xoay người lại phía sau. Một gã đàn ông loẻo khoẻo, đeo kính râm to gần kín mặt đang lững thững bước tới...

Theo PHẠM THẮNG

- ⚠️ – Câu chuyện trên kể về một hoạt động giao liên (chuyển tin tức, mệnh lệnh) của Đội Thiếu niên tình báo Bát Sắt ở Hà Nội trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp. Đội lập được nhiều chiến công, được phong danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.
- *Rạp chiếu bóng*: rạp chiếu phim.
 - *Thộp*: tóm lấy bằng động tác nhanh, gọn và đột ngột.



1. Chú bé bán báo trong bài đọc làm nhiệm vụ gì?
2. Theo em, điều thuốc lá mà ông khách đánh rơi và tờ báo bán cho khách chứa bí mật gì?
3. Theo em, người đàn ông xuất hiện ở cuối câu chuyện là ai? Tìm ý đúng:
 - a) Một đồng đội của người đàn ông mua báo.
 - b) Một người dân qua đường.
 - c) Một đồng đội của hai chú bé.
 - d) Kẻ địch.

4. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Ngõ ngang một giây, chú đã nhận ra đồng đội. Đứa vừa quất thộp túi ngực chú bé, moi lấy điều thuốc rồi ù té chạy. Chú bé vờ quệt nước mắt, xoay người lại phía sau. Một gã đàn ông loẻo khoẻo, đeo kính râm to gần kín mặt đang lững thững bước tới...

5. Dấu ngoặc kép trong bài đọc được dùng làm gì?

Tiết 7

(Bài luyện tập viết)

Chọn 1 trong 2 đề sau:

1. Tả một vườn cây (hoặc rừng cây).



2. Thuật lại một lần em cùng bố mẹ (hoặc người lớn trong gia đình) đi chơi (hoặc đi thăm ông bà, cô bác,...).

BẢNG TRA CỨU TỪ NGỮ

Từ ngữ	Trang	Hướng dẫn thực hiện một công việc	79
B		K	
Báo cáo	73, 77, 92	Kết bài	41, 42, 109,...
C		L	
Câu hỏi <i>Bao giờ?</i>	55	Liên danh	38
Câu hỏi <i>Bằng gì?</i>	55	Lựa chọn từ ngữ	76, 91
Câu hỏi <i>Để làm gì?</i>	55	M	
Câu hỏi <i>Khi nào?</i>	55	Mở bài	39, 40, 109,...
Câu hỏi <i>Ở đâu?</i>	55	S	
Câu hỏi <i>Vì sao?</i>	55	Sơ đồ tư duy	36
Cấu tạo của bài văn	19, 20, 36,...	T	
D		Tả con vật	19, 20, 26
Dấu gạch ngang	38	Tên riêng của cơ quan, tổ chức	112, 118
Dấu ngoặc đơn	44, 124	Thân bài	20, 64, 107,...
Đ		Tra từ điển	7
Đoạn văn	5, 67, 113,...	Trạng ngữ	54, 55, 60,...
H		V	
Hướng dẫn làm một sản phẩm	110, 115	Vị ngữ	13, 23
Hướng dẫn sử dụng một sản phẩm	88, 94	Viết thư	5, 8, 10,...

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

Tên phiên âm	Tên gốc hoặc tên tiếng Anh	Trang
A-ri-xtốt	Aristotle, Aristoteles	24, 25
Ác-xen	Axel	96
Bli-phút	Blefuscu	89, 90
Ca-na-đa	Canada	13
Ca-tơ-rin Oe-bơ	Katherine Werber	21
Cam-pu-chia	Campuchea	9, 10, 30,...
Chúc-chi	Chukchi	116
Cô-péc-ních	Kopernik, Copernicus	25, 26
Đa-linh	Darling	123
Ga-ga-rin	Yuri Gagarin	113, 114
Ga-li-lê	Galileo, Galilei	24, 25, 26,...
Gioi-xơ	Joyce	22
Giô-na-than Xuýp	Jonathan Swift	89
Giuyn Véc-nơ	Jules Verne	96
Gu-li-vơ	Gulliver	89, 90
Ha-ri-xơ	Harris	123
Hít-le	Hitler	114
I-ta-li-a	Italia	25
Li-li-pút	Lilliput	89, 90
Ma-gien-lăng	Magellan	111, 112
Ma-ri An-đéc-xơn	Mary Anderson	105
Ma-ri-a Gúp-pơ Mai-ơ	Maria Goeppert-Mayer	119
Mác-tan	Mactan	111
Man-che-xtơ	Manchester	114
Mát-xcơ-va	Moscow, Moskva	113, 114
Niu-tơn	Isaac Newton	107, 108
Niu Y-oóc	New York	114
Nô-ben	Nobel	119, 120
Pa-ri	Paris	117
Phi-la-mô-ních	Philharmonic	125
Pi-sa	Pisa	24, 25
Pôn Pốt	Pol Pot	9
Rai-ân	Ryan	6, 13
Xa-cnu-xem	Saknussemm	96
Xê-vi-la	Sevilla	111
Xníp-phin	Snæfellsjökull	96
Xti-vân Đao-linh	Stephen Dowling	114

MỤC LỤC

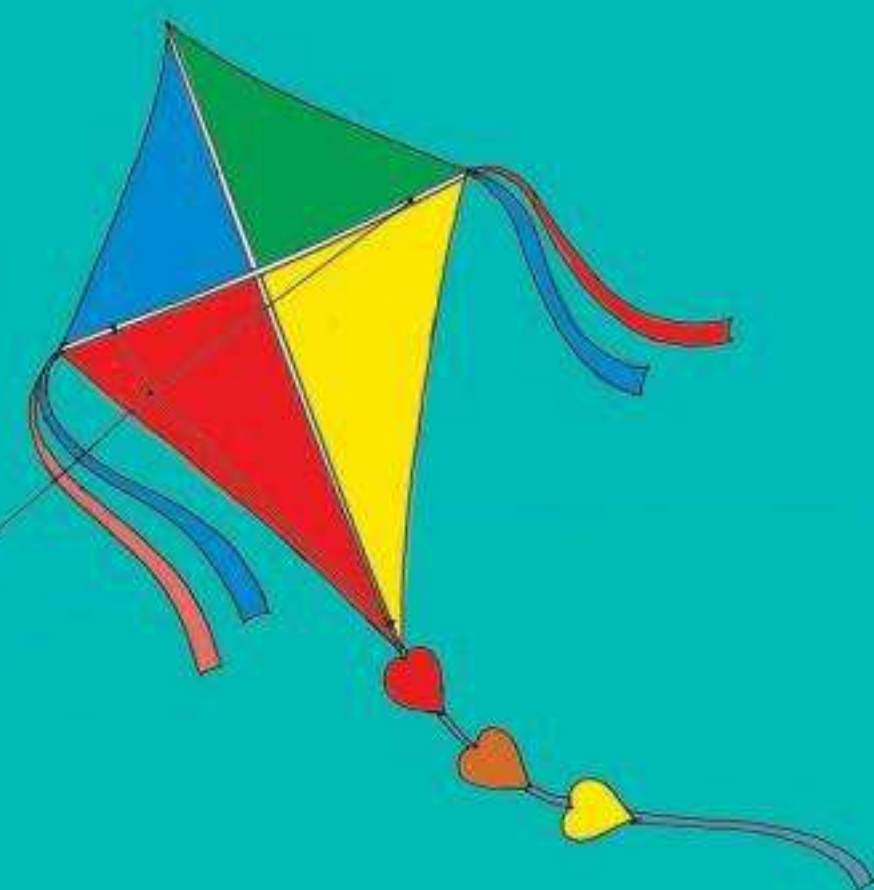
Bài Chủ điểm	Hoạt động	Nội dung	Trang
CỘNG ĐỒNG			
11. Trái tim yêu thương	Chia sẻ và đọc	<i>Món quà</i>	3
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về lòng nhân ái	5
	Viết	Luyện tập viết thư thăm hỏi	5
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Giếng nước của Rai-ân</i>	6
	Đọc	<i>Buổi học cuối cùng</i>	6
	Luyện từ và câu	Tra từ điển	7
	Viết	Luyện tập viết thư thăm hỏi	8
	Đọc	<i>Những hạt gạo ân tình</i>	9
	Viết	Luyện tập viết thư thăm hỏi	10
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Lòng nhân ái</i>	10
	Đọc	<i>Con sống lan xa</i>	12
	Luyện từ và câu	Vị ngữ	13
	Góc sáng tạo	Dự án <i>Trái tim yêu thương</i>	14
	Tự đánh giá	<i>Tiếng hát buổi sớm mai</i>	15
12. Những người dũng cảm	Chia sẻ và đọc	<i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính</i>	17
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về lòng dũng cảm	19
	Viết	Tả con vật	19
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Chiếc tàu</i>	21
	Đọc	<i>Xả thân cứu đoàn tàu</i>	22
	Luyện từ và câu	Luyện tập về vị ngữ	23
	Viết	Trả bài viết thư thăm hỏi	24
	Đọc	<i>Sự thật là thước đo chân lí</i>	24
	Viết	Luyện tập tả con vật	26
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Em đọc sách báo</i>	27
	Đọc	<i>Người lính dũng cảm</i>	28
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ: Dũng cảm	29
	Góc sáng tạo	Gương dũng cảm	30
	Tự đánh giá	<i>Bông hồng thép</i>	30

ĐẤT NƯỚC			32
13. Niềm vui lao động	Chia sẻ và đọc	<i>Đàn bò gặm cỏ</i>	33
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về sự nghiệp xây dựng đất nước	35
	Viết	Luyện tập tả con vật	36
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Chuyện của loài chim</i>	36
	Đọc	<i>Người giàn khoan</i>	37
	Luyện từ và câu	Dấu gạch ngang	38
	Viết	Luyện tập tả con vật	39
	Đọc	<i>Đoàn thuyền đánh cá</i>	40
	Viết	Luyện tập tả con vật	41
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Em đọc sách báo</i>	42
	Đọc	<i>Có thể bạn đã biết</i>	43
	Luyện từ và câu	Dấu ngoặc đơn	44
	Góc sáng tạo	Cuộc sống quanh em	45
	Tự đánh giá	<i>Diện mạo mới của Ea Lâm</i>	46
14. Bài ca giữ nước	Chia sẻ và đọc	<i>Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán</i>	48
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về bảo vệ Tổ quốc	50
	Viết	Luyện tập tả con vật	51
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Danh tướng Lý Thường Kiệt</i>	52
	Đọc	<i>Mít tinh mừng độc lập</i>	53
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ	54
	Viết	Luyện tập tả con vật	56
	Đọc	<i>Bức ảnh</i>	57
	Viết	Luyện tập tả con vật	58
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Tình yêu quê hương, đất nước</i>	58
	Đọc	<i>Trường Sa</i>	59
	Luyện từ và câu	Trạng ngữ (tiếp theo)	60
	Góc sáng tạo	Những trang sử vàng	61
	Tự đánh giá	<i>Chiếc võng của bố</i>	62
15. ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II			63

16. Tuổi nhỏ chí lớn	Chia sẻ và đọc	<i>Chiến công của những du kích nhỏ</i>	70
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về tấm gương thiếu nhi yêu nước	72
	Viết	Viết báo cáo	73
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Lên đường</i>	74
	Đọc	<i>Em bé Bảo Ninh</i>	75
	Luyện từ và câu	Luyện tập về lựa chọn từ ngữ	76
	Viết	Luyện tập viết báo cáo	77
	Đọc	<i>Phong trào Kế hoạch nhỏ</i>	77
	Viết	Viết hướng dẫn thực hiện một công việc	79
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Em đọc sách báo</i>	80
	Đọc	<i>Mùa xuân em đi trồng cây</i>	81
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ: Ý chí	82
	Góc sáng tạo	Lập kế hoạch nhỏ	83
	Tự đánh giá	<i>Đoàn tàu mang tên Đội</i>	83
NGÔI NHÀ CHUNG			85
17. Khám phá thế giới	Chia sẻ và đọc	<i>Chẳng phải chuyện đùa</i>	86
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về thế giới xung quanh	88
	Viết	Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm	88
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Gu-li-vơ ở xứ sở tí hon</i>	89
	Đọc	<i>Đường đi Sa Pa</i>	90
	Luyện từ và câu	Luyện tập về lựa chọn từ ngữ	91
	Viết	Trả bài viết báo cáo	92
	Đọc	<i>Ngọn đuốc trong đêm</i>	93
	Viết	Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm	94
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Em đọc sách báo</i>	95
	Đọc	<i>Bức mật thư</i>	95
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ: Du lịch	97
	Góc sáng tạo	Vẽ tiếp sức	97
	Tự đánh giá	<i>Lời thì thầm của khu vườn</i>	98

18. Vì cuộc sống con người	Chia sẻ và đọc	<i>Chuyện cổ tích về loài người</i>	100
	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo về các phát minh, sáng chế	102
	Viết	Thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia	102
	Nói và nghe	Kể chuyện: <i>Lửa thần</i>	104
	Đọc	<i>Sáng tạo vì cuộc sống</i>	105
	Luyện từ và câu	Mở rộng vốn từ: Sáng chế, phát minh	106
	Viết	Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia	107
	Đọc	<i>Nhà bác học Niu-tơn</i>	107
	Viết	Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia	109
	Nói và nghe	Trao đổi: Hướng dẫn làm một sản phẩm	110
	Đọc	<i>Vòng quanh Trái Đất</i>	111
	Luyện từ và câu	Quy tắc viết tên riêng của cơ quan, tổ chức	112
	Viết	Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia	113
	Đọc	<i>Nụ cười Ga-ga-rin</i>	113
	Viết	Viết hướng dẫn làm một sản phẩm	115
	Nói và nghe	Trao đổi: <i>Em đọc sách báo</i>	115
	Đọc	<i>Một trí tuệ Việt Nam</i>	116
	Luyện từ và câu	Luyện tập viết tên riêng của cơ quan, tổ chức	118
	Viết	Luyện tập thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia	118
	Góc sáng tạo	Em làm đồ chơi	119
	Tự đánh giá	<i>Nhà phát minh sáu tuổi</i>	119
19. ÔN TẬP CUỐI NĂM HỌC			121
Bảng tra cứu từ ngữ			127
Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài			128

Mang cuộc sống vào bài học Đưa bài học vào cuộc sống



Sách giáo khoa *Tiếng Việt 4* được biên soạn theo *Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018*. Các bài học trong sách được tổ chức theo 4 chủ đề: *Măng non, Cộng đồng, Đất nước, Ngôi nhà chung*; gắn các hoạt động đọc, viết, nói và nghe với môi trường giao tiếp, nhằm phát triển kỹ năng sử dụng tiếng Việt, bồi dưỡng nhận thức về cuộc sống, kỹ năng sống và tình cảm, đạo đức cho học sinh.

Nội dung và hình thức trình bày các bài học trong sách hấp dẫn, khơi gợi trí tò mò khoa học, tạo điều kiện để học sinh phát huy tính tích cực, khả năng tự học, tự vận dụng những điều đã học vào cuộc sống.

Tác giả sách là những nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong giáo dục tiểu học.


**SỬ DỤNG
TEM CHỐNG GIẢ**

1. Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com
2. Vào mục Hướng dẫn (www.hoc10.com/huong-dan) để kiểm tra sách giả và xem hướng dẫn kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.